ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BA VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐỐI SOÁT THÔNG TIN THỬA ĐẤT ĐƯỢC GIAO QUẢN LÝ

(Kèm theo Công văn số 1347/UBND-KT ngày 11/11/2026 của Ủy ban nhân dân xã Ba Vinh)

STT	Thông tin người giao quản lý đất	Giấy chứng nhận	Địa chỉ	Số hiệu tờ bản đồ mới	Số thứ tự thửa mới	Số hiệu tờ bản đồ cũ	Số thứ tự thửa cũ	Địa chỉ thửa đất đơn vị hành chính 02 cấp	Địa chỉ thửa đất đơn vị hành chính 03 cấp	Diện tích	Loại đất	Thời hạn đề nghị được sử dụng đất	Nguồn gốc	Ghi chú
1	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	1	7	1	7	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	213,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	3	19	3	19	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1050,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	3	44	3	44	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	346,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	3	69	3	69	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	829,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	3	100	3	100	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1151,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	3	123	3	123	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1589,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
7	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	3	132	3	132	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	895,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
8	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	3	176	3	176	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	304	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
9	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	3	177	3	177	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	151,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
10	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	7	27	7	27	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2753,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
11	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	7	43	7	43	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	71,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
12	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	7	44	7	44	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	176,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
13	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	7	7002	7	7002	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2753,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
14	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	8	24	8	24	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	309,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
15	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	8	39	8	39	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	104	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
16	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	8	44	8	44	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	98,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
17	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	8	61	8	61	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	50,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
18	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	8	77	8	77	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	89,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
19	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	8	109	8	109	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1454,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
20	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	8	112	8	112	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	442	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
21	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	8	122	8	122	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3418,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
22	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	8	133	8	133	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1928,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
23	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	9	5	9	5	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1202,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
24	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	9	19	9	19	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	741,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
25	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	9	43	9	43	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7697,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
26	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	9	63	9	63	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1227,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
27	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	9	69	9	69	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2002,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
28	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	9	112	9	112	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1423,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
29	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	9	118	9	118	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
30	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	9	130	9	130	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	175,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
31	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	9	141	9	141	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1544,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
32	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	10	25	10	25	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	42,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
33	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	11	16	11	16	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6527,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
34	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	12	11	12	11	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	856,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
35	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	12	14	12	14	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	23340,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
36	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	13	8	13	8	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	115,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
37	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	13	11	13	11	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	191,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
38	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	13	16	13	16	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	176,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
39	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	13	25	13	25	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3702,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
40	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	13	34	13	34	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8961,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
41	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	13	67	13	67	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	125,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
42	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	13	120	13	120	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	57,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
43	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	13	138	13	138	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	114,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
44	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	13	139	13	139	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	52,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
45	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	13	140	13	140	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	44,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
46	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	13	169	13	169	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	237,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
47	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	13	203	13	203	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1560,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
48	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	13	240	13	240	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	280,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
49	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	13	241	13	241	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9137,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
50	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	13	249	13	249	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	180,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
51	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	14	13	14	13	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	841,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
52	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	14	19	14	19	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	80,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
53	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	14	26	14	26	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	915,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
54	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	14	34	14	34	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2233,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
55	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	14	38	14	38	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	65	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
56	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	14	41	14	41	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	96,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
57	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	14	42	14	42	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	25,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
58	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	14	57	14	57	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4643,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
59	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	14	63	14	63	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	973,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
60	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	14	72	14	72	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	92,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
61	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	14	92	14	92	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	49,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
62	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	14	93	14	93	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	124,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
63	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	14	119	14	119	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	115,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
64	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	14	162	14	162	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5398,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
65	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	14	181	14	181	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	317,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
66	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	14	219	14	219	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	35,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
67	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	14	255	14	255	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	137,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
68	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	14	277	14	277	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	458,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
69	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	14	290	14	290	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	107	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
70	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	15	14	15	14	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	46,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
71	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	15	32	15	32	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1192,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
72	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	15	43	15	43	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	138,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
73	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	15	64	15	64	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	261,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
74	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	15	66	15	66	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	458,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
75	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	15	82	15	82	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	223,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
76	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	15	144	15	144	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	41,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
77	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	15	148	15	148	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1897,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
78	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	15	183	15	183	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	75,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
79	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	15	191	15	191	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
80	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	15	201	15	201	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2724,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
81	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	15	224	15	224	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	54,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
82	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	15	252	15	252	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1165,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
83	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	17	12	17	12	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	26,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
84	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	17	31	17	31	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	112,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
85	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	17	38	17	38	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1722,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
86	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	18	31	18	31	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	26,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
87	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	18	35	18	35	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	29,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
88	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	18	108	18	108	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
89	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	20	25	20	25	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	236,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
90	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	20	29	20	29	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	659,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
91	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	20	36	20	36	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	220,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
92	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	20	56	20	56	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	30,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
93	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	20	67	20	67	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	27,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
94	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	20	72	20	72	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
95	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	20	121	20	121	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	260,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
96	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	20	145	20	145	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	123,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
97	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	20	153	20	153	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
98	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	20	155	20	155	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
99	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	20	156	20	156	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2417,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
100	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	20	164	20	164	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	720,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
101	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	20	166	20	166	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	40,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
102	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	20	213	20	213	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	458,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
103	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	20	216	20	216	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	323,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
104	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	20	2004	20	2004	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3642,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
105	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	21	65	21	65	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2060,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
106	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	21	68	21	68	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	180,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
107	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	21	93	21	93	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	54,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
108	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	21	95	21	95	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1087,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
109	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	21	113	21	113	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	305,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
110	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	21	121	21	121	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2245,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

111	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	21	126	21	126	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	65,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
112	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	21	140	21	140	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	540,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
113	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	21	141	21	141	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	33,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
114	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	21	145	21	145	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	434,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
115	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	21	176	21	176	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	467,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
116	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	21	180	21	180	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	735,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
117	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	21	220	21	220	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9891,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
118	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	21	222	21	222	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	868,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
119	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	22	33	22	33	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	65,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
120	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	23	15	23	15	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	23,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
121	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	23	20	23	20	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2416,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
122	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	23	29	23	29	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1827,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
123	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	23	41	23	41	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	934,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
124	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	23	58	23	58	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1461,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
125	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	23	89	23	89	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	89,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
126	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	23	94	23	94	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	21,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
127	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	24	9	24	9	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
128	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	24	28	24	28	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	24,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
129	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	24	52	24	52	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	243,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
130	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	24	57	24	57	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10642,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
131	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	25	80	25	80	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	45,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
132	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	25	106	25	106	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	382,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
133	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	25	113	25	113	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	25,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
134	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	25	168	25	168	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	585,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
135	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	25	180	25	180	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
136	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	25	221	25	221	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	169,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
137	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	25	255	25	255	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	235,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
138	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	25	299	25	299	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	84,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
139	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	25	308	25	308	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	82,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
140	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	25	312	25	312	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	216,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
141	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	25	325	25	325	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	298,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
142	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	25	327	25	327	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	106,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
143	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	25	365	25	365	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	181,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
144	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	25	372	25	372	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	187,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
145	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	26	9	26	9	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1122,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
146	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	26	11	26	11	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
147	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	26	35	26	35	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	314,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
148	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	26	43	26	43	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	506,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
149	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	26	45	26	45	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	423,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
150	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	26	52	26	52	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	471,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
151	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	26	54	26	54	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1072,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
152	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	26	99	26	99	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	46,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
153	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	26	111	26	111	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	53,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
154	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	26	113	26	113	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	351,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
155	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	26	114	26	114	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	336,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
156	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	26	134	26	134	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	440,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
157	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	28	8	28	8	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	305,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
158	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	28	41	28	41	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
159	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	28	82	28	82	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2720,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
160	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	28	97	28	97	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	27,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
161	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	28	103	28	103	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	20,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
162	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	28	112	28	112	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	215,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
163	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	28	116	28	116	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	67,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
164	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	28	142	28	142	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1578,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
165	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	28	156	28	156	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	810,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
166	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	28	165	28	165	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	883,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
167	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	28	185	28	185	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5721,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
168	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	28	189	28	189	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	189,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
169	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	28	191	28	191	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	156,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
170	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	28	201	28	201	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1738,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
171	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	28	214	28	214	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4111,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
172	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	28	215	28	215	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5916,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
173	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	28	227	28	227	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	613,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
174	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	28	233	28	233	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4514,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
175	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	29	18	29	18	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2657,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
176	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	29	29	29	29	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1202,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
177	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	29	35	29	35	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	485,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
178	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	29	41	29	41	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	179,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
179	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	29	42	29	42	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1103,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
180	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	29	53	29	53	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	203,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
181	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	29	57	29	57	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	441,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
182	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	29	65	29	65	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	993,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
183	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	29	93	29	93	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1514,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
184	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	29	96	29	96	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
185	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	31	20	31	20	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	447,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
186	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	31	29	31	29	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	44,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
187	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	31	32	31	32	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
188	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	31	38	31	38	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	57,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
189	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	31	42	31	42	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	20,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
190	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	31	43	31	43	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
191	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	31	53	31	53	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	80,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
192	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	31	93	31	93	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
193	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	31	95	31	95	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	23,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
194	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	31	114	31	114	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	32,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
195	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	31	116	31	116	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	90,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
196	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	6	32	6	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	36,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
197	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	11	32	11	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	28,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
198	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	24	32	24	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	114,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
199	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	32	32	32	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
200	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	68	32	68	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
201	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	98	32	98	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	131,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
202	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	105	32	105	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	102,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
203	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	131	32	131	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2973,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
204	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	136	32	136	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	48,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
205	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	158	32	158	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	69,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
206	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	179	32	179	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	53,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
207	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	186	32	186	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	64,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
208	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	213	32	213	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	49,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
209	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	220	32	220	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	605,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
210	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	223	32	223	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
211	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	242	32	242	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	38,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
212	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	261	32	261	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	22,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
213	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	267	32	267	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	59,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
214	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	270	32	270	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	266,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
215	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	281	32	281	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	49,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
216	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	289	32	289	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
217	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	299	32	299	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	28,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
218	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	308	32	308	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	298,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
219	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	319	32	319	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	357,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
220	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	327	32	327	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
221	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	332	32	332	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	119,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
222	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	333	32	333	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	184,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
223	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	347	32	347	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	60,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
224	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	33	8	33	8	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	541,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
225	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	33	31	33	31	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	71,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
226	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	33	45	33	45	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	43,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
227	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	33	68	33	68	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	42,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
228	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	33	73	33	73	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	57,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
229	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	33	102	33	102	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	253,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
230	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	33	135	33	135	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	66,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
231	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	33	141	33	141	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

232	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	33	146	33	146	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	42,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
233	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	33	158	33	158	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	70,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
234	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	33	183	33	183	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	123,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
235	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	33	191	33	191	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	73,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
236	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	33	193	33	193	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	29,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
237	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	33	222	33	222	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	886,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
238	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	33	234	33	234	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	761,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
239	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	33	255	33	255	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	277,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
240	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	33	269	33	269	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	54,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
241	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	33	281	33	281	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	88,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
242	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	15	34	15	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	113,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
243	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	59	34	59	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
244	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	80	34	80	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	64,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
245	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	85	34	85	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	41,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
246	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	88	34	88	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	157,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
247	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	113	34	113	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	230,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
248	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	126	34	126	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	44,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
249	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	172	34	172	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	146,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
250	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	191	34	191	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	302,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
251	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	193	34	193	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	203,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
252	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	195	34	195	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	115,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
253	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	201	34	201	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9633,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
254	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	229	34	229	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	353,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
255	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	231	34	231	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	240,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
256	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	247	34	247	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	38,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
257	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	267	34	267	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
258	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	275	34	275	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	105,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
259	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	283	34	283	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
260	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	331	34	331	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	33,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
261	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	339	34	339	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	449	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
262	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	342	34	342	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
263	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	347	34	347	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
264	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	350	34	350	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	816,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
265	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	359	34	359	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	69,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
266	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	385	34	385	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	31,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
267	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	10000	34	10000	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1569,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
268	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	35	5	35	5	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	75,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
269	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	35	64	35	64	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	32,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
270	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	36	6	36	6	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	31,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
271	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	36	19	36	19	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15344,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
272	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	36	21	36	21	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	101,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
273	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	37	8	37	8	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	27,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
274	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	37	24	37	24	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2074,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
275	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	37	47	37	47	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	702,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
276	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	37	64	37	64	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	32,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
277	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	37	86	37	86	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	122,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
278	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	37	171	37	171	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	42,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
279	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	37	196	37	196	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	107,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
280	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	37	199	37	199	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8037,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
281	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	37	204	37	204	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	767,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
282	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	37	217	37	217	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	573,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
283	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	37	236	37	236	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	489,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
284	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	38	21	38	21	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	73,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
285	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	38	61	38	61	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	37,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
286	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	39	16	39	16	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	64,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
287	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	39	17	39	17	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	114,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
288	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	39	18	39	18	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	120,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
289	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	39	26	39	26	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	112,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
290	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	39	50	39	50	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	41,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
291	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	39	53	39	53	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	169,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
292	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	39	67	39	67	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	29,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
293	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	39	94	39	94	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	216,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
294	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	39	127	39	127	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10413,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
295	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	39	173	39	173	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	34,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
296	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	39	190	39	190	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	100,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
297	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	39	196	39	196	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1585,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
298	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	39	207	39	207	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
299	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	39	261	39	261	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
300	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	39	287	39	287	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	136,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
301	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	12	40	12	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	21,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
302	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	17	40	17	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	310,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
303	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	24	40	24	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	445,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
304	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	35	40	35	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	297,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
305	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	51	40	51	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	35,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
306	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	120	40	120	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1484,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
307	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	165	40	165	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	40,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
308	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	167	40	167	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	209,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
309	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	170	40	170	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	97,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
310	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	204	40	204	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	356,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
311	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	223	40	223	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	26,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
312	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	232	40	232	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	125,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
313	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	283	40	283	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	57,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
314	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	297	40	297	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	423,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
315	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	326	40	326	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	23,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
316	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	328	40	328	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	221,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
317	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	382	40	382	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	58,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
318	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	44	43	44	43	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	166,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
319	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	44	51	44	51	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15775,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
320	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	44	52	44	52	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	63,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
321	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	44	64	44	64	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	198,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
322	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	44	70	44	70	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	192,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
323	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	44	71	44	71	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	21505,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
324	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	44	73	44	73	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	81,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
325	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	44	139	44	139	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	108,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
326	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	44	178	44	178	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	886,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
327	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	44	179	44	179	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	424,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
328	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	44	186	44	186	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	17,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
329	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	44	191	44	191	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	56,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
330	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	44	213	44	213	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	149,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
331	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	44	216	44	216	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	357,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
332	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	44	221	44	221	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	54,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
333	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	44	234	44	234	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	37,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
334	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	45	34	45	34	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1061,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
335	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	45	48	45	48	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	387,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
336	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	45	52	45	52	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	74,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
337	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	45	112	45	112	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	76,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
338	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	45	123	45	123	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	147,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
339	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	45	137	45	137	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	667,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
340	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	45	140	45	140	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	176,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
341	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	45	150	45	150	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	175,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
342	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	45	151	45	151	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	102,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
343	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	45	175	45	175	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	79,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
344	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	45	183	45	183	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10287,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
345	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	45	227	45	227	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
346	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	45	231	45	231	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	76,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
347	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	45	233	45	233	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	215,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
348	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	45	244	45	244	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	60,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
349	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	45	10000	45	10000	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9339,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
350	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	46	24	46	24	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	19,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
351	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	46	34	46	34	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	580,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
352	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	46	53	46	53	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	42,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

353	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	46	56	46	56	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	904,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
354	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	46	75	46	75	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	99,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
355	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	47	45	47	45	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
356	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	47	60	47	60	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1088,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
357	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	47	64	47	64	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	70,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
358	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	47	66	47	66	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	79,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
359	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	47	87	47	87	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	609,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
360	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	47	105	47	105	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	34,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
361	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	47	106	47	106	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	36,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
362	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	47	107	47	107	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	27,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
363	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	47	121	47	121	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
364	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	47	142	47	142	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	81,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
365	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	47	150	47	150	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	82,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
366	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	47	155	47	155	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	388,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
367	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	47	159	47	159	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	113,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
368	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	47	182	47	182	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	892,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
369	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	47	203	47	203	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	695,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
370	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	47	206	47	206	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	219,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
371	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	47	213	47	213	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
372	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	47	264	47	264	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
373	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	47	336	47	336	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	82,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
374	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	48	28	48	28	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	152,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
375	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	48	49	48	49	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	81,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
376	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	48	91	48	91	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	162,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
377	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	48	110	48	110	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	120,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
378	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	48	144	48	144	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	89,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
379	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	48	151	48	151	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	85,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
380	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	48	163	48	163	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	153,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
381	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	48	180	48	180	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8155,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
382	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	48	185	48	185	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	233,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
383	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	48	194	48	194	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	186,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
384	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	48	210	48	210	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	29,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
385	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	48	233	48	233	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	23,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
386	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	48	236	48	236	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
387	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	48	246	48	246	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	62,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
388	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	48	251	48	251	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	72,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
389	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	48	253	48	253	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	159,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
390	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	48	274	48	274	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2719,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
391	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	16	50	16	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	26,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
392	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	29	50	29	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	80,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
393	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	31	50	31	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5022,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
394	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	35	50	35	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	932,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
395	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	39	50	39	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9677,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
396	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	51	50	51	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	27,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
397	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	91	50	91	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	46,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
398	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	100	50	100	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3392,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
399	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	153	50	153	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	25,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
400	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	154	50	154	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	49,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
401	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	173	50	173	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
402	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	180	50	180	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11135,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
403	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	181	50	181	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8510,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
404	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	195	50	195	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1350,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
405	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	196	50	196	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2935,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
406	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	208	50	208	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
407	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	228	50	228	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	84,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
408	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	257	50	257	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	21,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
409	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	281	50	281	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5996,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
410	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	285	50	285	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	201,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
411	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	288	50	288	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
412	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	310	50	310	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1529,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
413	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	327	50	327	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	27,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
414	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	351	50	351	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
415	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	356	50	356	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
416	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	408	50	408	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	16,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
417	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	412	50	412	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	72,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
418	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	429	50	429	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	54,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
419	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	453	50	453	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	98,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
420	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	460	50	460	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	28,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
421	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	482	50	482	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	57,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
422	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	485	50	485	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	193,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
423	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	44	51	44	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	723,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
424	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	51	51	51	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	84,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
425	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	86	51	86	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1020,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
426	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	88	51	88	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	281,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
427	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	101	51	101	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	37,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
428	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	105	51	105	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	305,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
429	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	107	51	107	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	45,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
430	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	119	51	119	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	22,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
431	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	125	51	125	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	89,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
432	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	127	51	127	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	28,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
433	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	135	51	135	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	370,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
434	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	136	51	136	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	36,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
435	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	138	51	138	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2632,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
436	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	179	51	179	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	158,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
437	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	186	51	186	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	124,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
438	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	188	51	188	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	517,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
439	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	213	51	213	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	74,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
440	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	11	52	11	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	467,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
441	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	13	52	13	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	612,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
442	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	14	52	14	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	139,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
443	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	56	52	56	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	774,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
444	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	70	52	70	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1430,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
445	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	144	52	144	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	137,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
446	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	189	52	189	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	105,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
447	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	206	52	206	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	32,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
448	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	53	46	53	46	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	100,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
449	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	53	59	53	59	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	413,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
450	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	53	124	53	124	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	71,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
451	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	53	171	53	171	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	287,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
452	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	53	182	53	182	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	110,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
453	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	53	188	53	188	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2046,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
454	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	53	196	53	196	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	37,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
455	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	53	216	53	216	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1278,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
456	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	54	10	54	10	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1312,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
457	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	54	60	54	60	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	282,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
458	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	54	72	54	72	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	216,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
459	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	54	77	54	77	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	613,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
460	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	54	148	54	148	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7727,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
461	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	54	165	54	165	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1987,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
462	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	55	30	55	30	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	151,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
463	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	55	45	55	45	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	234,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
464	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	56	10	56	10	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	368,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
465	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	57	1	57	1	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1610,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
466	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	57	28	57	28	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2529,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
467	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	57	107	57	107	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	23,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
468	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	57	112	57	112	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	40,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
469	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	57	133	57	133	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
470	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	57	171	57	171	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	19,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
471	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	6	58	6	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	16,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
472	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	25	58	25	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	337,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
473	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	45	58	45	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	224,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

474	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	46	58	46	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1330,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
475	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	47	58	47	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1196,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
476	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	64	58	64	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	225,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
477	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	86	58	86	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	26,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
478	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	99	58	99	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	64,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
479	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	101	58	101	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	44,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
480	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	139	58	139	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
481	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	146	58	146	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	49,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
482	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	180	58	180	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	127,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
483	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	196	58	196	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	40,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
484	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	211	58	211	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	103,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
485	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	240	58	240	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
486	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	248	58	248	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
487	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	256	58	256	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
488	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	259	58	259	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
489	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	275	58	275	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
490	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	288	58	288	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	225,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
491	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	290	58	290	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	118,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
492	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	297	58	297	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	450,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
493	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	321	58	321	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	302,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
494	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	334	58	334	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
495	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	59	13	59	13	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	441,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
496	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	59	41	59	41	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	60,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
497	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	59	49	59	49	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
498	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	59	83	59	83	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
499	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	59	110	59	110	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	96,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
500	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	59	114	59	114	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	33,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
501	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	59	164	59	164	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	20,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
502	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	59	184	59	184	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10090,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
503	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	60	47	60	47	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	354,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
504	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	61	11	61	11	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
505	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	61	12	61	12	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3884,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
506	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	61	14	61	14	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	78,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
507	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	61	16	61	16	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	39,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
508	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	61	59	61	59	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	27,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
509	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	61	67	61	67	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	90,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
510	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	61	93	61	93	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	154,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
511	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	61	115	61	115	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	26,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
512	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	61	144	61	144	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1413,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
513	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	61	150	61	150	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	120,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
514	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	61	153	61	153	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	183,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
515	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	62	35	62	35	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	132,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
516	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	62	65	62	65	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	104,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
517	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	62	102	62	102	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2270,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
518	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	62	151	62	151	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
519	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	62	162	62	162	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	147,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
520	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	63	11	63	11	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	39,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
521	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	63	33	63	33	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	240,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
522	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	63	51	63	51	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5984,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
523	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	63	99	63	99	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2389,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
524	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	63	106	63	106	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	383,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
525	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	63	113	63	113	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	477,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
526	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	64	3	64	3	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	16,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
527	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	64	15	64	15	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
528	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	64	21	64	21	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	50,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
529	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	64	53	64	53	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	586,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
530	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	64	64	64	64	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1107,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
531	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	64	70	64	70	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	47,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
532	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	65	6	65	6	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	57,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
533	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	65	14	65	14	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	600,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
534	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	65	67	65	67	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	34,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
535	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	65	69	65	69	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	33,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
536	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	65	122	65	122	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	20841,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
537	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	66	15	66	15	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	430,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
538	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	66	45	66	45	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	467,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
539	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	66	54	66	54	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	39,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
540	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	66	102	66	102	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	209,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
541	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	66	162	66	162	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	20,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
542	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	66	176	66	176	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	112,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
543	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	66	201	66	201	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	215,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
544	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	66	223	66	223	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10179,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
545	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	66	224	66	224	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3053,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
546	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	8	67	8	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
547	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	23	67	23	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
548	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	40	67	40	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	650,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
549	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	43	67	43	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	70,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
550	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	92	67	92	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
551	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	102	67	102	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	40,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
552	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	127	67	127	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	26621,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
553	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	128	67	128	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	188,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
554	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	68	2	68	2	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	34,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
555	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	68	85	68	85	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5169,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
556	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	69	14	69	14	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	304,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
557	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	69	25	69	25	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	21,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
558	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	69	63	69	63	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	17,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
559	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	69	185	69	185	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	108,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
560	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	71	14	71	14	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	265,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
561	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	71	100	71	100	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1275,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
562	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	72	32	72	32	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	77,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
563	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	72	43	72	43	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2924,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
564	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	72	76	72	76	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1674,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
565	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	72	100	72	100	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	128,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
566	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	72	143	72	143	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	40,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
567	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	72	166	72	166	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	791,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
568	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	73	19	73	19	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	381,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
569	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	73	31	73	31	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	49,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
570	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	73	54	73	54	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	518,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
571	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	73	62	73	62	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
572	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	73	64	73	64	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
573	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	73	77	73	77	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	69,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
574	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	73	87	73	87	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	498,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
575	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	73	98	73	98	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
576	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	73	188	73	188	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
577	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	73	201	73	201	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	203,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
578	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	73	236	73	236	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	36,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
579	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	73	278	73	278	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	27,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
580	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	73	324	73	324	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	56,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
581	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	73	339	73	339	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	21,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
582	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	73	345	73	345	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	214,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
583	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	73	350	73	350	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	17,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
584	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	73	357	73	357	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	112,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
585	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	73	378	73	378	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
586	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	73	398	73	398	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
587	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	73	399	73	399	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
588	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	73	419	73	419	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	57,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
589	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	73	421	73	421	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2581,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
590	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	73	441	73	441	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	126,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
591	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	13	74	13	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	294,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
592	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	41	74	41	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	215,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
593	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	72	74	72	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	278,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
594	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	102	74	102	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	311,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

595	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	125	74	125	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	241,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
596	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	135	74	135	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	19,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
597	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	197	74	197	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	396,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
598	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	211	74	211	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	58,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
599	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	219	74	219	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	373,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
600	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	226	74	226	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
601	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	249	74	249	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	257,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
602	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	253	74	253	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	421,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
603	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	318	74	318	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	220,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
604	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	324	74	324	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	86,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
605	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	341	74	341	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	106,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
606	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	357	74	357	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	242,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
607	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	360	74	360	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	25,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
608	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	376	74	376	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	173,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
609	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	389	74	389	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	32,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
610	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	404	74	404	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	365,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
611	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	413	74	413	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
612	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	422	74	422	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	479,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
613	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	75	26	75	26	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	73,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
614	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	75	56	75	56	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	181,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
615	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	75	69	75	69	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	62,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
616	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	75	87	75	87	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	33,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
617	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	75	95	75	95	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	207,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
618	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	75	124	75	124	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	126,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
619	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	75	125	75	125	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	233,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
620	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	75	148	75	148	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	35,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
621	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	75	175	75	175	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	580,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
622	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	75	182	75	182	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	173,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
623	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	75	192	75	192	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	116,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
624	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	75	217	75	217	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	117,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
625	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	75	322	75	322	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	664,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
626	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	75	348	75	348	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	328,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
627	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	75	350	75	350	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	44,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
628	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	75	380	75	380	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	193,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
629	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	76	70	76	70	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7556,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
630	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	76	88	76	88	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
631	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	76	113	76	113	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	185,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
632	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	76	122	76	122	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	582,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
633	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	76	147	76	147	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	42,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
634	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	76	159	76	159	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	35,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
635	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	77	22	77	22	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	568,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
636	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	77	69	77	69	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	28,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
637	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	77	117	77	117	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	77,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
638	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	77	145	77	145	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1146,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
639	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	78	7	78	7	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	38,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
640	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	78	16	78	16	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	324,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
641	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	78	20	78	20	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	256,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
642	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	78	62	78	62	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	234,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
643	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	78	126	78	126	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
644	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	78	184	78	184	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2375,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
645	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	78	246	78	246	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2989,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
646	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	79	1	79	1	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2611,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
647	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	79	6	79	6	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1008,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
648	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	79	32	79	32	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	370,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
649	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	79	40	79	40	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	515,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
650	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	79	41	79	41	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	841,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
651	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	81	27	81	27	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	35,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
652	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	81	29	81	29	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	195,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
653	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	82	11	82	11	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	171,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
654	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	82	37	82	37	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	143,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
655	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	82	47	82	47	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	211,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
656	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	82	83	82	83	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	404,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
657	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	82	110	82	110	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	491,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
658	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	82	111	82	111	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	536,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
659	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	82	141	82	141	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1078,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
660	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	82	142	82	142	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	739,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
661	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	82	157	82	157	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	691,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
662	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	82	167	82	167	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
663	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	82	287	82	287	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1000,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
664	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	82	312	82	312	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
665	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	83	36	83	36	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	963,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
666	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	83	73	83	73	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2013,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
667	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	83	77	83	77	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	34,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
668	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	83	94	83	94	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	994,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
669	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	83	98	83	98	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1185,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
670	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	83	113	83	113	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	43,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
671	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	83	207	83	207	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1320,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
672	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	83	208	83	208	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	216,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
673	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	84	37	84	37	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	44,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
674	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	84	67	84	67	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	642,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
675	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	84	93	84	93	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	63,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
676	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	84	145	84	145	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1040,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
677	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	84	206	84	206	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6504,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
678	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	84	208	84	208	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	254,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
679	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	85	5	85	5	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	92,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
680	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	85	17	85	17	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	55,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
681	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	85	28	85	28	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
682	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	85	31	85	31	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
683	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	85	50	85	50	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	87,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
684	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	85	56	85	56	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	691,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
685	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	85	97	85	97	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	53,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
686	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	86	8	86	8	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1778,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
687	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	86	24	86	24	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	396,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
688	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	87	33	87	33	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1425,0	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
689	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	87	36	87	36	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
690	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	90	2	90	2	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18804,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
691	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	92	110	92	110	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	49,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
692	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	94	14	94	14	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1899,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
693	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	94	22	94	22	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10421,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
694	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	97	9	97	9	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	86,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
695	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	97	16	97	16	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	104,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
696	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	25	100	25	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1492,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
697	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	5001	105	5001	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	159,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
698	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10069	105	10069	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
699	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1149	106	1149	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	51,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
700	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	934	108	934	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1630	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
701	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	112	8	1	8	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	58,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
702	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	112	19	1	19	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	107	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
703	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	112	21	1	21	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	29,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
704	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	112	35	1	35	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	65,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
705	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	112	37	1	37	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	15	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
706	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	112	52	1	52	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	52	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
707	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	112	61	1	61	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	19,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
708	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	112	82	1	82	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	22,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
709	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	112	87	1	87	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	14	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
710	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	112	91	1	91	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	12,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
711	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	10	2	10	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	20,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
712	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	22	2	22	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	18,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
713	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	30	2	30	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	30,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
714	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	40	2	40	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	7,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
715	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	62	2	62	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	9,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

716	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	65	2	65	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	9,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
717	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	70	2	70	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	6,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
718	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	72	2	72	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	4,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
719	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	75	2	75	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	22	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
720	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	95	2	95	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	40,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
721	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	97	2	97	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	17,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
722	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	100	2	100	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	14,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
723	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	109	2	109	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	12,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
724	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	132	2	132	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	24,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
725	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	137	2	137	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	6,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
726	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	143	2	143	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	4,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
727	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	152	2	152	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	28,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
728	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	156	2	156	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	162,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
729	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	170	2	170	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	19,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
730	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	173	2	173	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	216,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
731	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	174	2	174	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1125	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
732	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	182	2	182	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	12,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
733	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	184	2	184	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	8,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
734	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	187	2	187	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	24,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
735	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	189	2	189	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	123,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
736	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	191	2	191	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	9,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
737	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	193	2	193	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	5,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
738	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	200	2	200	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	16,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
739	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	220	2	220	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	25,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
740	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	229	2	229	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	20	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
741	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	232	2	232	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	52	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
742	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	242	2	242	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	32,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
743	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	281	2	281	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	115,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
744	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	319	2	319	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	112,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
745	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	327	2	327	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	46,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
746	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	375	2	375	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	72,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
747	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	382	2	382	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	175,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
748	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	401	2	401	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	424,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
749	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	402	2	402	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	876,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
750	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	7	4	7	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	51,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
751	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	14	4	14	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	297,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
752	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	25	4	25	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	15,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
753	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	86	4	86	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	190	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
754	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	100	4	100	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	10,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
755	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	103	4	103	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	20,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
756	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	142	4	142	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	343,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
757	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	152	4	152	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	93,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
758	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	9	5	9	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	14,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
759	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	18	5	18	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	25,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
760	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	33	5	33	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	33,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
761	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	41	5	41	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	340,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
762	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	55	5	55	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	192,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
763	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	61	5	61	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	39,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
764	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	72	5	72	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	144,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
765	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	74	5	74	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	268,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
766	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	77	5	77	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	42,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
767	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	79	5	79	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	234,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
768	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	85	5	85	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	408,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
769	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	88	5	88	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	36	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
770	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	94	5	94	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	18,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
771	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	105	5	105	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	233,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
772	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	113	5	113	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	30	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
773	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	122	5	122	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	10485,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
774	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	148	5	148	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	18,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
775	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	149	5	149	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	11,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
776	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	155	5	155	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	55,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
777	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	157	5	157	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	114,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
778	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	160	5	160	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	95,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
779	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	162	5	162	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	71,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
780	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	164	5	164	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	212,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
781	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	183	5	183	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	7,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
782	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	185	5	185	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1785,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
783	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	196	5	196	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
784	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	200	5	200	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	325,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
785	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	206	5	206	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	18	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
786	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	223	5	223	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	341,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
787	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	230	5	230	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
788	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	241	5	241	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	236,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
789	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	243	5	243	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	4129,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
790	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	249	5	249	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	19,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
791	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	253	5	253	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	67,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
792	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	266	5	266	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2448,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
793	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	281	5	281	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	26,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
794	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	283	5	283	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	10	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
795	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	301	5	301	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	27,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
796	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	307	5	307	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	16,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
797	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	322	5	322	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	7,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
798	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	326	5	326	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	18,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
799	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	8	6	8	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	12,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
800	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	24	6	24	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	72,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
801	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	32	6	32	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	43,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
802	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	38	6	38	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	13,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
803	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	40	6	40	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	28,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
804	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	42	6	42	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	101,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
805	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	49	6	49	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	15,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
806	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	53	6	53	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	50,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
807	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	59	6	59	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	304,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
808	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	72	6	72	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	93,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
809	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	78	6	78	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
810	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	87	6	87	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	23,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
811	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	92	6	92	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	16,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
812	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	95	6	95	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	171,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
813	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	100	6	100	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	179,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
814	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	113	6	113	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	105,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
815	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	119	6	119	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	20,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
816	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	122	6	122	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	12,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
817	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	131	6	131	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	26,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
818	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	138	6	138	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	42,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
819	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	144	6	144	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	52,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
820	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	150	6	150	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	13	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
821	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	156	6	156	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	25	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
822	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	159	6	159	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	17	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
823	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	161	6	161	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	17,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
824	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	163	6	163	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	141,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
825	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	165	6	165	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	115,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
826	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	174	6	174	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	33,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
827	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	175	6	175	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	17	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
828	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	181	6	181	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	86,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
829	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	215	6	215	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	21,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
830	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	223	6	223	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	8,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
831	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	225	6	225	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2936,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
832	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	228	6	228	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	20	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
833	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	242	6	242	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	15,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
834	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	252	6	252	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	53	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
835	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	266	6	266	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	108,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
836	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	296	6	296	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	8,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

837	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	313	6	313	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
838	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	316	6	316	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	10599,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
839	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	325	6	325	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	358,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
840	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	327	6	327	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	225,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
841	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	331	6	331	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	20,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
842	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	344	6	344	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1058,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
843	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	348	6	348	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	34,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
844	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	353	6	353	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	14,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
845	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	366	6	366	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	82,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
846	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	375	6	375	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	116,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
847	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	390	6	390	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	109,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
848	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	391	6	391	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	56	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
849	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	417	6	417	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	58,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
850	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	422	6	422	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	15,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
851	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	424	6	424	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	143,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
852	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	436	6	436	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	40,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
853	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	442	6	442	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	41,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
854	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	444	6	444	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1027,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
855	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	446	6	446	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	40,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
856	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	462	6	462	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	127,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
857	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	463	6	463	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	76,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
858	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	472	6	472	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1004	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
859	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	473	6	473	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	17,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
860	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	486	6	486	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	65,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
861	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	1000	6	1000	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	53,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
862	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	118	23	7	23	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	13	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
863	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	118	25	7	25	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	14,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
864	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	118	57	7	57	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	10,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
865	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	118	60	7	60	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	87,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
866	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	118	69	7	69	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	55,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
867	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	118	70	7	70	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	137,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
868	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	118	89	7	89	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	21,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
869	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	118	91	7	91	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1339,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
870	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	49	9	49	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	7,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
871	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	54	9	54	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	54,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
872	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	64	9	64	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	47,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
873	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	83	9	83	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	408,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
874	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	87	9	87	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	23,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
875	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	116	9	116	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
876	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	122	9	122	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	23,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
877	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	133	9	133	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	129,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
878	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	142	9	142	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	14,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
879	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	158	9	158	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	11,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
880	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	171	9	171	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1303,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
881	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	172	9	172	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	62,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
882	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	175	9	175	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	121,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
883	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	180	9	180	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	34,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
884	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	188	9	188	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	13,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
885	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	190	9	190	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	5,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
886	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	194	9	194	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	27,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
887	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	197	9	197	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	6,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
888	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	198	9	198	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	10,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
889	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	200	9	200	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	16	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
890	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	203	9	203	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	48,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
891	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	204	9	204	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	154,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
892	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	212	9	212	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	9,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
893	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	221	9	221	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	17,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
894	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	239	9	239	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	22,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
895	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	266	9	266	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	20136,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
896	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	267	9	267	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	4710,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
897	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	279	9	279	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1387,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
898	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	285	9	285	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	36,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
899	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	291	9	291	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	25	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
900	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	293	9	293	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
901	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	307	9	307	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	8,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
902	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	323	9	323	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	82,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
903	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	342	9	342	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	16,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
904	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	354	9	354	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	16,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
905	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	361	9	361	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	60,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
906	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	379	9	379	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	26,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
907	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	380	9	380	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	12,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
908	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	391	9	391	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	44,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
909	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	402	9	402	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	48,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
910	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	436	9	436	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	60,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
911	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	445	9	445	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	13,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
912	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	449	9	449	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	764,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
913	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	14	10	14	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	160,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
914	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	24	10	24	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2713,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
915	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	62	10	62	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	70,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
916	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	83	10	83	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	273,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
917	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	89	10	89	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	127,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
918	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	90	10	90	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	530,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
919	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	96	10	96	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	105,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
920	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	97	10	97	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	61,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
921	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	98	10	98	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	99,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
922	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	99	10	99	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	102,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
923	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	105	10	105	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	19	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
924	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	106	10	106	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	40,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
925	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	109	10	109	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	45,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
926	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	110	10	110	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	68,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
927	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	120	10	120	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	52,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
928	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	122	10	122	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	58,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
929	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	123	10	123	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	217,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
930	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	125	10	125	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	138,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
931	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	142	10	142	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	62,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
932	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	143	10	143	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	140,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
933	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	145	10	145	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	395,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
934	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	156	10	156	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	37,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
935	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	160	10	160	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	130,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
936	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	170	10	170	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	40,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
937	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	171	10	171	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	193	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
938	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	172	10	172	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	155,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
939	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	181	10	181	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	47	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
940	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	182	10	182	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	64,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
941	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	197	10	197	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	68,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
942	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	203	10	203	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	18,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
943	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	211	10	211	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	62,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
944	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	215	10	215	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	14,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
945	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	217	10	217	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	29,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
946	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	221	10	221	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	424,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
947	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	236	10	236	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	21,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
948	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	237	10	237	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2518,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
949	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	275	10	275	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	118,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
950	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	297	10	297	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	9,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
951	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	302	10	302	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	247,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
952	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	303	10	303	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	431,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
953	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	304	10	304	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	56,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
954	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	305	10	305	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	43,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
955	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	312	10	312	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	54,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
956	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	313	10	313	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	5,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
957	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	314	10	314	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	43,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

958	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	321	10	321	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	30,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
959	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	334	10	334	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	61,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
960	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	335	10	335	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	94,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
961	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	338	10	338	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	365,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
962	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	348	10	348	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	4,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
963	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	352	10	352	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
964	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	362	10	362	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	25,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
965	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	364	10	364	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	9,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
966	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	366	10	366	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	13,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
967	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	372	10	372	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	22,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
968	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	381	10	381	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	21,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
969	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	395	10	395	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	120,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
970	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	400	10	400	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	24,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
971	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	403	10	403	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	189	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
972	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	410	10	410	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	15,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
973	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	416	10	416	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	54,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
974	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	418	10	418	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	124,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
975	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	426	10	426	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	23,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
976	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	436	10	436	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	303,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
977	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	449	10	449	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	31,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
978	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	450	10	450	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	26,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
979	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	470	10	470	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	45	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
980	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	477	10	477	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	9179,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
981	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	485	10	485	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
982	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	488	10	488	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	5,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
983	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	493	10	493	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	61	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
984	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	496	10	496	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	111	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
985	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	498	10	498	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	59	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
986	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	500	10	500	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	746,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
987	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	503	10	503	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	66,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
988	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	511	10	511	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	296,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
989	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	536	10	536	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
990	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	551	10	551	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	86,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
991	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	553	10	553	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	36,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
992	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	599	10	599	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1260,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
993	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	604	10	604	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	8,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
994	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	608	10	608	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	233,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
995	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	612	10	612	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	49,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
996	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	613	10	613	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1121,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
997	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	635	10	635	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	17,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
998	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	639	10	639	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	130,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
999	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	647	10	647	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1000	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	652	10	652	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1191,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1001	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	4	11	4	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	21,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1002	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	18	11	18	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1627,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1003	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	20	11	20	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	121,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1004	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	27	11	27	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	34	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1005	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	30	11	30	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	7,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1006	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	31	11	31	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	28,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1007	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	47	11	47	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	834,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1008	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	48	11	48	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	15,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1009	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	56	11	56	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	7590,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1010	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	63	11	63	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	468,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1011	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	86	11	86	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2873,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1012	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	92	11	92	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	112,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1013	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	100	11	100	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	182,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1014	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	109	11	109	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	772,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1015	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	119	11	119	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	283	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1016	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	133	11	133	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	24,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1017	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	137	11	137	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	61,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1018	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	144	11	144	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	438,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1019	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	151	11	151	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	106,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1020	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	152	11	152	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	34,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1021	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	174	11	174	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	30,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1022	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	176	11	176	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	544,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1023	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	180	11	180	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	151	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1024	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	199	11	199	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	253	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1025	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	206	11	206	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	34,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1026	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	208	11	208	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	138,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1027	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	209	11	209	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	15,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1028	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	210	11	210	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	484,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1029	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	214	11	214	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	23,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1030	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	223	11	223	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	302,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1031	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	227	11	227	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	7,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1032	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	229	11	229	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	6,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1033	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	231	11	231	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	77,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1034	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	233	11	233	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	41	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1035	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	249	11	249	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	312,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1036	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	262	11	262	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	315,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1037	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	263	11	263	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	237,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1038	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	285	11	285	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	30,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1039	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	287	11	287	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	211,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1040	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	295	11	295	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	16	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1041	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	299	11	299	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	12	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1042	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	300	11	300	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	106,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1043	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	321	11	321	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	896,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1044	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	323	11	323	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	146,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1045	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	334	11	334	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	148	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1046	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	342	11	342	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	96,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1047	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	349	11	349	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	74,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1048	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	351	11	351	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	155	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1049	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	376	11	376	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	336,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1050	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	377	11	377	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	38	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1051	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	378	11	378	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	44,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1052	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	385	11	385	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	43,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1053	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	406	11	406	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	53,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1054	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	410	11	410	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	310,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1055	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	411	11	411	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	23,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1056	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	412	11	412	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	361,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1057	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	418	11	418	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	45,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1058	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	419	11	419	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	489,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1059	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	421	11	421	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	204	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1060	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	437	11	437	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	252,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1061	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	458	11	458	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1697,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1062	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	475	11	475	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1623,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1063	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	480	11	480	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	152,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1064	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	486	11	486	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	69,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1065	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	497	11	497	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	143,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1066	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	505	11	505	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	734,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1067	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	521	11	521	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	55,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1068	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	522	11	522	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	131,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1069	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	523	11	523	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	847,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1070	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	525	11	525	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	378,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1071	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	529	11	529	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	136,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1072	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	541	11	541	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1576,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1073	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	542	11	542	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	348,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1074	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	543	11	543	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	132,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1075	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	545	11	545	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	96	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1076	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	4	12	4	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2204,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1077	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	6	12	6	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	644,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1078	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	8	12	8	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	30,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

1079	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	14	12	14	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	27,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1080	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	20	12	20	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	39,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1081	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	42	12	42	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	8896,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1082	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	57	12	57	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	158,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1083	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	59	12	59	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	753,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1084	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	63	12	63	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	208,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1085	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	74	12	74	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	892,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1086	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	76	12	76	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1205,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1087	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	93	12	93	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	107,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1088	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	103	12	103	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	25,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1089	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	107	12	107	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3551,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1090	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	119	12	119	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	26,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1091	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	121	12	121	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	190,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1092	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	124	12	124	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	66,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1093	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	152	12	152	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	7781,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1094	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	156	12	156	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	258,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1095	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	158	12	158	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	120,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1096	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	163	12	163	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	46,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1097	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	165	12	165	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	56,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1098	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	167	12	167	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	25,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1099	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	171	12	171	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	38,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1100	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	172	12	172	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	35,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1101	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	181	12	181	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	105,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1102	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	191	12	191	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	33,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1103	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	207	12	207	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	95,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1104	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	7	13	7	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	33,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1105	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	8	13	8	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1106	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	11	13	11	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1107	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	15	13	15	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	41,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1108	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	47	13	47	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	127,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1109	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	71	13	71	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	13,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1110	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	82	13	82	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	33,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1111	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	90	13	90	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	22	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1112	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	96	13	96	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	23,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1113	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	172	13	172	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	16,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1114	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	174	13	174	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	641,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1115	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	181	13	181	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1116	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	196	13	196	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	51,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1117	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	204	13	204	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	17,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1118	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	217	13	217	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1119	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	222	13	222	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	148	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1120	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	234	13	234	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	20,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1121	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	235	13	235	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	24,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1122	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	240	13	240	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	650	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1123	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	264	13	264	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1645,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1124	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	273	13	273	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	255,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1125	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	125	21	14	21	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	25,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1126	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	125	23	14	23	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	69,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1127	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	125	63	14	63	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	4,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1128	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	125	99	14	99	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	168,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1129	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	125	134	14	134	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	81,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1130	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	125	152	14	152	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	21,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1131	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	125	156	14	156	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	104,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1132	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	125	157	14	157	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	132,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1133	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	125	165	14	165	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1315,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1134	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	125	175	14	175	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	243,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1135	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	125	182	14	182	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	192,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1136	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	1	15	1	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	128,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1137	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	8	15	8	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	673,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1138	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	18	15	18	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	31,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1139	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	19	15	19	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	19,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1140	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	27	15	27	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1141	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	31	15	31	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	880,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1142	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	36	15	36	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	320	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1143	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	42	15	42	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	20,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1144	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	43	15	43	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	22,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1145	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	49	15	49	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	258,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1146	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	53	15	53	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	24,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1147	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	62	15	62	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	107,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1148	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	63	15	63	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	9,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1149	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	64	15	64	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	103,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1150	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	66	15	66	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1151	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	70	15	70	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	57,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1152	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	73	15	73	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1758,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1153	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	89	15	89	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	23,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1154	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	95	15	95	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	216,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1155	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	96	15	96	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	61,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1156	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	125	15	125	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	7,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1157	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	126	15	126	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	504,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1158	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	127	15	127	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	235,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1159	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	134	15	134	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	286,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1160	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	137	15	137	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	55,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1161	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	141	15	141	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	143,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1162	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	144	15	144	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	5,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1163	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	147	15	147	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	166,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1164	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	164	15	164	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	874,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1165	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	167	15	167	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	7,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1166	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	181	15	181	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	36,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1167	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	196	15	196	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2532,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1168	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	212	15	212	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	46,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1169	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	218	15	218	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	386,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1170	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	221	15	221	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	34,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1171	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	236	15	236	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	5,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1172	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	240	15	240	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	6,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1173	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	261	15	261	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	18,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1174	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	266	15	266	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	127,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1175	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	268	15	268	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	14,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1176	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	290	15	290	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	11,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1177	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	292	15	292	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	8,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1178	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	299	15	299	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	55,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1179	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	312	15	312	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	218,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1180	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	320	15	320	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	251,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1181	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	329	15	329	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	232,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1182	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	330	15	330	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	30,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1183	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	331	15	331	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	9,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1184	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	340	15	340	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	8,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1185	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	349	15	349	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	80,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1186	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	356	15	356	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1187	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	362	15	362	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	35,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1188	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	391	15	391	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	792,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1189	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	403	15	403	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	14,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1190	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	404	15	404	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	74,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1191	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	419	15	419	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	11,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1192	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	430	15	430	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	41,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1193	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	432	15	432	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	140	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1194	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	470	15	470	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	14,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1195	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	473	15	473	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	17,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1196	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	477	15	477	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	27,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1197	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	478	15	478	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	216,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1198	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	480	15	480	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	25,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1199	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	490	15	490	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	56,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

1200	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	491	15	491	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	322,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1201	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	508	15	508	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	151	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1202	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	518	15	518	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	16,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1203	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	523	15	523	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1348,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1204	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	526	15	526	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	33,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1205	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	530	15	530	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	30,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1206	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	532	15	532	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	10,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1207	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	535	15	535	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	140,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1208	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	544	15	544	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	21,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1209	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	554	15	554	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	28,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1210	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	556	15	556	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	32,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1211	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	569	15	569	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1099,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1212	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	576	15	576	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	20	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1213	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	592	15	592	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2314,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1214	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	594	15	594	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	112,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1215	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	595	15	595	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	512,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1216	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	611	15	611	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	321,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1217	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	615	15	615	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	13,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1218	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	618	15	618	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	191,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1219	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	622	15	622	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	163,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1220	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	626	15	626	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	76	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1221	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	627	15	627	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	529,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1222	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	630	15	630	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	896,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1223	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	631	15	631	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	157,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1224	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	643	15	643	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1047,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1225	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	650	15	650	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	9,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1226	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	652	15	652	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	76,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1227	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	653	15	653	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	581	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1228	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	656	15	656	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	213,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1229	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	658	15	658	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	64,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1230	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	660	15	660	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	734,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1231	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	672	15	672	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	4601,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1232	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	681	15	681	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	95	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1233	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	685	15	685	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	31,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1234	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	690	15	690	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	24,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1235	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	693	15	693	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	82,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1236	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	703	15	703	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	37,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1237	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	706	15	706	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	390,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1238	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	712	15	712	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	557,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1239	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	730	15	730	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	569,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1240	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	731	15	731	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	471,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1241	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	732	15	732	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	786,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1242	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	734	15	734	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	270,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1243	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	737	15	737	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	79,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1244	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	740	15	740	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	236,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1245	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	741	15	741	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1246	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	742	15	742	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	229,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1247	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	743	15	743	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	7,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1248	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	745	15	745	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1249	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	746	15	746	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	4,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1250	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	747	15	747	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1251	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	749	15	749	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1252	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	750	15	750	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1253	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	751	15	751	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1254	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	752	15	752	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1255	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	10000	15	10000	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	36,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1256	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	3	16	3	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	40,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1257	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	32	16	32	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1457,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1258	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	47	16	47	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1426,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1259	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	83	16	83	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	7,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1260	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	90	16	90	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	136,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1261	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	134	16	134	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1262	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	155	16	155	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1263	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	156	16	156	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	46,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1264	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	170	16	170	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1025,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1265	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	183	16	183	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	225,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1266	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	184	16	184	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1375,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1267	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	200	16	200	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	141,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1268	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	214	16	214	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	52,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1269	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	240	16	240	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	19,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1270	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	246	16	246	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	23,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1271	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	249	16	249	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	9501	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1272	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	255	16	255	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	38120,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1273	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	264	16	264	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	44,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1274	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	269	16	269	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1275	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	284	16	284	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	0,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1276	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	290	16	290	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1366,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1277	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	291	16	291	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2581,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1278	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	307	16	307	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	23,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1279	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	309	16	309	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1280	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	314	16	314	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	81	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1281	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	324	16	324	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	342,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1282	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	367	16	367	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1482,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1283	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	379	16	379	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	53,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1284	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	413	16	413	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	5,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1285	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	419	16	419	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2628,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1286	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	436	16	436	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	20,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1287	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	445	16	445	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	22,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1288	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	453	16	453	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	324,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1289	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	457	16	457	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1523,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1290	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	477	16	477	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	335,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1291	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	481	16	481	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2740,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1292	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	484	16	484	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	216,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1293	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	498	16	498	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	90,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1294	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	503	16	503	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	538,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1295	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	504	16	504	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1296	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	508	16	508	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	191,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1297	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	556	16	556	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	87,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1298	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	565	16	565	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	4,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1299	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	571	16	571	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	134,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1300	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	579	16	579	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	744,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1301	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	584	16	584	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	14,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1302	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	594	16	594	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	759,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1303	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	603	16	603	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	20,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1304	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	614	16	614	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1114,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1305	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	631	16	631	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	10,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1306	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	632	16	632	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	69,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1307	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	634	16	634	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	249,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1308	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	636	16	636	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	35,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1309	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	637	16	637	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	58,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1310	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	642	16	642	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1311	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	648	16	648	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	118,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1312	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	649	16	649	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	225,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1313	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	661	16	661	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1286	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1314	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	673	16	673	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	71,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1315	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	13	17	13	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	173,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1316	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	14	17	14	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	710,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1317	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	18	17	18	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	168,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1318	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	30	17	30	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	61,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1319	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	40	17	40	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	64,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1320	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	41	17	41	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	13,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

1321	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	42	17	42	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	26,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1322	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	43	17	43	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1323	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	50	17	50	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	48,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1324	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	54	17	54	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	26,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1325	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	61	17	61	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	10,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1326	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	68	17	68	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	721,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1327	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	69	17	69	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	6410,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1328	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	72	17	72	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1874,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1329	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	74	17	74	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	49	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1330	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	80	17	80	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	14,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1331	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	86	17	86	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	44,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1332	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	94	17	94	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	28,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1333	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	152	17	152	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	4,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1334	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	161	17	161	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	123,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1335	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	169	17	169	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	42,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1336	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	179	17	179	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3333,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1337	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	192	17	192	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	50,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1338	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	197	17	197	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	38,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1339	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	198	17	198	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	329,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1340	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	209	17	209	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	542,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1341	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	213	17	213	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1342	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	237	17	237	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	88,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1343	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	240	17	240	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	31,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1344	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	245	17	245	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	28,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1345	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	253	17	253	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	218,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1346	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	270	17	270	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	94,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1347	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	295	17	295	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	26,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1348	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	329	17	329	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	27,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1349	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	342	17	342	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	973,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1350	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	355	17	355	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	78,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1351	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	376	17	376	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	76,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1352	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	378	17	378	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	26	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1353	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	386	17	386	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1388,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1354	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	402	17	402	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	260	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1355	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	408	17	408	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	794,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1356	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	409	17	409	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	128,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1357	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	7	18	7	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1495,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1358	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	16	18	16	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	232	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1359	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	17	18	17	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	200,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1360	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	29	18	29	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	404,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1361	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	31	18	31	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	76,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1362	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	41	18	41	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	363,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1363	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	43	18	43	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	100,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1364	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	47	18	47	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	20,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1365	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	59	18	59	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	99,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1366	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	61	18	61	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	19,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1367	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	66	18	66	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	349,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1368	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	76	18	76	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	623,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1369	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	87	18	87	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1043,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1370	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	99	18	99	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	32,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1371	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	100	18	100	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	191,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1372	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	145	18	145	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	295,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1373	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	146	18	146	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	43,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1374	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	155	18	155	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	69,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1375	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	164	18	164	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	298,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1376	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	169	18	169	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2197,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1377	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	191	18	191	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	27,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1378	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	201	18	201	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	74,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1379	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	206	18	206	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	5755	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1380	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	219	18	219	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	93,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1381	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	227	18	227	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	119	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1382	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	229	18	229	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	100,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1383	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	238	18	238	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	41,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1384	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	251	18	251	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	422,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1385	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	259	18	259	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	61,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1386	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	262	18	262	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	46,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1387	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	264	18	264	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	16,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1388	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	273	18	273	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	55	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1389	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	279	18	279	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	146,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1390	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	283	18	283	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	12,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1391	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	285	18	285	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	6,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1392	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	287	18	287	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	51,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1393	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	306	18	306	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	163,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1394	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	324	18	324	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	38,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1395	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	332	18	332	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	37,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1396	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	338	18	338	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	151,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1397	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	340	18	340	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	62	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1398	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	343	18	343	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	831,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1399	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	355	18	355	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2833,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1400	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	130	15	19	15	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	188,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1401	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	130	21	19	21	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	80,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1402	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	130	96	19	96	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	137,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1403	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	130	106	19	106	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1713,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1404	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	130	112	19	112	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	34,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1405	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	131	31	20	31	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	812,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1406	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	131	43	20	43	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	42	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1407	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	131	72	20	72	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	21,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1408	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	131	88	20	88	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	542,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1409	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	131	96	20	96	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	41,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1410	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	131	119	20	119	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	14,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1411	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	131	129	20	129	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3930,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1412	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	131	131	20	131	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	8,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1413	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	131	139	20	139	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	9,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1414	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	5	21	5	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	27,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1415	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	12	21	12	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1220	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1416	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	17	21	17	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	128,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1417	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	32	21	32	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	46	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1418	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	51	21	51	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	706,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1419	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	60	21	60	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	17,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1420	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	77	21	77	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1421	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	88	21	88	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1102,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1422	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	89	21	89	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	117,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1423	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	97	21	97	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2988,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1424	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	98	21	98	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2519	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1425	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	107	21	107	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	366,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1426	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	119	21	119	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	99,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1427	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	126	21	126	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	75,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1428	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	130	21	130	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	9,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1429	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	145	21	145	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	139,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1430	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	157	21	157	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	9,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1431	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	169	21	169	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	63,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1432	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	178	21	178	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	100,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1433	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	184	21	184	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	186,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1434	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	192	21	192	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	11,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1435	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	214	21	214	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	64,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1436	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	218	21	218	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1443,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1437	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	238	21	238	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	173,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1438	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	239	21	239	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	468	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1439	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	250	21	250	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1710,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1440	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	260	21	260	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	121,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1441	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	270	21	270	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	6,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

1442	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	274	21	274	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	43,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1443	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	279	21	279	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	391,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1444	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	291	21	291	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	18,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1445	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	306	21	306	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	94,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1446	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	316	21	316	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	384,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1447	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	317	21	317	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	4064,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1448	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	318	21	318	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1301,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1449	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	325	21	325	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	263,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1450	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	9	22	9	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	128,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1451	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	22	22	22	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	548,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1452	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	27	22	27	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1597,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1453	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	28	22	28	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	169,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1454	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	32	22	32	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	17,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1455	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	33	22	33	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	76,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1456	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	42	22	42	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	34,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1457	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	43	22	43	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	6,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1458	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	53	22	53	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	17,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1459	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	59	22	59	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	45,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1460	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	60	22	60	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	55,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1461	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	64	22	64	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	6,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1462	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	76	22	76	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	22,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1463	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	82	22	82	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	86,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1464	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	88	22	88	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	30	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1465	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	92	22	92	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	15,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1466	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	94	22	94	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	18	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1467	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	96	22	96	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	13,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1468	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	100	22	100	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2109,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1469	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	101	22	101	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1470	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	115	22	115	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3544,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1471	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	122	22	122	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	61,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1472	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	136	22	136	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	102,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1473	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	148	22	148	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	100,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1474	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	150	22	150	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	52	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1475	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	164	22	164	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	4978,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1476	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	169	22	169	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	6,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1477	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	178	22	178	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	24,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1478	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	196	22	196	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	17,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1479	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	199	22	199	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	972,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1480	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	200	22	200	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	129,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1481	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	211	22	211	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	910,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1482	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	212	22	212	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	450,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1483	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	215	22	215	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	109,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1484	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	216	22	216	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	320,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1485	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	220	22	220	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2731,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1486	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	226	22	226	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	111,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1487	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	228	22	228	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1016,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1488	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	234	22	234	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	295,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1489	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	235	22	235	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	111,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1490	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	242	22	242	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	40,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1491	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	244	22	244	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1349,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1492	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	245	22	245	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3648,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1493	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	248	22	248	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1929,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1494	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	255	22	255	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	42	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1495	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	256	22	256	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	134,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1496	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	258	22	258	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	200,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1497	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	259	22	259	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	46,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1498	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	266	22	266	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	5927,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1499	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	270	22	270	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	675,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1500	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	271	22	271	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	732,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1501	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	276	22	276	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	9088,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1502	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	284	22	284	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	961,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1503	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	289	22	289	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1337,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1504	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	290	22	290	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1373,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1505	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	296	22	296	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	394,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1506	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	308	22	308	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	198,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1507	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	314	22	314	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	17,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1508	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	316	22	316	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	79,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1509	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	317	22	317	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1108,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1510	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	321	22	321	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	5680,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1511	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	327	22	327	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	56	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1512	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	346	22	346	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	8,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1513	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	347	22	347	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	170,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1514	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	349	22	349	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	269,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1515	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	364	22	364	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	94,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1516	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	389	22	389	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2002,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1517	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	404	22	404	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	193,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1518	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	1000	22	1000	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	391,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1519	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	10	23	10	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	58,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1520	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	27	23	27	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	181,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1521	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	30	23	30	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	39,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1522	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	68	23	68	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	48,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1523	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	102	23	102	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	603,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1524	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	104	23	104	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	60	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1525	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	117	23	117	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	540,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1526	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	127	23	127	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	336,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1527	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	132	23	132	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	431	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1528	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	136	23	136	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	38	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1529	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	139	23	139	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1406,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1530	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	160	23	160	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	4437,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1531	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	162	23	162	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1205,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1532	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	182	23	182	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	146,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1533	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	190	23	190	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	44,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1534	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	192	23	192	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	16,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1535	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	203	23	203	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	36,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1536	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	211	23	211	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	206	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1537	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	261	23	261	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3729,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1538	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	268	23	268	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	266	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1539	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	269	23	269	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	104,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1540	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	135	5	24	5	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	89,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1541	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	135	6	24	6	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2406	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1542	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	135	24	24	24	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	140,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1543	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	135	55	24	55	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	329,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1544	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	135	56	24	56	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	354,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1545	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	135	57	24	57	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	457	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1546	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	135	103	24	103	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	52,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1547	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	135	138	24	138	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1806,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1548	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	135	148	24	148	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	262,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1549	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	135	158	24	158	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	245,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1550	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	135	164	24	164	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	4431,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1551	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	135	177	24	177	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1184,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1552	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	136	10	25	10	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	406,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1553	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	136	12	25	12	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	424,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1554	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	137	7	26	7	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1516,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1555	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	137	12	26	12	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	739,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1556	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	137	20	26	20	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	8,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1557	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	137	24	26	24	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	716	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1558	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	137	25	26	25	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3173,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1559	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	137	28	26	28	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	74,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1560	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	137	33	26	33	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	417,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1561	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	137	36	26	36	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	248,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1562	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	137	50	26	50	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	54,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

1563	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	137	81	26	81	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1564	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	137	104	26	104	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	72	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1565	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	137	105	26	105	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	58,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1566	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	138	2	27	2	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	48,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1567	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	138	9	27	9	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	132,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1568	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	138	61	27	61	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2890,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1569	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	6	28	6	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1570	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	47	28	47	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	90,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1571	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	65	28	65	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	161,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1572	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	76	28	76	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	8,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1573	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	84	28	84	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	57,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1574	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	98	28	98	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	582	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1575	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	118	28	118	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	38,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1576	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	125	28	125	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	11,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1577	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	138	28	138	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1701,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1578	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	181	28	181	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	477,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1579	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	201	28	201	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	7,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1580	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	207	28	207	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	19,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1581	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	232	28	232	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1582	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	233	28	233	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1180,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1583	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	239	28	239	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	13,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1584	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	247	28	247	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1585	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	249	28	249	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	27,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1586	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	255	28	255	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	14,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1587	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	274	28	274	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	6,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1588	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	140	2	29	2	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	487,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1589	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	140	9	29	9	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	34,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1590	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	140	12	29	12	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	744,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1591	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	140	30	29	30	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	13,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1592	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	140	44	29	44	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	40	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1593	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	1	31	1	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1065,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1594	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	4	31	4	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	75	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1595	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	16	31	16	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	24,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1596	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	18	31	18	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1361,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1597	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	51	31	51	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	520,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1598	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	54	31	54	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1599	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	55	31	55	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1097,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1600	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	63	31	63	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	97,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1601	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	70	31	70	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	24,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1602	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	72	31	72	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	356,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1603	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	73	31	73	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2607,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1604	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	83	31	83	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	19,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1605	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	100	31	100	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	297,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1606	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	101	31	101	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	103,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1607	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	107	31	107	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	368,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1608	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	117	31	117	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	138,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1609	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	118	31	118	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	257,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1610	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	126	31	126	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	58,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1611	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	137	31	137	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	48,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1612	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	140	31	140	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	17,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1613	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	161	31	161	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	23,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1614	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	167	31	167	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	105,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1615	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	185	31	185	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	302,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1616	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	197	31	197	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	369,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1617	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	204	31	204	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1618	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	225	31	225	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1458,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1619	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	330	31	330	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	336,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1620	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	344	31	344	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	152,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1621	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	358	31	358	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	24,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1622	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	373	31	373	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	654,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1623	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	378	31	378	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	39,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1624	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	379	31	379	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	10,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1625	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	385	31	385	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	210,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1626	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	397	31	397	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	102,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1627	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	413	31	413	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	32,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1628	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	414	31	414	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	37,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1629	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	420	31	420	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	36,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1630	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	143	10	32	10	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	4170,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1631	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	143	46	32	46	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	78	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1632	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	143	55	32	55	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	23,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1633	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	143	82	32	82	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	47,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1634	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	143	84	32	84	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	705,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1635	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	143	100	32	100	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	19,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1636	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	143	105	32	105	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	18,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1637	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	143	117	32	117	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	8,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1638	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	143	10000	32	10000	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	68,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1639	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	34	33	34	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	4,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1640	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	38	33	38	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	4,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1641	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	45	33	45	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	49,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1642	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	68	33	68	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	16,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1643	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	70	33	70	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	867,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1644	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	76	33	76	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	22,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1645	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	78	33	78	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	40,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1646	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	93	33	93	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	16,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1647	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	101	33	101	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	39,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1648	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	114	33	114	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	25,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1649	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	127	33	127	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	338,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1650	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	140	33	140	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1651	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	145	33	145	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	22,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1652	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	146	33	146	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	6,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1653	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	155	33	155	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	481,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1654	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	162	33	162	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	12,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1655	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	179	33	179	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	204,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1656	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	183	33	183	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	23,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1657	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	188	33	188	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1658	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	236	33	236	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1506,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1659	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	250	33	250	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	29,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1660	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	257	33	257	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	42,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1661	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	32	34	32	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1662	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	121	34	121	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	9,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1663	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	130	34	130	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	4,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1664	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	152	34	152	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	7,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1665	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	157	34	157	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	18,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1666	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	160	34	160	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	27,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1667	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	161	34	161	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	5,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1668	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	168	34	168	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1669	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	182	34	182	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	20,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1670	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	189	34	189	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	4,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1671	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	191	34	191	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1672	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	209	34	209	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	10	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1673	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	238	34	238	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1674	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	241	34	241	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1675	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	251	34	251	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	9,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1676	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	146	32	35	32	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	4,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1677	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	146	35	35	35	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1057,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1678	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	147	18	36	18	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	5,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1679	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	147	20	36	20	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	8,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1680	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	147	58	36	58	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1681	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	147	85	36	85	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	17,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1682	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	959	39	959	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	187,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1683	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	9999	39	9999	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

1684	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10005	39	10005	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	484,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1685	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10006	39	10006	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	601,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1686	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10007	39	10007	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	7,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1687	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10008	39	10008	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	129,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1688	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10016	39	10016	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	739,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1689	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10017	39	10017	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	191,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1690	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10024	39	10024	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	307	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1691	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10029	39	10029	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	277,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1692	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10030	39	10030	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	95,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1693	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10031	39	10031	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	77,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1694	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10032	39	10032	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	298,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1695	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10033	39	10033	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	91,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1696	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10034	39	10034	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	189,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1697	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10035	39	10035	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2402,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1698	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10040	39	10040	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	518,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1699	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10042	39	10042	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1017,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1700	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10043	39	10043	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	185,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1701	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10044	39	10044	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	692,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1702	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10046	39	10046	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1703	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10050	39	10050	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2883,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1704	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	99999	39	99999	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	27,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1705	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	351	40	351	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1959,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1706	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	10001	40	10001	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2603	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1707	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	10002	40	10002	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1708	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	10003	40	10003	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	331,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1709	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	10009	40	10009	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	5,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1710	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	10021	40	10021	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	560,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1711	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	152	10001	41	10001	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	14781,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1712	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10007	42	10007	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	656	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1713	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10008	42	10008	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2348,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1714	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10009	42	10009	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	199111,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1715	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10010	42	10010	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	873,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1716	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10011	42	10011	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	136,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1717	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10013	42	10013	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	679,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1718	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10014	42	10014	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	8808,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1719	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10015	42	10015	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	220,1	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1720	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10016	42	10016	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2715,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1721	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10017	42	10017	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	468,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1722	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10018	42	10018	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	66,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1723	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10019	42	10019	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	13647,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1724	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10020	42	10020	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	24,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1725	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10021	42	10021	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	28894,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1726	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10022	42	10022	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	6853,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1727	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10023	42	10023	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	63,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1728	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10024	42	10024	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	7803,8	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1729	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10025	42	10025	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	17,7	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1730	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10027	42	10027	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	335,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1731	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10028	42	10028	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	35,2	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1732	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10029	42	10029	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	14,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1733	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10030	42	10030	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	124,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1734	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10031	42	10031	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	366,4	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1735	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10032	42	10032	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	5,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1736	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10034	42	10034	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	74	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1737	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10037	42	10037	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1451,9	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1738	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10038	42	10038	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	842,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1739	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10049	42	10049	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	388,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1740	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10053	42	10053	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	717,5	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1741	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10056	42	10056	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	81,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1742	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10057	42	10057	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	12,6	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1743	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10058	42	10058	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1697,3	BCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1744	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	6	21	6	21	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4334,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1745	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	6	22	6	22	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7703,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1746	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	7	9	7	9	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4892,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1747	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	8	1	8	1	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7923,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1748	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	11	18	11	18	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	176,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1749	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	12	12	12	12	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7980,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1750	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	12	15	12	15	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10764,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1751	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	13	237	13	237	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18164,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1752	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	13	242	13	242	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5252,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1753	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	13	243	13	243	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2055,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1754	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	13	244	13	244	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2669,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1755	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	15	238	15	238	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13276,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1756	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	15	245	15	245	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3521,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1757	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	15	246	15	246	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1284,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1758	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	15	250	15	250	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4059,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1759	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	15	253	15	253	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1643,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1760	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	19	4	19	4	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1994,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1761	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	19	7	19	7	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6149,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1762	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	20	175	20	175	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3755,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1763	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	20	212	20	212	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1273,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1764	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	22	43	22	43	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10649,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1765	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	22	10000	22	10000	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	543,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1766	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	23	56	23	56	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8711,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1767	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	23	57	23	57	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9672,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1768	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	23	74	23	74	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8771,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1769	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	23	105	23	105	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	428,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1770	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	23	106	23	106	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2718,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1771	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	24	72	24	72	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5798,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1772	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	26	17	26	17	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8768,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1773	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	27	4	27	4	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6580,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1774	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	27	5	27	5	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10513,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1775	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	27	6	27	6	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	16164,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1776	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	29	109	29	109	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1850,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1777	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	29	10000	29	10000	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	195,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1778	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	31	68	31	68	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1778,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1779	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	232	32	232	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2206,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1780	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	345	32	345	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4568,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1781	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	33	223	33	223	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1778,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1782	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	33	237	33	237	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1675,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1783	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	343	34	343	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1356,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1784	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	36	2	36	2	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	24803,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1785	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	36	5	36	5	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5564,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1786	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	37	34	37	34	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2123,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1787	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	37	176	37	176	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2886,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1788	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	37	185	37	185	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6556,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1789	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	41	1	41	1	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6016,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1790	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	41	18	41	18	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5653,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1791	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	43	1	43	1	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2108,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1792	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	43	2	43	2	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	944,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1793	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	43	4	43	4	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	451,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1794	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	43	7	43	7	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6857,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1795	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	43	8	43	8	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7190,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1796	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	43	10	43	10	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3950,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1797	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	43	12	43	12	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4851,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1798	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	43	13	43	13	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5662,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1799	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	44	194	44	194	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	834,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1800	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	45	108	45	108	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	299,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1801	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	46	10000	46	10000	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	744,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1802	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	47	15	47	15	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	757,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1803	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	47	54	47	54	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1239,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1804	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	47	305	47	305	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	173,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

1805	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	48	197	48	197	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1499,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1806	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	48	298	48	298	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3766,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1807	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	48	299	48	299	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4866,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1808	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	48	301	48	301	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3477,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1809	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	48	302	48	302	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3345,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1810	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	49	1	49	1	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5444,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1811	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	49	15	49	15	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3060,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1812	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	43	50	43	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	322,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1813	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	123	50	123	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	119,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1814	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	126	50	126	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	208,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1815	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	164	50	164	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	816,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1816	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	215	50	215	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6194,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1817	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	308	50	308	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4746,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1818	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	489	50	489	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	382,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1819	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	11	51	11	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7766,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1820	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	94	51	94	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	546,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1821	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	112	51	112	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	144,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1822	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	202	51	202	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	314,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1823	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	10	52	10	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	623,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1824	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	34	52	34	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	916,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1825	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	35	52	35	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	315,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1826	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	94	52	94	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8698,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1827	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	108	52	108	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7445,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1828	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	111	52	111	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	26118,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1829	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	112	52	112	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1726,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1830	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	113	52	113	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1741,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1831	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	114	52	114	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1443,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1832	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	115	52	115	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10216,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1833	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	116	52	116	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7859,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1834	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	117	52	117	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1053,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1835	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	53	205	53	205	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4254,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1836	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	53	210	53	210	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8678,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1837	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	54	99	54	99	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2313,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1838	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	54	117	54	117	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1013,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1839	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	54	126	54	126	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2733,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1840	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	54	128	54	128	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1200,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1841	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	54	129	54	129	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	346,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1842	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	55	52	55	52	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2677,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1843	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	55	53	55	53	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6789,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1844	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	57	185	57	185	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5173,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1845	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	51	58	51	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1240,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1846	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	74	58	74	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	728,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1847	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	302	58	302	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	220,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1848	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	339	58	339	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4998,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1849	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	340	58	340	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1315,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1850	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	341	58	341	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1879,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1851	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	342	58	342	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1438,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1852	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	343	58	343	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1268,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1853	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	59	76	59	76	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1947,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1854	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	60	15	60	15	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1159,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1855	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	60	39	60	39	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	295,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1856	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	60	48	60	48	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	26348,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1857	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	61	29	61	29	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12595,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1858	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	61	33	61	33	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5725,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1859	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	61	44	61	44	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9665,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1860	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	61	82	61	82	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5004,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1861	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	61	142	61	142	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	570,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1862	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	62	118	62	118	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	21493,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1863	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	62	187	62	187	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1532,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1864	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	63	123	63	123	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2617,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1865	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	63	126	63	126	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	911,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1866	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	64	43	64	43	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3213,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1867	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	64	68	64	68	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10149,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1868	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	64	69	64	69	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5498,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1869	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	65	38	65	38	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6775,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1870	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	65	64	65	64	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7584,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1871	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	65	123	65	123	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1621,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1872	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	65	124	65	124	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4160,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1873	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	65	125	65	125	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1623,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1874	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	65	126	65	126	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4600,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1875	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	65	127	65	127	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1380,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1876	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	66	203	66	203	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15054,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1877	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	32	67	32	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8013,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1878	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	156	67	156	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14014,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1879	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	68	78	68	78	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1813,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1880	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	68	86	68	86	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4920,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1881	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	69	128	69	128	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1007,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1882	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	69	150	69	150	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	125,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1883	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	69	189	69	189	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18347,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1884	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	69	191	69	191	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6214,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1885	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	70	1	70	1	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3522,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1886	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	70	2	70	2	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	173,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1887	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	70	11	70	11	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	594,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1888	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	70	13	70	13	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	931,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1889	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	70	14	70	14	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7551,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1890	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	70	15	70	15	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1206,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1891	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	70	16	70	16	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3895,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1892	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	70	17	70	17	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	690,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1893	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	70	18	70	18	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3457,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1894	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	70	19	70	19	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1664,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1895	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	72	247	72	247	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	473,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1896	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	72	248	72	248	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	579,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1897	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	73	141	73	141	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	101,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1898	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	73	178	73	178	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	114,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1899	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	73	185	73	185	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	573,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1900	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	73	447	73	447	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2255,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1901	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	222	74	222	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	449,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1902	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	331	74	331	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1018,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1903	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	75	51	75	51	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2478,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1904	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	75	52	75	52	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5749,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1905	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	75	150	75	150	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2033,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1906	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	75	213	75	213	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	496,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1907	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	75	261	75	261	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2366,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1908	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	76	7	76	7	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	249,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1909	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	76	30	76	30	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6917,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1910	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	76	182	76	182	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9327,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1911	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	76	184	76	184	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11767,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1912	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	78	154	78	154	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1750,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1913	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	78	241	78	241	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4252,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1914	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	78	242	78	242	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2114,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1915	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	78	243	78	243	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5451,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1916	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	78	244	78	244	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2900,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1917	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	78	245	78	245	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4755,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1918	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	79	23	79	23	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2705,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1919	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	79	27	79	27	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	893,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1920	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	79	34	79	34	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	578,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1921	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	79	35	79	35	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	538,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1922	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	79	39	79	39	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1049,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1923	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	79	46	79	46	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9825,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1924	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	8	80	8	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1950,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1925	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	14	80	14	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1239,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

1926	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	15	80	15	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	517,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1927	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	16	80	16	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1001,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1928	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	17	80	17	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	629,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1929	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	18	80	18	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	670,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1930	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	19	80	19	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	531,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1931	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	20	80	20	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	744,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1932	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	21	80	21	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	696,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1933	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	22	80	22	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	329,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1934	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	23	80	23	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	514,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1935	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	24	80	24	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	255,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1936	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	27	80	27	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	210,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1937	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	28	80	28	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	693,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1938	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	29	80	29	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	596,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1939	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	30	80	30	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2700,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1940	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	37	80	37	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2244,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1941	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	51	80	51	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5477,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1942	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	52	80	52	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9377,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1943	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	82	264	82	264	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1369,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1944	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	82	265	82	265	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1387,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1945	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	82	266	82	266	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1869,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1946	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	82	296	82	296	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4040,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1947	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	82	334	82	334	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3377,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1948	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	82	335	82	335	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	501,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1949	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	82	344	82	344	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9359,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1950	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	82	345	82	345	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3661,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1951	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	82	10000	82	10000	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	231,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1952	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	83	62	83	62	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	796,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1953	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	83	209	83	209	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	599,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1954	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	83	210	83	210	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	560,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1955	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	84	211	84	211	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1717,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1956	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	86	15	86	15	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	429,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1957	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	86	25	86	25	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	546,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1958	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	87	63	87	63	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1723,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1959	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	87	64	87	64	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1893,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1960	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	87	65	87	65	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2158,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1961	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	87	66	87	66	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1581,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1962	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	87	67	87	67	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1814,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1963	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	87	68	87	68	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2436,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1964	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	87	69	87	69	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	330,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1965	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	87	70	87	70	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	450,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1966	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	87	71	87	71	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	717,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1967	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	87	72	87	72	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	952,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1968	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	88	10	88	10	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1117,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1969	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	88	11	88	11	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2608,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1970	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	88	12	88	12	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1628,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1971	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	89	3	89	3	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2606,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1972	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	89	5	89	5	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6264,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1973	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	92	98	92	98	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3459,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1974	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	92	114	92	114	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3340,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1975	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	95	9	95	9	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1445,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1976	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	95	10	95	10	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	600,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1977	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	138	102	138	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	793,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1978	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	139	102	139	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	834,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1979	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	143	102	143	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1499,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1980	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	150	102	150	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1135,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1981	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	157	102	157	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2928,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1982	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	158	102	158	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1175,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1983	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	163	102	163	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1114,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1984	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	10006	102	10006	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	509,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1985	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	103	10001	103	10001	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9740,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1986	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	39	105	39	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6488,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1987	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	61	105	61	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3402,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1988	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	115	105	115	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6990,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1989	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	127	105	127	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9947,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1990	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	197	105	197	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	713,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1991	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	206	105	206	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3456,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1992	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	217	105	217	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18402,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1993	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	334	105	334	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1390,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1994	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	372	105	372	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1996,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1995	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	512	105	512	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	345,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1996	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	785	105	785	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1388,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1997	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	786	105	786	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	670,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1998	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	874	105	874	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1370,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
1999	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	891	105	891	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1062,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2000	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	892	105	892	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	541,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2001	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1022	105	1022	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3819,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2002	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10000	105	10000	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1634,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2003	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10003	105	10003	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	280,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2004	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10011	105	10011	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	139,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2005	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10013	105	10013	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	682,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2006	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10014	105	10014	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	315,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2007	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10015	105	10015	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	499,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2008	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10016	105	10016	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	88,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2009	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10017	105	10017	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1996,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2010	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10018	105	10018	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	811,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2011	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10020	105	10020	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	35,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2012	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10021	105	10021	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2415,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2013	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10024	105	10024	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2039,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2014	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10025	105	10025	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	542,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2015	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10026	105	10026	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	320,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2016	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10028	105	10028	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	143,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2017	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10029	105	10029	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	41,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2018	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10030	105	10030	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	947,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2019	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10031	105	10031	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	218,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2020	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10032	105	10032	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	93,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2021	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10036	105	10036	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	894,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2022	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10037	105	10037	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	289,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2023	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10038	105	10038	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	109,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2024	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10039	105	10039	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1232,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2025	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10040	105	10040	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	723,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2026	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10041	105	10041	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	326,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2027	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10042	105	10042	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	88,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2028	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10043	105	10043	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2029	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10044	105	10044	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	885,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2030	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10045	105	10045	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1049,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2031	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10046	105	10046	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	183,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2032	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10047	105	10047	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	233,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2033	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10048	105	10048	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3485,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2034	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10049	105	10049	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	117,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2035	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10050	105	10050	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	311,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2036	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10051	105	10051	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	199,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2037	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10052	105	10052	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1410,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2038	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10053	105	10053	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	45,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2039	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10054	105	10054	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	869,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2040	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10055	105	10055	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	300,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2041	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10056	105	10056	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	768,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2042	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10057	105	10057	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	527,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2043	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10058	105	10058	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	417,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2044	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10059	105	10059	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	90,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2045	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10060	105	10060	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2046	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10061	105	10061	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1045,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

2047	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10062	105	10062	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2048	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10063	105	10063	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	84,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2049	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10064	105	10064	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	30,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2050	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10065	105	10065	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	837,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2051	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10066	105	10066	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	231,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2052	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10067	105	10067	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	31,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2053	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10068	105	10068	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	301,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2054	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10070	105	10070	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4494,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2055	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10071	105	10071	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	132,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2056	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10072	105	10072	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	312,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2057	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10073	105	10073	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	39,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2058	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10074	105	10074	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	498,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2059	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10076	105	10076	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	163,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2060	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10077	105	10077	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	294,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2061	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	548	106	548	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1177,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2062	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	563	106	563	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2419,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2063	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	630	106	630	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2957,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2064	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	645	106	645	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3749	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2065	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	646	106	646	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2309	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2066	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	647	106	647	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2272	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2067	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	655	106	655	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3188	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2068	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	660	106	660	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13785	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2069	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	661	106	661	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7173,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2070	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	662	106	662	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1345,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2071	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	677	106	677	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2415	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2072	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	678	106	678	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5420	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2073	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	685	106	685	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3054,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2074	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	686	106	686	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8096	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2075	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	691	106	691	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3106,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2076	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	694	106	694	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3210,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2077	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	702	106	702	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1762,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2078	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	703	106	703	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12239	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2079	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	707	106	707	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2662,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2080	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	710	106	710	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10376,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2081	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	718	106	718	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1042,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2082	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	719	106	719	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2145,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2083	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	720	106	720	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2063,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2084	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	721	106	721	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13715,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2085	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	722	106	722	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1774,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2086	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	728	106	728	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3257,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2087	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	736	106	736	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	624,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2088	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	742	106	742	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4420,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2089	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	743	106	743	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2537,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2090	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	748	106	748	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3900,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2091	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	761	106	761	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7682,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2092	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	767	106	767	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5434,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2093	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	771	106	771	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1880,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2094	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	777	106	777	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2122,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2095	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	778	106	778	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2829,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2096	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	779	106	779	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13171,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2097	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	784	106	784	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	16123,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2098	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	796	106	796	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10059,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2099	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	809	106	809	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11848,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2100	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	810	106	810	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	840,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2101	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	819	106	819	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4987,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2102	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	827	106	827	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10724,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2103	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	829	106	829	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2445,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2104	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	830	106	830	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1287,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2105	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	831	106	831	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12916,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2106	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	839	106	839	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3420,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2107	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	842	106	842	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15094,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2108	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	843	106	843	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3013,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2109	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	849	106	849	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4700,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2110	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	850	106	850	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7562,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2111	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	852	106	852	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2887,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2112	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	860	106	860	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1634,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2113	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	868	106	868	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6576,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2114	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	869	106	869	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3133,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2115	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	870	106	870	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8317,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2116	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	872	106	872	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	20128,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2117	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	883	106	883	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	16764,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2118	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	889	106	889	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5874,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2119	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	897	106	897	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5551,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2120	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	910	106	910	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	29364,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2121	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	918	106	918	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	858,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2122	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	919	106	919	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1212,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2123	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	920	106	920	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	753,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2124	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	921	106	921	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5028,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2125	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	923	106	923	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	568,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2126	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	924	106	924	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1048,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2127	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	925	106	925	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	984,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2128	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	926	106	926	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1786,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2129	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	932	106	932	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1804,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2130	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	933	106	933	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	880,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2131	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	936	106	936	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8887,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2132	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	942	106	942	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2321,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2133	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	943	106	943	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8709,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2134	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	944	106	944	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11181,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2135	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	948	106	948	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2357,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2136	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	949	106	949	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1433,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2137	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	956	106	956	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	582,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2138	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	960	106	960	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9499,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2139	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	961	106	961	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	829,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2140	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	962	106	962	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13693,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2141	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	967	106	967	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	17147,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2142	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	974	106	974	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3116,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2143	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	984	106	984	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10193,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2144	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	998	106	998	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3087,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2145	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	999	106	999	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7853,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2146	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1000	106	1000	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4593,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2147	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1005	106	1005	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2956,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2148	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1008	106	1008	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1606,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2149	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1009	106	1009	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2727,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2150	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1014	106	1014	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2477,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2151	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1015	106	1015	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6032,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2152	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1019	106	1019	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9106,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2153	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1020	106	1020	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3879,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2154	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1021	106	1021	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	696,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2155	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1022	106	1022	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8022,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2156	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1023	106	1023	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	642,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2157	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1024	106	1024	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	507,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2158	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1025	106	1025	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	790,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2159	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1026	106	1026	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3578,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2160	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1027	106	1027	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1416,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2161	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1028	106	1028	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	364,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2162	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1029	106	1029	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	621,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2163	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1030	106	1030	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3914,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2164	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1031	106	1031	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1349,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2165	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1032	106	1032	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7308,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2166	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1033	106	1033	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1184,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2167	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10001	106	10001	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	173,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

2168	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10009	106	10009	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1719,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2169	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10010	106	10010	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4447,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2170	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10011	106	10011	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1581,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2171	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10015	106	10015	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2232,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2172	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10016	106	10016	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1696,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2173	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10024	106	10024	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1879,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2174	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10025	106	10025	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2773,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2175	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10026	106	10026	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2176	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10027	106	10027	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2177	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10028	106	10028	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	47,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2178	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10029	106	10029	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2179	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10030	106	10030	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	22588,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2180	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10031	106	10031	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1643,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2181	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10032	106	10032	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	60,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2182	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10033	106	10033	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	279,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2183	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10034	106	10034	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	504,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2184	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10035	106	10035	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2085,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2185	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10036	106	10036	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6899,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2186	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10037	106	10037	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	289,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2187	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10038	106	10038	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5024,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2188	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10039	106	10039	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	467,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2189	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10042	106	10042	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1550,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2190	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10043	106	10043	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1155,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2191	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10053	106	10053	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	94,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2192	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10054	106	10054	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	174,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2193	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10059	106	10059	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	24,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2194	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10060	106	10060	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	185,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2195	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10061	106	10061	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	46,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2196	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10062	106	10062	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	702,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2197	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10063	106	10063	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	162,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2198	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10064	106	10064	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	601,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2199	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10065	106	10065	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2200	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10066	106	10066	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2201	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10067	106	10067	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	314,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2202	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10068	106	10068	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	224,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2203	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10069	106	10069	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	503,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2204	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10070	106	10070	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	70,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2205	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10071	106	10071	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	512,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2206	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10072	106	10072	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2207	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10073	106	10073	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	240,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2208	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10074	106	10074	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	61,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2209	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10075	106	10075	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	445,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2210	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10076	106	10076	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	236,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2211	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10077	106	10077	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	57,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2212	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10078	106	10078	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	150,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2213	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10079	106	10079	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	771,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2214	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10080	106	10080	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	571,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2215	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10081	106	10081	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	310,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2216	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10082	106	10082	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	72,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2217	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10083	106	10083	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	25,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2218	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10084	106	10084	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	396,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2219	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10085	106	10085	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	80,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2220	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10086	106	10086	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2221	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10087	106	10087	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	497,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2222	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10088	106	10088	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2401,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2223	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10089	106	10089	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	327,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2224	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10090	106	10090	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	207,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2225	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10091	106	10091	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1667,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2226	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10092	106	10092	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	669,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2227	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10093	106	10093	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	505	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2228	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10094	106	10094	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	667	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2229	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10095	106	10095	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2230	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10096	106	10096	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	562,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2231	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10097	106	10097	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	170,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2232	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10098	106	10098	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	362,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2233	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10099	106	10099	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	844,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2234	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	4	107	4	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1213,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2235	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	5	107	5	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1633,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2236	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	19	107	19	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1822,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2237	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	22	107	22	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2260,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2238	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	23	107	23	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2440,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2239	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	31	107	31	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	737,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2240	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	33	107	33	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1489,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2241	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	36	107	36	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	763,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2242	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	38	107	38	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	630,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2243	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	50	107	50	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	986,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2244	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	51	107	51	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3286,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2245	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	52	107	52	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1063,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2246	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	59	107	59	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8645,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2247	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	61	107	61	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1201,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2248	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	63	107	63	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1569,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2249	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	64	107	64	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8667,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2250	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	65	107	65	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3930,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2251	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	66	107	66	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3157,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2252	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	75	107	75	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1113,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2253	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	77	107	77	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1189,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2254	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	78	107	78	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1545,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2255	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	80	107	80	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	614,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2256	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	85	107	85	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6678,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2257	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	86	107	86	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	787,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2258	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	87	107	87	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1461,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2259	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	88	107	88	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	944,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2260	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	90	107	90	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1126,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2261	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	92	107	92	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	749,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2262	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	94	107	94	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1396,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2263	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	104	107	104	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1228,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2264	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	106	107	106	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1254,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2265	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	111	107	111	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1499,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2266	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	112	107	112	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1336,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2267	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	113	107	113	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1316,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2268	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	121	107	121	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2154,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2269	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	122	107	122	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6755,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2270	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	123	107	123	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3636,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2271	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	124	107	124	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1685,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2272	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	128	107	128	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2515,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2273	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	129	107	129	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2267,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2274	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	138	107	138	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2627,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2275	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	139	107	139	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	360,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2276	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	140	107	140	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2703,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2277	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	142	107	142	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	627,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2278	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	149	107	149	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	875,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2279	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	150	107	150	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1192,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2280	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	151	107	151	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	710,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2281	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	152	107	152	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4827,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2282	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	155	107	155	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	582,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2283	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	156	107	156	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1047,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2284	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	157	107	157	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	713,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2285	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	158	107	158	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3539,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2286	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	162	107	162	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2031,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2287	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	163	107	163	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	891,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2288	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	164	107	164	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6044,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

2289	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	167	107	167	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1248,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2290	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	168	107	168	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1364,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2291	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	169	107	169	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1587,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2292	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	180	107	180	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1157,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2293	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	216	107	216	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	201,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2294	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	217	107	217	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	374,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2295	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	219	107	219	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2301,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2296	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	236	107	236	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	813,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2297	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	237	107	237	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1511,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2298	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	253	107	253	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	731,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2299	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	281	107	281	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2356,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2300	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	282	107	282	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2141,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2301	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	285	107	285	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2297,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2302	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	286	107	286	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2312,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2303	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	308	107	308	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2669,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2304	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	309	107	309	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2631,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2305	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	310	107	310	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1443,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2306	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	312	107	312	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2026,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2307	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	313	107	313	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2646,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2308	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	334	107	334	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1258,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2309	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	335	107	335	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1831,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2310	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	338	107	338	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2824,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2311	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	339	107	339	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2908,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2312	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	354	107	354	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10448,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2313	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	355	107	355	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	498,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2314	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	356	107	356	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1441,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2315	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	358	107	358	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	292,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2316	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	368	107	368	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2193,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2317	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	369	107	369	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3671,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2318	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	371	107	371	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4589,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2319	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	390	107	390	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2872,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2320	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	408	107	408	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2186,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2321	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	439	107	439	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3517,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2322	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	458	107	458	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6355,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2323	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	460	107	460	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1281,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2324	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	478	107	478	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1732,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2325	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	500	107	500	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	450,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2326	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	513	107	513	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1783,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2327	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	709	107	709	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2092,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2328	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	710	107	710	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1290,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2329	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	769	107	769	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1637,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2330	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	783	107	783	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1554,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2331	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	801	107	801	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13080,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2332	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	803	107	803	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1766,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2333	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	812	107	812	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	705,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2334	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	813	107	813	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1566,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2335	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	814	107	814	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1615,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2336	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	815	107	815	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	917,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2337	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	816	107	816	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	800,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2338	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	826	107	826	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3320,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2339	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	828	107	828	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1922,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2340	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	829	107	829	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	728,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2341	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	830	107	830	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	978,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2342	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	833	107	833	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2346,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2343	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	839	107	839	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2113,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2344	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	840	107	840	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	740,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2345	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	841	107	841	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	476,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2346	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	842	107	842	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	975,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2347	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	844	107	844	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3309,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2348	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	845	107	845	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	20210,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2349	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	846	107	846	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2269,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2350	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	847	107	847	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	578,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2351	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	848	107	848	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1597,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2352	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	849	107	849	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	247,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2353	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	850	107	850	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	155,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2354	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	851	107	851	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1710,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2355	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	852	107	852	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2678,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2356	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	857	107	857	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2873,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2357	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	858	107	858	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4088,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2358	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	862	107	862	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1641,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2359	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	863	107	863	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2189,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2360	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	864	107	864	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3347,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2361	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	868	107	868	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2086,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2362	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	869	107	869	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3059,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2363	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	870	107	870	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2067,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2364	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	871	107	871	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3179,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2365	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	872	107	872	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4539,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2366	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	876	107	876	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1337,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2367	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	881	107	881	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2653,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2368	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	885	107	885	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	33087,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2369	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	5004	107	5004	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	148,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2370	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10004	107	10004	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	538,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2371	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10005	107	10005	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1022,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2372	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10012	107	10012	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2373	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10013	107	10013	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	79,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2374	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10014	107	10014	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4270,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2375	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10015	107	10015	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1067,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2376	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10016	107	10016	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1576,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2377	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10017	107	10017	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	56,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2378	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10018	107	10018	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1788,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2379	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10020	107	10020	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	198,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2380	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10021	107	10021	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	230,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2381	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10022	107	10022	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2382	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10023	107	10023	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	25,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2383	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10024	107	10024	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2384	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10025	107	10025	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2003,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2385	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10026	107	10026	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	330,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2386	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10027	107	10027	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	292,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2387	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10028	107	10028	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1711,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2388	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10029	107	10029	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	76,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2389	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10030	107	10030	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	506,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2390	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10031	107	10031	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	194,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2391	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10032	107	10032	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	109,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2392	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10033	107	10033	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2393	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10034	107	10034	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	437,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2394	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10035	107	10035	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2395	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10036	107	10036	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	42,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2396	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10037	107	10037	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	106,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2397	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10038	107	10038	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	248,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2398	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10039	107	10039	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	200,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2399	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10040	107	10040	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	76,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2400	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10041	107	10041	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	37,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2401	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10042	107	10042	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	47,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2402	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10043	107	10043	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2403	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10044	107	10044	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	34,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2404	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10045	107	10045	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2405	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10046	107	10046	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	220,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2406	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10047	107	10047	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	96,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2407	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10048	107	10048	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	180,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2408	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10049	107	10049	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	176,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2409	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	37	108	37	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2646,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

2410	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	61	108	61	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	801,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2411	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	64	108	64	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3909,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2412	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	81	108	81	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3807,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2413	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	82	108	82	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5022,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2414	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	96	108	96	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8872,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2415	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	97	108	97	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1757,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2416	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	98	108	98	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	528,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2417	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	99	108	99	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	548,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2418	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	106	108	106	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1297,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2419	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	107	108	107	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	781,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2420	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	108	108	108	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	974,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2421	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	109	108	109	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1307,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2422	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	111	108	111	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2516,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2423	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	115	108	115	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1437,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2424	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	116	108	116	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3448,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2425	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	119	108	119	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5108,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2426	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	120	108	120	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3455,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2427	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	122	108	122	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3920,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2428	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	127	108	127	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5433,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2429	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	128	108	128	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3419,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2430	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	137	108	137	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1072,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2431	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	142	108	142	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2168,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2432	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	151	108	151	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3065,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2433	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	154	108	154	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	460,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2434	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	155	108	155	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8407	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2435	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	162	108	162	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	552,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2436	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	166	108	166	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	882,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2437	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	171	108	171	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3575,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2438	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	173	108	173	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	743,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2439	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	178	108	178	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2618,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2440	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	180	108	180	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6124,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2441	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	181	108	181	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	17940,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2442	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	182	108	182	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	93801	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2443	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	184	108	184	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	929,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2444	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	185	108	185	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3530,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2445	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	190	108	190	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1124,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2446	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	191	108	191	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1400,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2447	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	192	108	192	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3792,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2448	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	193	108	193	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6362,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2449	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	199	108	199	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	766,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2450	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	200	108	200	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	669,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2451	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	201	108	201	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	147,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2452	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	202	108	202	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1019,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2453	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	205	108	205	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	398,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2454	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	206	108	206	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1853,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2455	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	214	108	214	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	525,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2456	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	216	108	216	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7250,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2457	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	217	108	217	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3970	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2458	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	218	108	218	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	857,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2459	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	223	108	223	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8044,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2460	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	227	108	227	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1980,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2461	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	230	108	230	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5129,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2462	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	231	108	231	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1550,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2463	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	232	108	232	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4178,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2464	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	233	108	233	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9638,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2465	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	234	108	234	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3885,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2466	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	235	108	235	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	37321,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2467	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	239	108	239	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4759,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2468	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	240	108	240	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	852,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2469	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	243	108	243	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2994,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2470	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	244	108	244	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4201,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2471	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	246	108	246	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1957,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2472	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	250	108	250	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1796,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2473	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	251	108	251	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1550,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2474	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	253	108	253	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1672,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2475	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	254	108	254	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1167,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2476	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	257	108	257	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2876,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2477	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	258	108	258	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8982,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2478	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	261	108	261	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7713,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2479	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	262	108	262	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1942,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2480	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	264	108	264	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2851,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2481	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	265	108	265	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3436,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2482	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	268	108	268	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10220,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2483	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	269	108	269	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1396,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2484	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	270	108	270	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5616,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2485	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	274	108	274	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5088,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2486	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	276	108	276	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1422,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2487	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	279	108	279	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1494,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2488	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	281	108	281	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	23607,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2489	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	282	108	282	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4617,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2490	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	283	108	283	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2012,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2491	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	284	108	284	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6018,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2492	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	288	108	288	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3930,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2493	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	289	108	289	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2094,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2494	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	290	108	290	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1462,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2495	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	292	108	292	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	662,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2496	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	293	108	293	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	940,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2497	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	294	108	294	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	615,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2498	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	295	108	295	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	467,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2499	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	298	108	298	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1526,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2500	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	299	108	299	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1789,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2501	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	300	108	300	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1796,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2502	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	301	108	301	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3289,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2503	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	302	108	302	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	193,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2504	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	304	108	304	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2226,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2505	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	305	108	305	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5492,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2506	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	306	108	306	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4421,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2507	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	307	108	307	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1350,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2508	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	308	108	308	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	841,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2509	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	311	108	311	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12007,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2510	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	312	108	312	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	928,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2511	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	313	108	313	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13293,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2512	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	314	108	314	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6505,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2513	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	315	108	315	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	20131,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2514	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	316	108	316	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2000,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2515	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	317	108	317	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14310,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2516	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	318	108	318	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5637,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2517	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	319	108	319	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7397,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2518	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	320	108	320	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2892,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2519	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	322	108	322	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	854,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2520	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	323	108	323	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6190,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2521	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	324	108	324	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	143,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2522	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	325	108	325	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2322,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2523	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	326	108	326	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3390,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2524	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	327	108	327	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6867,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2525	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	328	108	328	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1860,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2526	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	329	108	329	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10092,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2527	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	330	108	330	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13293,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2528	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	331	108	331	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1378,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2529	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	332	108	332	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	988,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2530	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	333	108	333	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4406,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

2531	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	334	108	334	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8766,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2532	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	335	108	335	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5563,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2533	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	336	108	336	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1751,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2534	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	337	108	337	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1070,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2535	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	338	108	338	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6398,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2536	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	339	108	339	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2444,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2537	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	340	108	340	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4576,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2538	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	342	108	342	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4583,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2539	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	343	108	343	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2451,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2540	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	344	108	344	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1929,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2541	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	345	108	345	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7119,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2542	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	346	108	346	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3073,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2543	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	347	108	347	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	624,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2544	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	348	108	348	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4578,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2545	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	349	108	349	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3387,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2546	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	350	108	350	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2878,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2547	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	351	108	351	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6460,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2548	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	352	108	352	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4498,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2549	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	353	108	353	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	20535,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2550	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	354	108	354	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3342,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2551	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	355	108	355	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1845,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2552	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	356	108	356	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1376,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2553	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	357	108	357	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3751,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2554	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	358	108	358	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1497,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2555	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	359	108	359	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1549,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2556	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	360	108	360	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6310,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2557	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	362	108	362	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1019,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2558	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	363	108	363	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1563,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2559	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	364	108	364	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4396,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2560	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	365	108	365	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10966,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2561	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	368	108	368	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1967,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2562	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	374	108	374	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1934,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2563	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	375	108	375	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1556,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2564	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	376	108	376	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1644,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2565	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	377	108	377	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1917,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2566	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	379	108	379	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2248,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2567	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	380	108	380	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1121,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2568	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	383	108	383	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2633,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2569	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	384	108	384	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9067,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2570	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	385	108	385	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4439,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2571	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	388	108	388	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6346,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2572	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	390	108	390	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	730,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2573	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	392	108	392	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2026,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2574	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	394	108	394	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	17315,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2575	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	395	108	395	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2668,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2576	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	396	108	396	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2822,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2577	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	397	108	397	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3699,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2578	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	401	108	401	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5645,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2579	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	402	108	402	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3639,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2580	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	403	108	403	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2600,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2581	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	405	108	405	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8915,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2582	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	407	108	407	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7461,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2583	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	408	108	408	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4608,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2584	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	410	108	410	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	16732,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2585	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	413	108	413	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5805,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2586	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	416	108	416	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5755,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2587	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	417	108	417	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2987,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2588	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	422	108	422	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3781,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2589	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	424	108	424	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2473,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2590	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	425	108	425	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5175,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2591	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	426	108	426	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4033,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2592	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	430	108	430	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	789,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2593	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	435	108	435	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7484,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2594	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	436	108	436	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3666,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2595	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	437	108	437	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2837,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2596	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	440	108	440	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1648,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2597	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	441	108	441	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1871,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2598	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	447	108	447	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3664,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2599	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	448	108	448	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7685,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2600	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	449	108	449	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5713,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2601	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	451	108	451	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2904,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2602	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	452	108	452	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1871,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2603	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	460	108	460	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14026,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2604	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	465	108	465	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1791,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2605	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	466	108	466	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5918,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2606	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	467	108	467	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1885,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2607	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	468	108	468	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2449,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2608	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	469	108	469	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10378,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2609	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	481	108	481	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3565,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2610	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	482	108	482	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3291,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2611	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	483	108	483	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1932,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2612	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	489	108	489	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13619,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2613	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	498	108	498	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	819,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2614	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	506	108	506	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1213,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2615	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	507	108	507	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2885,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2616	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	508	108	508	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3245,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2617	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	509	108	509	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5803,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2618	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	510	108	510	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1146,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2619	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	512	108	512	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1524,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2620	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	514	108	514	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8718,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2621	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	521	108	521	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1205,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2622	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	526	108	526	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1543,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2623	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	527	108	527	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1010,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2624	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	528	108	528	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3002,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2625	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	530	108	530	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	662,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2626	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	531	108	531	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1056,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2627	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	532	108	532	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1251,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2628	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	533	108	533	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4856,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2629	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	534	108	534	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6694,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2630	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	536	108	536	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	687,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2631	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	537	108	537	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	491,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2632	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	538	108	538	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	799,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2633	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	539	108	539	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5276,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2634	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	540	108	540	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3937,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2635	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	555	108	555	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5900,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2636	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	556	108	556	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1721,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2637	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	557	108	557	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4267,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2638	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	559	108	559	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	832,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2639	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	560	108	560	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3098,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2640	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	561	108	561	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	291,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2641	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	562	108	562	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	298,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2642	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	563	108	563	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	363,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2643	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	565	108	565	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	370,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2644	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	566	108	566	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1289,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2645	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	567	108	567	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	717,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2646	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	569	108	569	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	851,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2647	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	570	108	570	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3715,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2648	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	571	108	571	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6760,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2649	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	582	108	582	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1387,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2650	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	583	108	583	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	602,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2651	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	584	108	584	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1883,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

2652	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	598	108	598	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3104,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2653	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	599	108	599	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6942,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2654	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	600	108	600	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1486,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2655	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	601	108	601	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	663,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2656	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	603	108	603	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	427,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2657	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	604	108	604	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10619,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2658	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	605	108	605	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	17755,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2659	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	606	108	606	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10822,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2660	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	607	108	607	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2885,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2661	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	608	108	608	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4727,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2662	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	609	108	609	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4119,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2663	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	623	108	623	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	774,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2664	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	624	108	624	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	955,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2665	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	625	108	625	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1048,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2666	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	626	108	626	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	713,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2667	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	627	108	627	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13822,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2668	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	628	108	628	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1178,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2669	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	630	108	630	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1520,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2670	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	644	108	644	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1653,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2671	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	645	108	645	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4995,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2672	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	646	108	646	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	305,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2673	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	647	108	647	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1424,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2674	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	648	108	648	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	436,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2675	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	649	108	649	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	691,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2676	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	650	108	650	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	756,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2677	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	651	108	651	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	450,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2678	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	652	108	652	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	959,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2679	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	653	108	653	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1798,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2680	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	654	108	654	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2724,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2681	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	670	108	670	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	552,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2682	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	671	108	671	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	744,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2683	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	672	108	672	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1503,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2684	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	673	108	673	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6342,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2685	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	674	108	674	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11928,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2686	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	687	108	687	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1457,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2687	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	688	108	688	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15183,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2688	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	690	108	690	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6710,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2689	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	691	108	691	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	909,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2690	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	692	108	692	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15333,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2691	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	704	108	704	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2992,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2692	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	705	108	705	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2100,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2693	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	706	108	706	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1305,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2694	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	707	108	707	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3166,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2695	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	708	108	708	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1921,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2696	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	710	108	710	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2049,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2697	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	711	108	711	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5183,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2698	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	719	108	719	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	983,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2699	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	720	108	720	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5442,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2700	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	721	108	721	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1767,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2701	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	722	108	722	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	996,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2702	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	723	108	723	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	22505,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2703	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	724	108	724	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2390,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2704	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	725	108	725	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2688,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2705	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	737	108	737	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1028,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2706	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	738	108	738	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1588,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2707	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	739	108	739	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1737,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2708	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	740	108	740	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	620,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2709	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	741	108	741	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1133,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2710	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	742	108	742	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12038,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2711	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	743	108	743	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	25469,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2712	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	749	108	749	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1546,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2713	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	750	108	750	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4902,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2714	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	751	108	751	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2570,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2715	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	752	108	752	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1635,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2716	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	753	108	753	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5776,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2717	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	754	108	754	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1747,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2718	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	767	108	767	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	407,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2719	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	768	108	768	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1721,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2720	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	778	108	778	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2877,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2721	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	779	108	779	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1879,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2722	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	780	108	780	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1378,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2723	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	781	108	781	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1893,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2724	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	782	108	782	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4622,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2725	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	783	108	783	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4992,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2726	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	799	108	799	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	917,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2727	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	800	108	800	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11317,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2728	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10001	108	10001	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	95,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2729	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10002	108	10002	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	438,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2730	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10003	108	10003	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	65,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2731	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10004	108	10004	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	126,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2732	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10006	108	10006	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	679,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2733	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10007	108	10007	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	582,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2734	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10010	108	10010	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1161,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2735	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10011	108	10011	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	749,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2736	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10012	108	10012	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	361,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2737	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10014	108	10014	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	576,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2738	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10015	108	10015	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1042,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2739	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10017	108	10017	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3327,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2740	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10018	108	10018	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	209,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2741	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10020	108	10020	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	20,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2742	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10021	108	10021	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	52,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2743	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10022	108	10022	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	403,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2744	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10023	108	10023	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	396,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2745	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10024	108	10024	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4262,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2746	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10025	108	10025	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	563,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2747	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10026	108	10026	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	403,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2748	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10027	108	10027	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1743,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2749	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10029	108	10029	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	372,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2750	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10030	108	10030	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1215,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2751	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10032	108	10032	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1527,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2752	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10033	108	10033	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	101,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2753	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10034	108	10034	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1168,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2754	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10035	108	10035	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	347,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2755	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10036	108	10036	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	459,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2756	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10037	108	10037	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	471,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2757	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10038	108	10038	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	832,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2758	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10039	108	10039	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3040,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2759	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10040	108	10040	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	99,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2760	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10041	108	10041	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	75,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2761	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10042	108	10042	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	314,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2762	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10043	108	10043	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	100,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2763	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10044	108	10044	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	98,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2764	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10045	108	10045	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	472,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2765	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10046	108	10046	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	375,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2766	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10047	108	10047	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	162,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2767	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10048	108	10048	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2768	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10049	108	10049	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1498,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2769	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10050	108	10050	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1541,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2770	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10051	108	10051	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	215,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2771	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10052	108	10052	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1720,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2772	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10053	108	10053	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1038,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

2773	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10054	108	10054	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	24,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2774	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10055	108	10055	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	16,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2775	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10056	108	10056	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	64,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2776	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10057	108	10057	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	353,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2777	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10058	108	10058	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	58,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2778	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10059	108	10059	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1920,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2779	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10060	108	10060	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	427,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2780	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10061	108	10061	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	88,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2781	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10062	108	10062	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1771,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2782	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10063	108	10063	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	853,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2783	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10064	108	10064	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	362,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2784	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10065	108	10065	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	942,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2785	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10066	108	10066	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7313,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2786	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10067	108	10067	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	257,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2787	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10068	108	10068	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	590,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2788	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10069	108	10069	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	218,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2789	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10070	108	10070	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	419,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2790	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10071	108	10071	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5879,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2791	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10072	108	10072	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	248,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2792	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10073	108	10073	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	516,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2793	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10074	108	10074	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	21,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2794	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10075	108	10075	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1583,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2795	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10076	108	10076	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2796	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10077	108	10077	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	59,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2797	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10078	108	10078	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	342,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2798	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10079	108	10079	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	489,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2799	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10080	108	10080	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	764,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2800	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10081	108	10081	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	25,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2801	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10082	108	10082	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	75,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2802	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10083	108	10083	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	31,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2803	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10084	108	10084	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	30,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2804	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10085	108	10085	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1214,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2805	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10086	108	10086	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	48,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2806	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10087	108	10087	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	199,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2807	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10089	108	10089	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	412,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2808	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10090	108	10090	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2809	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10091	108	10091	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	33,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2810	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10092	108	10092	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1127,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2811	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10095	108	10095	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1737,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2812	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10096	108	10096	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	168,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2813	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10097	108	10097	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3902,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2814	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10098	108	10098	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2653,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2815	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10099	108	10099	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	284,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2816	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10101	108	10101	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	30,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2817	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10102	108	10102	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	779,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2818	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10103	108	10103	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	210,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2819	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10105	108	10105	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	42,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2820	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10106	108	10106	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	568,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2821	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10107	108	10107	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	317,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2822	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10108	108	10108	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	275,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2823	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10109	108	10109	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	40,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2824	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10110	108	10110	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	135,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2825	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10111	108	10111	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	135,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2826	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10112	108	10112	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	170,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2827	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10113	108	10113	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1980,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2828	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10114	108	10114	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	52,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2829	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10115	108	10115	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	280,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2830	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10116	108	10116	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1428,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2831	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10117	108	10117	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	360,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2832	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10118	108	10118	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2833	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10119	108	10119	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1103,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2834	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10120	108	10120	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	228,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2835	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10121	108	10121	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	262,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2836	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10122	108	10122	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	468,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2837	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10123	108	10123	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	152,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2838	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10124	108	10124	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	38,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2839	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10125	108	10125	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	73,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2840	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10126	108	10126	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	968,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2841	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	39	109	39	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1725,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2842	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	41	109	41	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	668,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2843	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	44	109	44	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4629,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2844	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	46	109	46	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5676,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2845	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	70	109	70	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3531,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2846	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	78	109	78	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2588,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2847	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	93	109	93	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1840,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2848	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	102	109	102	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4362,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2849	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	109	109	109	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2791,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2850	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	115	109	115	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3178,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2851	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	116	109	116	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5715,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2852	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	119	109	119	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7865,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2853	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	124	109	124	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4479,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2854	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	138	109	138	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2386,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2855	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	141	109	141	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1886,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2856	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	145	109	145	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4065,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2857	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	152	109	152	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3629,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2858	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	159	109	159	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9888,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2859	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	160	109	160	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2289,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2860	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	162	109	162	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3259,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2861	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	163	109	163	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3972,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2862	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	166	109	166	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2884,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2863	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	167	109	167	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3406,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2864	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	177	109	177	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7244,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2865	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	183	109	183	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12691,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2866	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	184	109	184	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11434,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2867	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	190	109	190	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1746,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2868	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	198	109	198	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3012,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2869	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	202	109	202	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13719	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2870	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	10000	109	10000	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1645,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2871	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	10002	109	10002	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	140,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2872	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	10004	109	10004	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	56,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2873	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	10005	109	10005	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	411,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2874	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	10006	109	10006	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	135,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2875	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	10007	109	10007	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	38,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2876	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	10008	109	10008	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	84,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2877	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	10009	109	10009	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2878	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	10010	109	10010	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	143,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2879	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	10011	109	10011	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	211,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2880	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	10012	109	10012	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	402,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2881	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	10013	109	10013	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	352,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2882	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	10015	109	10015	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	240,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2883	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	10016	109	10016	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3361,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2884	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	10017	109	10017	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	338,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2885	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	10021	109	10021	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2334,0	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2886	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	127	2	127	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	329,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2887	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	128	2	128	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	927,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2888	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	184	4	184	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	871,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2889	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	317	5	317	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	348,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2890	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	330	5	330	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	253,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2891	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	490	6	490	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1744,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2892	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	491	6	491	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	5006,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2893	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	13	9	13	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	162,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

2894	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	140	9	140	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1163,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2895	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	453	9	453	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1446,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2896	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	455	9	455	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	119,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2897	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	5	11	5	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	167,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2898	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	102	11	102	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	399,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2899	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	117	11	117	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1037,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2900	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	367	11	367	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	81,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2901	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	83	12	83	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	866,5	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2902	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	270	13	270	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2379	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2903	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	271	13	271	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1395,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2904	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	272	13	272	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2240,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2905	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	125	171	14	171	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	554,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2906	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	125	172	14	172	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2184,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2907	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	125	174	14	174	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2443,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2908	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	125	179	14	179	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1985,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2909	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	125	180	14	180	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1061	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2910	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	125	181	14	181	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	186,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2911	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	125	184	14	184	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	723,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2912	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	125	185	14	185	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1392,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2913	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	125	187	14	187	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	4544,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2914	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	125	188	14	188	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	9583,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2915	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	400	15	400	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	804,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2916	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	525	16	525	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	794,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2917	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	277	17	277	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	219,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2918	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	152	18	152	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	172,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2919	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	130	107	19	107	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	6101	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2920	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	131	2	20	2	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1092,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2921	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	131	85	20	85	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3455,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2922	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	322	21	322	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2100,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2923	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	20	23	20	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	730,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2924	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	143	37	32	37	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	146,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2925	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	222	34	222	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	324,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2926	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	146	36	35	36	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	237,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2927	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10009	39	10009	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	101,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2928	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10010	39	10010	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	200,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2929	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10014	39	10014	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	386,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2930	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10018	39	10018	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1321,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2931	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10019	39	10019	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	276,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2932	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10020	39	10020	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	364,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2933	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10022	39	10022	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2846,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2934	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10023	39	10023	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1161,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2935	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10026	39	10026	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	374,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2936	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10028	39	10028	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2823,8	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2937	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10039	39	10039	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1424,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2938	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10041	39	10041	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	875,4	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2939	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	10004	40	10004	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1729,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2940	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	10007	40	10007	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3074,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2941	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	10008	40	10008	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	5432,9	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2942	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10026	42	10026	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	6237,2	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2943	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10039	42	10039	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	365,3	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2944	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10040	42	10040	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	930,6	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2945	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10045	42	10045	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	211,7	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2946	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10054	42	10054	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	583,1	CLN	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2947	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	341	102	341	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	170,6	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2948	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	103	14	103	14	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	463906,4	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2949	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	103	61	103	61	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	358649,5	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2950	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	103	62	103	62	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	26695,4	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2951	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	103	71	103	71	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	280903,7	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2952	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	103	73	103	73	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	140304,9	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2953	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	399	105	399	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8082,9	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2954	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	411	105	411	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4616,9	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2955	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	795	105	795	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15680,9	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2956	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	893	105	893	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3545,3	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2957	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	993	105	993	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11164,6	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2958	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1073	105	1073	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1896,3	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2959	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1074	105	1074	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1700,2	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2960	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10010	105	10010	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12,7	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2961	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10012	105	10012	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2294,0	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2962	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10023	105	10023	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	25,6	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2963	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10027	105	10027	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	16,9	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2964	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10033	105	10033	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	75,3	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2965	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10034	105	10034	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	226,9	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2966	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10035	105	10035	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	77,2	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2967	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10075	105	10075	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	602,1	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2968	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10078	105	10078	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	166,1	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2969	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10079	105	10079	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	105,4	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2970	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	61	106	61	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3267,0	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2971	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	117	106	117	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1760,9	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2972	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	157	106	157	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2819,7	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2973	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	315	106	315	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	25853,1	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2974	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	331	106	331	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	17226,0	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2975	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	376	106	376	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14471,9	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2976	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	522	106	522	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3684,6	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2977	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	644	106	644	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1188,0	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2978	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	649	106	649	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1455,5	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2979	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	814	106	814	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8900,5	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2980	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	957	106	957	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8822,6	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2981	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	958	106	958	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5821,6	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2982	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10018	106	10018	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7,7	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2983	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10021	106	10021	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	157,6	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2984	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10023	106	10023	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	30,7	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2985	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10044	106	10044	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3703,4	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2986	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10051	106	10051	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4,6	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2987	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	67	107	67	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9110,5	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2988	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	187	107	187	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3786,3	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2989	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	241	107	241	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5891,3	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2990	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	311	107	311	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4206,5	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2991	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	329	107	329	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14991,3	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2992	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	406	107	406	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3716,2	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2993	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	420	107	420	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	17979,3	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2994	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	512	107	512	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	17420,0	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2995	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	516	107	516	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	19685,1	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2996	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	527	107	527	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3489,9	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2997	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	593	107	593	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4199,6	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2998	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	677	107	677	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	26754,9	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
2999	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	723	107	723	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4285,6	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3000	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	734	107	734	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	34638,3	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3001	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	735	107	735	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8002,4	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3002	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	1021	107	1021	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4710,5	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3003	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	1022	107	1022	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6109,4	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3004	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	1023	107	1023	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	773,9	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3005	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	5000	107	5000	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2680,5	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3006	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	5001	107	5001	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4,3	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3007	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	5002	107	5002	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	241,9	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3008	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	5003	107	5003	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	59,2	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3009	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	5005	107	5005	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1056,0	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3010	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	5006	107	5006	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1071,7	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3011	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	5007	107	5007	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13,3	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3012	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	5008	107	5008	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	228,1	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

3013	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10019	107	10019	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	684,1	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3014	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	172	108	172	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2496,7	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3015	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	219	108	219	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4070,6	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3016	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	296	108	296	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	772,5	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3017	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	309	108	309	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15597,7	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3018	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	485	108	485	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4590,5	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3019	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	575	108	575	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2310,0	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3020	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	685	108	685	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1725,8	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3021	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	714	108	714	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4008,2	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3022	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	797	108	797	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2445,4	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3023	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	888	108	888	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15412,6	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3024	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10005	108	10005	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	32,7	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3025	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10008	108	10008	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	621,2	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3026	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10009	108	10009	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	108,7	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3027	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10013	108	10013	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	33,1	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3028	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10019	108	10019	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	587,5	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3029	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10028	108	10028	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	154,4	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3030	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10088	108	10088	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	0,2	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3031	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	80	109	80	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3387,4	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3032	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	135	109	135	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9629,8	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3033	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	293	109	293	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1631,1	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3034	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	933	109	933	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	126,8	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3035	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	934	109	934	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	594,5	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3036	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	935	109	935	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2019,9	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3037	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	936	109	936	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	614,6	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3038	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	10001	109	10001	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	103,3	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3039	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	10003	109	10003	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	21,4	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3040	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	10014	109	10014	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6,2	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3041	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	10018	109	10018	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	134,5	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3042	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	10022	109	10022	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6046,1	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3043	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	309	111	309	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	95913,8	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3044	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	310	111	310	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1360,9	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3045	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	144	39	144	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	13120,2	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3046	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	202	39	202	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	4709,7	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3047	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	209	39	209	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	11073,3	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3048	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	338	39	338	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	7391,3	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3049	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	398	39	398	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	840,7	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3050	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	447	39	447	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3347,7	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3051	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	503	39	503	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3020,6	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3052	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	694	39	694	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	778,7	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3053	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	702	39	702	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1408,7	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3054	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10004	39	10004	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	33,7	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3055	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10011	39	10011	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	9,3	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3056	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10012	39	10012	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	648,8	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3057	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10013	39	10013	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1580,9	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3058	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10015	39	10015	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	38,5	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3059	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10021	39	10021	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	289,1	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3060	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10025	39	10025	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	264835,2	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3061	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10027	39	10027	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	29,4	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3062	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10036	39	10036	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	4,6	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3063	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10037	39	10037	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	276,4	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3064	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10038	39	10038	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	31,4	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3065	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10047	39	10047	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	655,3	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3066	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10051	39	10051	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1376	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3067	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10052	39	10052	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	5751,6	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3068	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10053	39	10053	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	83552,1	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3069	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	27	40	27	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2149,8	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3070	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	44	40	44	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	5441,9	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3071	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	68	40	68	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	8523,4	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3072	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	217	40	217	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	21273,2	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3073	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	310	40	310	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	53877,4	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3074	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	1004	40	1004	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	715,7	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3075	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	10010	40	10010	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	635,6	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3076	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	10011	40	10011	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	653,7	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3077	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	10012	40	10012	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	165,5	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3078	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	10013	40	10013	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1201,3	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3079	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	10014	40	10014	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2092,4	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3080	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	10015	40	10015	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	54	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3081	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	10016	40	10016	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1518,1	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3082	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	10018	40	10018	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	385,9	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3083	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	10019	40	10019	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	16,8	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3084	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	10020	40	10020	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	139,1	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3085	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	10022	40	10022	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2580,6	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3086	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	152	10000	41	10000	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2825,7	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3087	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	152	10002	41	10002	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	139781,7	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3088	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	152	10003	41	10003	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1607,9	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3089	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	85	42	85	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2229,3	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3090	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	122	42	122	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1854,7	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3091	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	544	42	544	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	15001,8	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3092	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	648	42	648	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	6680,9	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3093	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	750	42	750	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	8464,4	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3094	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	793	42	793	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	50076,6	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3095	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10041	42	10041	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	782,8	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3096	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10042	42	10042	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	23,4	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3097	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10043	42	10043	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	69,7	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3098	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10044	42	10044	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	217,9	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3099	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10046	42	10046	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	794,9	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3100	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10047	42	10047	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	634,9	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3101	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10048	42	10048	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	300,3	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3102	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10050	42	10050	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1441,4	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3103	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10051	42	10051	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3608,8	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3104	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10052	42	10052	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	58,6	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3105	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10055	42	10055	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	17791,2	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3106	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10059	42	10059	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	45789,1	DCS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3107	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	14	15	14	15	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3688,9	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3108	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	14	28	14	28	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4316,7	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3109	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	14	223	14	223	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	596,0	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3110	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	16	26	16	26	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5645,9	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3111	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	21	225	21	225	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	940,7	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3112	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	21	226	21	226	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	708,2	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3113	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	25	73	25	73	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10142,3	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3114	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	346	34	346	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	57,9	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3115	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	36	1	36	1	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	330,2	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3116	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	36	4	36	4	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2998,1	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3117	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	36	8	36	8	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	711,0	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3118	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	36	11	36	11	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1015,2	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3119	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	47	10000	47	10000	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1,4	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3120	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	45	50	45	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	740,3	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3121	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	121	52	121	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	199,9	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3122	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	123	52	123	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	222,5	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3123	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	124	52	124	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	232,1	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3124	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	125	52	125	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	241,8	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3125	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	127	52	127	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	280,9	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3126	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	128	52	128	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	271,1	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3127	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	129	52	129	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	261,5	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3128	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	130	52	130	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	251,8	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3129	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	131	52	131	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	200,0	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3130	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	132	52	132	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	200,1	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3131	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	133	52	133	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	200,0	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3132	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	134	52	134	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	200,1	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3133	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	135	52	135	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	224,0	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

3134	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	138	52	138	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	223,9	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3135	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	139	52	139	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	200,0	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3136	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	140	52	140	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	200,1	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3137	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	141	52	141	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	199,9	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3138	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	142	52	142	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	290,4	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3139	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	143	52	143	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	299,6	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3140	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	145	52	145	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	303,4	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3141	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	146	52	146	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	300,3	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3142	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	149	52	149	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	212,6	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3143	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	150	52	150	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	202,5	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3144	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	152	52	152	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	201,5	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3145	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	153	52	153	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	195,7	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3146	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	154	52	154	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	199,9	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3147	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	155	52	155	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	200,3	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3148	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	156	52	156	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	199,8	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3149	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	158	52	158	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	224,9	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3150	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	161	52	161	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	300,1	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3151	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	162	52	162	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	250,1	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3152	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	163	52	163	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	250,1	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3153	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	164	52	164	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	39,7	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3154	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	165	52	165	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	217,1	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3155	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	166	52	166	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	163,9	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3156	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	167	52	167	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	183,7	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3157	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	168	52	168	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	203,3	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3158	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	169	52	169	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	207,1	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3159	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	170	52	170	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	243,3	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3160	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	176	52	176	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	252,0	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3161	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	186	52	186	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	203,4	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3162	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	188	52	188	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	186,0	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3163	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	54	109	54	109	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	198,3	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3164	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	55	27	55	27	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	47,4	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3165	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	55	50	55	50	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1917,1	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3166	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	59	189	59	189	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	371,0	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3167	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	59	214	59	214	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2200,2	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3168	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	59	252	59	252	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	80,7	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3169	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	62	17	62	17	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1840,5	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3170	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	62	64	62	64	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	326,8	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3171	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	62	95	62	95	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1094,8	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3172	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	65	3	65	3	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	421,8	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3173	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	65	5	65	5	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	443,6	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3174	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	65	20	65	20	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1268,8	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3175	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	65	43	65	43	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	205,4	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3176	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	78	178	78	178	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2844,1	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3177	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	79	28	79	28	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	24174,1	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3178	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	79	45	79	45	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11693,6	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3179	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	79	49	79	49	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18616,8	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3180	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	33	80	33	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	773	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3181	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	36	80	36	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1216	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3182	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	38	80	38	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	822,8	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3183	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	91	1	91	1	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1529,8	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3184	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	91	2	91	2	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4807,4	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3185	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	91	4	91	4	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4019,4	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3186	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	29	102	29	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2176,8	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3187	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	33	102	33	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1333,2	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3188	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	69	102	69	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1938,9	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3189	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	134	102	134	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2220,8	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3190	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	375	105	375	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2039,6	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3191	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	633	105	633	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2150,6	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3192	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	643	105	643	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2470,5	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3193	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	842	105	842	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6727,8	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3194	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	5003	105	5003	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	49,9	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3195	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	658	106	658	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	465,5	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3196	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	818	106	818	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4373,0	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3197	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	912	106	912	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2784,2	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3198	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	953	106	953	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4569,3	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3199	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	207	108	207	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1528,8	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3200	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	138	4	138	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	5756,1	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3201	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	157	4	157	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	187	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3202	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	159	4	159	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	149,5	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3203	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	170	4	170	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	150,6	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3204	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	171	4	171	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	159,9	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3205	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	172	4	172	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	201,1	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3206	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	182	4	182	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	171,5	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3207	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	183	4	183	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	203,7	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3208	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	193	5	193	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	92,2	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3209	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	255	5	255	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	111,2	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3210	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	81	9	81	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	97	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3211	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	448	9	448	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1932,3	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3212	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	112	10	112	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	133,2	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3213	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	144	10	144	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	482,3	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3214	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	212	10	212	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	209,4	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3215	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	238	10	238	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1481,2	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3216	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	420	11	420	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	218,4	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3217	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	455	11	455	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	4098,8	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3218	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	496	11	496	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2155,2	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3219	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	200	12	200	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	536,6	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3220	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	191	15	191	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	202,1	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3221	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	348	15	348	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	822,3	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3222	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	390	15	390	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	154,1	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3223	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	697	15	697	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	333	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3224	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	701	15	701	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	279,3	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3225	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	15	16	15	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	856	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3226	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	60	16	60	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	366,6	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3227	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	265	17	265	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	757,6	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3228	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	256	21	256	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1404,8	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3229	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	257	21	257	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3152	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3230	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	302	21	302	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1209,4	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3231	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	304	21	304	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	420,6	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3232	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	31	22	31	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	203,8	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3233	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	359	22	359	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1927	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3234	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	371	22	371	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2324,5	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3235	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	5	23	5	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	943	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3236	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	19	23	19	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	821,5	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3237	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	135	176	24	176	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3456,9	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3238	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	45	28	45	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	173,2	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3239	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	69	28	69	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	33,2	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3240	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	80	28	80	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	104,4	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3241	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	85	28	85	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	136,3	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3242	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	171	28	171	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	338	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3243	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	188	28	188	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	61,2	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3244	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	48	31	48	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	127,8	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3245	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	50	31	50	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	67,3	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3246	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	11	33	11	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	11,7	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3247	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	241	33	241	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	796	HNK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3248	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	1	10	1	10	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	599,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3249	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	3	1	3	1	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	49,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3250	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	3	2	3	2	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	220,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3251	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	3	5	3	5	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1034,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3252	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	3	9	3	9	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	693,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3253	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	3	148	3	148	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	61,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

3254	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	3	149	3	149	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	286,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3255	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	3	150	3	150	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	323,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3256	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	3	170	3	170	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	374,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3257	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	4	18	4	18	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	123,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3258	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	4	20	4	20	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	259,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3259	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	4	22	4	22	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	64,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3260	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	4	23	4	23	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	214,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3261	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	4	29	4	29	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	286,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3262	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	4	31	4	31	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	52,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3263	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	5	2	5	2	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	50,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3264	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	5	11	5	11	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1033,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3265	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	6	12	6	12	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1129,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3266	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	6	26	6	26	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1998,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3267	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	7	28	7	28	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	305,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3268	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	8	78	8	78	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	27,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3269	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	8	137	8	137	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	178,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3270	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	12	5	12	5	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	757,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3271	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	13	95	13	95	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	909,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3272	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	13	102	13	102	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	664,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3273	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	13	111	13	111	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1375,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3274	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	13	128	13	128	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	576,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3275	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	13	173	13	173	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	358,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3276	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	13	193	13	193	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	36,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3277	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	13	198	13	198	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1022,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3278	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	13	205	13	205	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	500,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3279	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	13	225	13	225	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	221,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3280	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	13	246	13	246	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	380,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3281	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	14	21	14	21	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	300,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3282	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	14	131	14	131	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	42,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3283	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	14	203	14	203	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	745,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3284	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	14	215	14	215	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	190,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3285	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	14	249	14	249	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	359,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3286	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	14	256	14	256	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	93,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3287	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	14	272	14	272	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1545,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3288	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	14	284	14	284	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	87,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3289	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	15	28	15	28	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	396,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3290	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	15	84	15	84	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	590,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3291	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	15	150	15	150	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	37,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3292	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	15	152	15	152	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	31,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3293	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	15	211	15	211	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	82,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3294	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	15	236	15	236	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3295	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	15	242	15	242	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	130,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3296	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	15	10000	15	10000	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	229,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3297	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	16	3	16	3	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	226,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3298	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	16	8	16	8	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1468,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3299	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	16	19	16	19	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	56,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3300	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	16	20	16	20	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	149,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3301	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	16	24	16	24	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	277,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3302	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	16	28	16	28	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2769,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3303	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	20	42	20	42	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	136,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3304	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	20	49	20	49	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	277,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3305	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	20	64	20	64	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	264,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3306	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	20	210	20	210	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	308,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3307	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	21	2	21	2	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3308	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	21	20	21	20	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	67,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3309	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	21	87	21	87	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	51,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3310	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	21	92	21	92	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	324,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3311	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	21	168	21	168	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	115,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3312	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	21	208	21	208	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	42,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3313	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	21	209	21	209	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	92,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3314	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	21	229	21	229	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	92,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3315	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	22	31	22	31	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	515,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3316	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	22	34	22	34	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	650,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3317	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	23	25	23	25	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	720,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3318	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	23	45	23	45	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	385,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3319	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	23	70	23	70	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	216,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3320	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	23	88	23	88	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	720,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3321	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	24	3	24	3	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1162,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3322	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	24	4	24	4	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	693,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3323	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	24	5	24	5	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1795,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3324	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	24	6	24	6	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	142,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3325	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	24	7	24	7	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	369,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3326	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	24	8	24	8	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	93,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3327	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	24	12	24	12	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	661,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3328	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	24	13	24	13	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	64,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3329	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	24	14	24	14	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	373,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3330	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	24	15	24	15	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	261,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3331	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	24	17	24	17	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	499,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3332	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	24	32	24	32	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	845,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3333	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	24	36	24	36	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	704,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3334	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	24	49	24	49	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	286,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3335	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	24	69	24	69	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	140,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3336	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	25	11	25	11	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	682,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3337	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	25	28	25	28	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	17,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3338	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	25	29	25	29	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	29,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3339	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	25	30	25	30	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	26,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3340	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	25	64	25	64	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	941,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3341	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	25	114	25	114	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	55,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3342	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	25	119	25	119	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	949,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3343	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	25	146	25	146	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	34,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3344	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	25	149	25	149	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	45,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3345	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	25	270	25	270	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	161,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3346	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	25	306	25	306	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	32,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3347	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	26	84	26	84	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	385,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3348	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	28	36	28	36	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1011,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3349	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	29	2	29	2	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	215,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3350	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	29	16	29	16	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	154,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3351	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	29	17	29	17	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1080,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3352	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	29	38	29	38	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	896,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3353	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	29	89	29	89	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	307,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3354	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	29	91	29	91	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3989,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3355	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	31	26	31	26	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	222,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3356	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	101	32	101	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1433,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3357	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	166	32	166	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	662,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3358	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	172	32	172	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	20,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3359	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	173	32	173	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	49,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3360	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	235	32	235	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1095,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3361	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	253	32	253	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	419,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3362	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	254	32	254	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	51,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3363	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	255	32	255	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	35,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3364	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	256	32	256	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	152,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3365	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	272	32	272	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	720,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3366	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	300	32	300	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	633,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3367	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	33	36	33	36	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	697,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3368	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	33	95	33	95	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	128,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3369	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	33	126	33	126	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	760,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3370	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	33	127	33	127	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1375,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3371	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	33	168	33	168	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	776,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3372	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	33	251	33	251	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1909,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3373	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	13	34	13	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	33,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3374	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	106	34	106	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	532,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

3375	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	118	34	118	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	62,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3376	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	214	34	214	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	148,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3377	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	232	34	232	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	442,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3378	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	249	34	249	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	219,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3379	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	250	34	250	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	217,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3380	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	251	34	251	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	176,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3381	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	252	34	252	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	66,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3382	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	253	34	253	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	51,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3383	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	266	34	266	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	469,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3384	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	268	34	268	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	301,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3385	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	288	34	288	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	254,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3386	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	289	34	289	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	292,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3387	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	303	34	303	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	167,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3388	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	318	34	318	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	148,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3389	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	319	34	319	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	70,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3390	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	34	363	34	363	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	160,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3391	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	35	18	35	18	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	305,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3392	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	37	26	37	26	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	200,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3393	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	37	29	37	29	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	49,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3394	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	37	39	37	39	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	444,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3395	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	37	75	37	75	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	17,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3396	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	37	76	37	76	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	581,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3397	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	37	137	37	137	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	30,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3398	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	37	140	37	140	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	109,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3399	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	37	150	37	150	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	449,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3400	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	37	151	37	151	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	52,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3401	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	37	152	37	152	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	196,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3402	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	37	154	37	154	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	38,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3403	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	37	155	37	155	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	131,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3404	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	37	156	37	156	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3405	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	38	28	38	28	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	383,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3406	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	38	46	38	46	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	43,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3407	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	38	57	38	57	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	29,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3408	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	39	6	39	6	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	444,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3409	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	39	31	39	31	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	352,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3410	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	39	52	39	52	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	53,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3411	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	39	66	39	66	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	234,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3412	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	39	70	39	70	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	233,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3413	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	39	131	39	131	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1554,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3414	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	39	223	39	223	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1696,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3415	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	39	247	39	247	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3416	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	39	280	39	280	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	563,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3417	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	39	281	39	281	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	412,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3418	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	1	40	1	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	68,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3419	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	2	40	2	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	70,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3420	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	3	40	3	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	269,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3421	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	5	40	5	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	357,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3422	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	11	40	11	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	344,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3423	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	14	40	14	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	167,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3424	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	19	40	19	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	240,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3425	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	20	40	20	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	96,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3426	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	21	40	21	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	443,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3427	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	22	40	22	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	99,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3428	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	55	40	55	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	135,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3429	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	88	40	88	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	72,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3430	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	89	40	89	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	91,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3431	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	121	40	121	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	155,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3432	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	122	40	122	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	261,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3433	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	123	40	123	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	106,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3434	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	127	40	127	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	60,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3435	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	134	40	134	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	377,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3436	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	135	40	135	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	36,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3437	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	136	40	136	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	112,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3438	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	137	40	137	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	37,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3439	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	138	40	138	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	23,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3440	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	139	40	139	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	192,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3441	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	140	40	140	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	63,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3442	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	141	40	141	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	105,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3443	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	143	40	143	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	82,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3444	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	144	40	144	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	291,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3445	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	147	40	147	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	301,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3446	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	176	40	176	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	122,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3447	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	177	40	177	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	44,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3448	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	178	40	178	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	61,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3449	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	180	40	180	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	140,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3450	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	188	40	188	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	69,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3451	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	355	40	355	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	684,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3452	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	388	40	388	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	897,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3453	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	41	13	41	13	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	891,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3454	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	41	14	41	14	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	181,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3455	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	41	15	41	15	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	576,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3456	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	41	16	41	16	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	135,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3457	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	41	17	41	17	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	212,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3458	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	41	25	41	25	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	245,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3459	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	42	1	42	1	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	990,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3460	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	42	2	42	2	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	19,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3461	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	42	3	42	3	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	161,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3462	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	42	4	42	4	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	65,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3463	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	42	5	42	5	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	285,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3464	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	42	6	42	6	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	557,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3465	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	42	7	42	7	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	395,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3466	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	42	8	42	8	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	177,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3467	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	42	9	42	9	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	776,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3468	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	42	10	42	10	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	388,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3469	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	42	11	42	11	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	412,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3470	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	42	13	42	13	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1249,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3471	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	42	14	42	14	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	206,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3472	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	42	15	42	15	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	376,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3473	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	42	16	42	16	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	158,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3474	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	42	17	42	17	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	818,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3475	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	42	18	42	18	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	879,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3476	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	42	19	42	19	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	676,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3477	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	42	20	42	20	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	566,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3478	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	44	41	44	41	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	289,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3479	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	44	74	44	74	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	37,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3480	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	44	84	44	84	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	137,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3481	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	44	92	44	92	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	315,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3482	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	44	97	44	97	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	87,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3483	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	44	130	44	130	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	49,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3484	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	44	138	44	138	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	249,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3485	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	44	160	44	160	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2160,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3486	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	44	167	44	167	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1930,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3487	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	44	169	44	169	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	715,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3488	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	44	224	44	224	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	49,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3489	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	44	225	44	225	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	147,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3490	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	44	228	44	228	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1199,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3491	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	45	2	45	2	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	19,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3492	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	45	4	45	4	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1031,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3493	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	45	17	45	17	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	31,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3494	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	45	22	45	22	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	805,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3495	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	45	61	45	61	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	158,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

3496	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	45	87	45	87	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	284,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3497	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	45	88	45	88	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	402,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3498	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	45	134	45	134	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	597,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3499	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	45	139	45	139	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	22,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3500	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	45	169	45	169	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	156,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3501	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	45	221	45	221	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	816,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3502	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	45	225	45	225	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	893,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3503	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	45	241	45	241	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	34,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3504	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	46	5	46	5	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	513,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3505	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	46	10	46	10	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	123,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3506	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	46	20	46	20	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	127,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3507	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	46	21	46	21	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	190,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3508	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	46	22	46	22	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	198,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3509	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	46	44	46	44	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	266,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3510	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	46	61	46	61	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	313,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3511	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	46	62	46	62	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	245,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3512	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	46	63	46	63	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	133,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3513	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	46	64	46	64	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	156,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3514	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	46	65	46	65	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	124,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3515	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	46	67	46	67	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	85,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3516	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	46	81	46	81	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	41,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3517	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	46	82	46	82	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	75,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3518	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	46	83	46	83	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	106,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3519	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	46	84	46	84	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	37,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3520	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	46	85	46	85	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	90,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3521	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	46	86	46	86	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	130,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3522	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	47	18	47	18	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	191,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3523	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	47	32	47	32	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	96,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3524	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	47	41	47	41	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	330,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3525	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	47	76	47	76	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	83,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3526	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	47	296	47	296	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	30,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3527	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	48	7	48	7	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	297,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3528	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	48	12	48	12	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	363,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3529	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	48	200	48	200	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	55,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3530	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	48	209	48	209	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	58,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3531	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	48	267	48	267	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	150,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3532	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	48	283	48	283	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	264,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3533	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	48	284	48	284	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	78,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3534	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	48	285	48	285	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	108,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3535	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	48	297	48	297	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1627,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3536	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	49	4	49	4	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	52,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3537	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	2	50	2	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	63,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3538	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	12	50	12	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	372,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3539	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	13	50	13	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	233,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3540	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	46	50	46	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	331,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3541	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	58	50	58	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1070,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3542	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	115	50	115	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1146,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3543	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	131	50	131	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	150,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3544	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	132	50	132	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	347,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3545	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	133	50	133	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	487,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3546	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	134	50	134	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	353,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3547	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	149	50	149	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	391,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3548	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	152	50	152	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	80,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3549	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	155	50	155	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	268,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3550	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	156	50	156	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	178,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3551	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	157	50	157	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	269,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3552	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	161	50	161	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	112,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3553	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	162	50	162	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	37,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3554	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	165	50	165	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	352,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3555	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	166	50	166	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3556	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	169	50	169	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	328,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3557	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	170	50	170	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	92,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3558	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	171	50	171	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	178,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3559	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	172	50	172	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	100,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3560	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	174	50	174	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	220,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3561	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	175	50	175	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	769,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3562	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	177	50	177	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	688,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3563	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	182	50	182	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	537,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3564	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	186	50	186	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	278,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3565	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	187	50	187	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	244,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3566	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	188	50	188	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	264,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3567	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	189	50	189	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	261,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3568	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	192	50	192	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	204,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3569	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	194	50	194	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	99,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3570	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	207	50	207	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	305,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3571	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	210	50	210	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	368,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3572	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	225	50	225	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	411,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3573	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	227	50	227	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	114,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3574	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	244	50	244	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	213,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3575	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	248	50	248	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	98,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3576	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	249	50	249	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	44,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3577	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	250	50	250	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	235,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3578	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	254	50	254	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	284,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3579	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	255	50	255	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	331,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3580	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	263	50	263	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	82,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3581	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	266	50	266	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	234,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3582	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	267	50	267	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	234,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3583	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	271	50	271	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	123,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3584	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	277	50	277	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	53,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3585	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	278	50	278	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	46,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3586	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	289	50	289	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	40,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3587	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	290	50	290	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	143,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3588	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	291	50	291	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	92,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3589	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	303	50	303	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	567,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3590	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	304	50	304	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	49,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3591	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	305	50	305	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	77,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3592	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	306	50	306	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	167,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3593	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	307	50	307	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	340,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3594	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	309	50	309	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	114,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3595	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	311	50	311	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	103,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3596	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	312	50	312	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	74,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3597	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	313	50	313	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	78,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3598	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	314	50	314	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	141,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3599	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	315	50	315	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	66,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3600	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	321	50	321	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	426,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3601	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	329	50	329	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	25,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3602	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	332	50	332	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	43,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3603	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	333	50	333	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	326,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3604	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	348	50	348	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	53,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3605	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	349	50	349	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	150,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3606	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	350	50	350	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	102,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3607	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	352	50	352	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	24,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3608	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	354	50	354	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	66,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3609	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	365	50	365	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	97,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3610	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	366	50	366	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	298,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3611	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	375	50	375	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	228,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3612	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	390	50	390	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	112,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3613	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	411	50	411	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	807,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3614	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	415	50	415	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	517,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3615	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	421	50	421	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	150,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3616	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	442	50	442	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	151,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

3617	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	455	50	455	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	33,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3618	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	466	50	466	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	286,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3619	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	484	50	484	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1202,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3620	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	35	51	35	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	95,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3621	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	36	51	36	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	54,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3622	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	37	51	37	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	25,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3623	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	40	51	40	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	152,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3624	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	54	51	54	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	169,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3625	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	77	51	77	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	384,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3626	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	87	51	87	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	47,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3627	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	95	51	95	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	244,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3628	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	114	51	114	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	66,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3629	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	116	51	116	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	48,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3630	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	118	51	118	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	62,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3631	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	123	51	123	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	38,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3632	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	140	51	140	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	293,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3633	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	151	51	151	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	432,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3634	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	152	51	152	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	178,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3635	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	153	51	153	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	267,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3636	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	154	51	154	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	68,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3637	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	155	51	155	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	25,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3638	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	156	51	156	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	71,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3639	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	157	51	157	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	221,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3640	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	168	51	168	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	933,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3641	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	184	51	184	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2892,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3642	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	185	51	185	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	196,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3643	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	51	201	51	201	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	98,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3644	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	28	52	28	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	115,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3645	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	29	52	29	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	74,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3646	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	52	52	52	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	32,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3647	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	55	52	55	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	107,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3648	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	61	52	61	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	685,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3649	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	52	73	52	73	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	33,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3650	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	53	36	53	36	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	993,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3651	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	53	38	53	38	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1149,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3652	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	53	67	53	67	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1155,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3653	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	53	137	53	137	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	20,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3654	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	53	145	53	145	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	130,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3655	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	53	164	53	164	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	66,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3656	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	53	184	53	184	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	60,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3657	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	54	39	54	39	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	21,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3658	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	54	132	54	132	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	85,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3659	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	55	48	55	48	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	321,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3660	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	56	70	56	70	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	340,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3661	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	56	169	56	169	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	89,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3662	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	56	179	56	179	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	44,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3663	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	57	22	57	22	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	24,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3664	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	57	92	57	92	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	53,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3665	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	57	101	57	101	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	739,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3666	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	57	103	57	103	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	58,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3667	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	57	104	57	104	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	39,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3668	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	57	132	57	132	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	222,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3669	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	57	146	57	146	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	389,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3670	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	57	152	57	152	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	228,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3671	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	10	58	10	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	132,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3672	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	11	58	11	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	370,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3673	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	30	58	30	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	218,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3674	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	44	58	44	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	41,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3675	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	60	58	60	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	83,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3676	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	69	58	69	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	79,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3677	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	95	58	95	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	178,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3678	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	96	58	96	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	170,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3679	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	97	58	97	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	62,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3680	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	107	58	107	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1033,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3681	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	119	58	119	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	271,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3682	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	123	58	123	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	92,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3683	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	126	58	126	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	57,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3684	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	128	58	128	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	52,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3685	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	137	58	137	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	64,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3686	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	140	58	140	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	274,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3687	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	141	58	141	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	175,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3688	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	143	58	143	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	55,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3689	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	152	58	152	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	594,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3690	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	153	58	153	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	60,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3691	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	161	58	161	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	129,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3692	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	164	58	164	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	131,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3693	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	165	58	165	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	157,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3694	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	166	58	166	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	136,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3695	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	172	58	172	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	32,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3696	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	173	58	173	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	133,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3697	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	192	58	192	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	185,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3698	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	194	58	194	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	112,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3699	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	197	58	197	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	439,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3700	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	198	58	198	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	160,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3701	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	199	58	199	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	81,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3702	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	222	58	222	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	277,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3703	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	225	58	225	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	39,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3704	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	226	58	226	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	57,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3705	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	237	58	237	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	63,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3706	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	239	58	239	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	68,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3707	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	251	58	251	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	97,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3708	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	255	58	255	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	48,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3709	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	257	58	257	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	27,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3710	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	304	58	304	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	215,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3711	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	306	58	306	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	146,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3712	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	58	313	58	313	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	46,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3713	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	59	57	59	57	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	55,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3714	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	59	161	59	161	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	388,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3715	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	59	165	59	165	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	94,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3716	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	59	166	59	166	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	163,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3717	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	59	167	59	167	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	77,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3718	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	59	168	59	168	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	391,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3719	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	59	169	59	169	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	268,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3720	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	59	170	59	170	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	103,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3721	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	59	171	59	171	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	78,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3722	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	59	172	59	172	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	75,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3723	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	59	181	59	181	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	191,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3724	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	59	182	59	182	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	197,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3725	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	60	7	60	7	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	100,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3726	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	60	13	60	13	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1349,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3727	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	60	22	60	22	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	382,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3728	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	61	15	61	15	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	562,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3729	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	61	17	61	17	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	567,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3730	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	61	31	61	31	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	27,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3731	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	61	97	61	97	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	185,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3732	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	61	98	61	98	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	324,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3733	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	61	107	61	107	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	249,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3734	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	61	108	61	108	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	634,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3735	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	61	119	61	119	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	554,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3736	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	61	121	61	121	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	283,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3737	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	61	123	61	123	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	180,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

3738	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	61	134	61	134	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	84,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3739	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	61	135	61	135	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	828,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3740	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	61	146	61	146	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	22,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3741	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	61	147	61	147	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	33,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3742	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	62	36	62	36	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	70,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3743	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	62	136	62	136	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1089,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3744	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	62	152	62	152	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	66,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3745	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	62	155	62	155	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	80,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3746	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	62	157	62	157	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1458,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3747	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	62	183	62	183	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	50,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3748	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	63	91	63	91	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1134,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3749	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	64	7	64	7	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	32,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3750	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	64	27	64	27	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	25,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3751	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	64	35	64	35	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	573,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3752	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	65	12	65	12	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	750,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3753	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	65	15	65	15	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	404,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3754	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	65	16	65	16	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	331,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3755	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	65	19	65	19	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	798,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3756	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	65	24	65	24	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	650,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3757	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	65	35	65	35	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	66,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3758	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	65	58	65	58	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	24,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3759	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	65	82	65	82	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	243,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3760	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	65	93	65	93	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	113,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3761	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	65	97	65	97	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	104,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3762	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	65	111	65	111	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	26,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3763	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	65	120	65	120	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	144,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3764	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	66	87	66	87	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	849,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3765	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	66	143	66	143	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	862,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3766	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	66	185	66	185	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	422,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3767	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	6	67	6	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	888,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3768	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	9	67	9	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	341,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3769	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	10	67	10	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	130,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3770	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	12	67	12	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	121,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3771	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	13	67	13	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	35,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3772	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	14	67	14	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	81,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3773	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	15	67	15	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	642,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3774	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	16	67	16	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	84,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3775	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	17	67	17	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	188,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3776	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	18	67	18	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	403,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3777	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	19	67	19	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	113,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3778	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	28	67	28	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	182,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3779	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	29	67	29	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	100,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3780	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	30	67	30	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	274,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3781	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	31	67	31	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	260,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3782	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	33	67	33	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	631,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3783	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	34	67	34	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	622,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3784	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	35	67	35	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1648,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3785	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	41	67	41	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	328,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3786	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	42	67	42	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	20,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3787	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	46	67	46	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	22,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3788	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	63	67	63	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	55,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3789	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	70	67	70	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1241,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3790	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	151	67	151	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	122,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3791	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	67	154	67	154	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	193,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3792	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	68	63	68	63	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	952,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3793	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	69	71	69	71	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1282,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3794	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	69	163	69	163	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	418,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3795	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	70	3	70	3	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	27,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3796	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	70	4	70	4	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	248,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3797	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	70	5	70	5	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	251,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3798	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	70	6	70	6	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	84,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3799	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	70	7	70	7	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	100,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3800	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	71	60	71	60	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	24,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3801	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	71	79	71	79	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	29,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3802	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	71	10000	71	10000	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3803	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	72	25	72	25	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	241,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3804	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	72	182	72	182	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	26,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3805	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	72	189	72	189	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	37,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3806	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	73	85	73	85	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1024,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3807	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	73	250	73	250	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	114,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3808	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	107	74	107	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	582,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3809	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	109	74	109	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	659,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3810	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	117	74	117	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	505,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3811	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	185	74	185	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	218,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3812	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	186	74	186	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	131,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3813	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	187	74	187	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	112,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3814	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	207	74	207	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1080,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3815	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	208	74	208	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	238,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3816	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	209	74	209	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	131,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3817	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	372	74	372	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	158,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3818	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	428	74	428	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	588,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3819	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	10000	74	10000	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	20,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3820	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	75	65	75	65	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	70,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3821	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	75	132	75	132	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	961,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3822	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	75	167	75	167	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	940,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3823	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	75	265	75	265	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	701,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3824	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	76	85	76	85	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	384,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3825	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	76	145	76	145	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3826	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	77	9	77	9	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	41,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3827	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	77	11	77	11	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1479,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3828	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	77	35	77	35	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1296,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3829	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	77	88	77	88	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	773,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3830	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	77	98	77	98	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3831	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	77	99	77	99	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	41,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3832	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	77	138	77	138	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	144,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3833	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	78	45	78	45	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	52,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3834	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	78	84	78	84	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	306,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3835	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	78	100	78	100	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	483,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3836	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	2	80	2	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	307,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3837	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	3	80	3	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	252,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3838	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	5	80	5	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	118,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3839	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	6	80	6	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	235,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3840	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	7	80	7	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	212,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3841	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	9	80	9	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	57,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3842	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	10	80	10	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	337,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3843	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	11	80	11	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	228,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3844	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	12	80	12	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	435,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3845	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	13	80	13	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	553,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3846	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	40	80	40	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	340,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3847	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	41	80	41	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	69,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3848	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	43	80	43	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	729,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3849	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	44	80	44	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	968,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3850	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	45	80	45	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	469,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3851	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	46	80	46	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1010,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3852	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	47	80	47	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	588,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3853	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	48	80	48	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	393,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3854	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	49	80	49	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	384,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3855	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	80	50	80	50	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	329,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3856	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	82	147	82	147	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	563,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3857	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	82	148	82	148	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	323,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3858	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	82	164	82	164	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	840,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

3859	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	82	169	82	169	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	555,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3860	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	82	253	82	253	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	151,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3861	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	82	259	82	259	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1657,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3862	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	82	350	82	350	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	120,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3863	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	83	7	83	7	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	21,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3864	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	83	17	83	17	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	688,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3865	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	83	150	83	150	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	55,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3866	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	83	165	83	165	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	452,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3867	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	83	185	83	185	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	230,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3868	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	84	33	84	33	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	140,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3869	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	85	39	85	39	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	24,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3870	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	85	45	85	45	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	784,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3871	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	90	4	90	4	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	532,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3872	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	90	5	90	5	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	100,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3873	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	90	7	90	7	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	75,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3874	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	90	8	90	8	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	543,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3875	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	90	10	90	10	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	524,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3876	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	92	73	92	73	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	63,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3877	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	92	83	92	83	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	38,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3878	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	92	108	92	108	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	107,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3879	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	93	24	93	24	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	54,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3880	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	93	28	93	28	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	51,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3881	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	93	59	93	59	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	590,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3882	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	93	64	93	64	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	45,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3883	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	93	90	93	90	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	341,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3884	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	93	114	93	114	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	49,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3885	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	93	141	93	141	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	423,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3886	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	94	3	94	3	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	388,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3887	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	94	15	94	15	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	351,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3888	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	94	46	94	46	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	19,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3889	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	94	65	94	65	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	508,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3890	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	94	68	94	68	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	259,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3891	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	94	72	94	72	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	161,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3892	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	94	77	94	77	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	191,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3893	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	94	80	94	80	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	490,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3894	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	94	83	94	83	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	49,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3895	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	94	94	94	94	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	211,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3896	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	96	76	96	76	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	783,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3897	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	98	9	98	9	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1064,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3898	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	98	11	98	11	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1302,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3899	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	99	1	99	1	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1848,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3900	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	99	4	99	4	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1387,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3901	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	99	6	99	6	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	77,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3902	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	99	8	99	8	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	384,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3903	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	99	15	99	15	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1627,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3904	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	99	16	99	16	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2090,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3905	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	99	17	99	17	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	963,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3906	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	99	18	99	18	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1705,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3907	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	99	19	99	19	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	986,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3908	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	1	100	1	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	198,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3909	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	2	100	2	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	195,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3910	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	3	100	3	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	383,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3911	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	8	100	8	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1857,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3912	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	9	100	9	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	122,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3913	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	10	100	10	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	856,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3914	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	13	100	13	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	82,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3915	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	14	100	14	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	101,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3916	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	15	100	15	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	198,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3917	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	16	100	16	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	42,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3918	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	17	100	17	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	16,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3919	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	18	100	18	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	46,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3920	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	19	100	19	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	37,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3921	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	20	100	20	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	226,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3922	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	21	100	21	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	128,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3923	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	22	100	22	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3924	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	23	100	23	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	40,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3925	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	24	100	24	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	89,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3926	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	26	100	26	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1017,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3927	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	27	100	27	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	189,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3928	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	28	100	28	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	303,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3929	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	29	100	29	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	63,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3930	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	30	100	30	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	250,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3931	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	31	100	31	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	485,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3932	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	32	100	32	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	107,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3933	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	33	100	33	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	270,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3934	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	34	100	34	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	917,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3935	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	35	100	35	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	345,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3936	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	36	100	36	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	57,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3937	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	37	100	37	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	247,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3938	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	38	100	38	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	518,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3939	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	39	100	39	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	691,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3940	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	40	100	40	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	128,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3941	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	41	100	41	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	389,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3942	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	42	100	42	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3943	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	100	43	100	43	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3944	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	101	3	101	3	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	821,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3945	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	101	4	101	4	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1118,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3946	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	101	9	101	9	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	522,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3947	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	177	102	177	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14328,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3948	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	179	102	179	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	89200,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3949	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	994	105	994	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1623,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3950	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	995	105	995	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8430,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3951	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	996	105	996	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	27831,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3952	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	997	105	997	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	21411,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3953	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	5004	105	5004	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	304,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3954	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	5005	105	5005	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	151,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3955	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	715	106	715	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2227,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3956	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	853	106	853	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12033,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3957	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	855	106	855	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	849,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3958	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1035	106	1035	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18199,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3959	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1038	106	1038	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	32318,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3960	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1039	106	1039	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	16427,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3961	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1042	106	1042	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14799,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3962	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1044	106	1044	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9984,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3963	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1045	106	1045	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15333	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3964	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	5002	106	5002	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5431,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3965	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	1028	107	1028	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12507,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3966	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	1029	107	1029	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	33357,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3967	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	5009	107	5009	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	824,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3968	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	5010	107	5010	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1127,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3969	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	5011	107	5011	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2013,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3970	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	541	108	541	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	24769,0	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3971	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	655	108	655	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4247,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3972	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	898	108	898	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	16246,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3973	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	899	108	899	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11540,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3974	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	900	108	900	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4244,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3975	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	224	109	224	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3293,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3976	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	225	109	225	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	125364,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3977	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	5000	109	5000	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	188,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3978	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	5002	109	5002	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11804,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3979	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	5003	109	5003	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	398,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

3980	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	59	111	59	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9447,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3981	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	157	111	157	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	19688,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3982	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	112	50	1	50	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	35,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3983	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	112	54	1	54	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	103,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3984	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	112	104	1	104	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	26,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3985	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	1	2	1	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	813,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3986	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	8	2	8	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	283,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3987	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	18	2	18	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	36,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3988	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	45	2	45	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	658	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3989	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	202	2	202	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	112,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3990	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	203	2	203	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	100,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3991	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	231	2	231	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	413	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3992	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	233	2	233	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	442,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3993	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	237	2	237	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	821,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3994	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	250	2	250	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	12,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3995	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	279	2	279	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	91,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3996	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	295	2	295	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	231,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3997	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	302	2	302	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	532,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3998	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	374	2	374	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	23,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
3999	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	389	2	389	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	77,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4000	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	391	2	391	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	41	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4001	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	114	7	3	7	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	20,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4002	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	114	15	3	15	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	62,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4003	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	12	4	12	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	518,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4004	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	15	4	15	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	137,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4005	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	16	4	16	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	107,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4006	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	45	4	45	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	284,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4007	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	77	4	77	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	93,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4008	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	79	4	79	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	258,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4009	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	87	4	87	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	377,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4010	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	92	4	92	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	183,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4011	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	93	4	93	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	148,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4012	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	94	4	94	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	712	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4013	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	95	4	95	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	217,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4014	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	96	4	96	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	295,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4015	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	106	4	106	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	236,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4016	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	114	4	114	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	135,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4017	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	115	4	115	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	67,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4018	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	122	4	122	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	78,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4019	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	123	4	123	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	25,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4020	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	124	4	124	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	274,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4021	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	127	4	127	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	98,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4022	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	129	4	129	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	74,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4023	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	146	4	146	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	101,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4024	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	151	4	151	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	537,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4025	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	160	4	160	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	648,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4026	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	177	4	177	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	326,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4027	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	7	5	7	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	106,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4028	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	8	5	8	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	205,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4029	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	10	5	10	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	140,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4030	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	11	5	11	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	38,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4031	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	14	5	14	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	200	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4032	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	38	5	38	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	582,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4033	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	42	5	42	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	100,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4034	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	44	5	44	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	26,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4035	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	45	5	45	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	32,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4036	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	48	5	48	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	37,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4037	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	53	5	53	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	109,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4038	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	54	5	54	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	47,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4039	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	56	5	56	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	52,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4040	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	57	5	57	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	88,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4041	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	58	5	58	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	94,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4042	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	70	5	70	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	91,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4043	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	71	5	71	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	101,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4044	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	73	5	73	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	49,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4045	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	86	5	86	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	92,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4046	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	87	5	87	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	90,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4047	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	97	5	97	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	146,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4048	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	100	5	100	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	63	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4049	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	104	5	104	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	122,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4050	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	106	5	106	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	123,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4051	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	109	5	109	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	61,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4052	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	110	5	110	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	126,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4053	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	111	5	111	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	89,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4054	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	112	5	112	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	110	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4055	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	124	5	124	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	88,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4056	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	125	5	125	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	174,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4057	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	127	5	127	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	81,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4058	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	129	5	129	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	128,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4059	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	131	5	131	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	57,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4060	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	147	5	147	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	77,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4061	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	150	5	150	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	48,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4062	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	176	5	176	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	56,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4063	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	177	5	177	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	51,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4064	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	180	5	180	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	141,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4065	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	181	5	181	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	28,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4066	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	182	5	182	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	39,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4067	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	194	5	194	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	79,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4068	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	195	5	195	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	32	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4069	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	197	5	197	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	66,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4070	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	211	5	211	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	146,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4071	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	218	5	218	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	24,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4072	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	220	5	220	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	393,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4073	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	229	5	229	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	130,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4074	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	231	5	231	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	101,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4075	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	232	5	232	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	148,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4076	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	234	5	234	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	153,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4077	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	273	5	273	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	105,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4078	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	18	6	18	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	116,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4079	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	20	6	20	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	62	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4080	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	23	6	23	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	464,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4081	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	29	6	29	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	76,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4082	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	35	6	35	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	109,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4083	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	36	6	36	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	30,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4084	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	55	6	55	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	63,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4085	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	56	6	56	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	61,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4086	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	58	6	58	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	48	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4087	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	67	6	67	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	22,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4088	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	71	6	71	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	92,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4089	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	74	6	74	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	199,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4090	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	79	6	79	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	63,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4091	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	93	6	93	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	58,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4092	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	96	6	96	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	129,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4093	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	125	6	125	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	51,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4094	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	128	6	128	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	646,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4095	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	129	6	129	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	236,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4096	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	149	6	149	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	456	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

4097	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	169	6	169	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	132,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4098	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	182	6	182	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	41,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4099	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	194	6	194	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	92,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4100	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	199	6	199	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	16,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4101	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	256	6	256	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	57,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4102	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	258	6	258	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	53,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4103	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	270	6	270	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	31,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4104	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	306	6	306	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	38,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4105	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	350	6	350	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	71,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4106	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	382	6	382	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	328,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4107	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	437	6	437	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	55,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4108	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	438	6	438	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	216,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4109	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	117	482	6	482	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	104,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4110	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	118	1	7	1	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	157,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4111	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	118	5	7	5	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	86	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4112	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	118	21	7	21	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	89,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4113	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	118	37	7	37	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	153,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4114	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	118	39	7	39	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	209,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4115	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	118	50	7	50	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	196,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4116	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	118	76	7	76	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	112,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4117	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	119	1	8	1	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	375,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4118	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	119	9	8	9	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	206,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4119	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	119	12	8	12	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	680,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4120	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	1	9	1	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	43,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4121	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	2	9	2	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	366,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4122	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	3	9	3	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	115,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4123	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	4	9	4	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	128,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4124	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	5	9	5	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	131,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4125	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	6	9	6	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	263,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4126	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	9	9	9	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	298,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4127	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	10	9	10	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	202,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4128	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	16	9	16	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	152	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4129	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	104	9	104	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	114,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4130	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	215	9	215	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	105,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4131	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	217	9	217	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	18,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4132	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	222	9	222	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	98,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4133	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	278	9	278	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	43,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4134	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	292	9	292	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	115,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4135	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	300	9	300	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	75,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4136	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	301	9	301	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	57,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4137	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	302	9	302	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	65	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4138	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	303	9	303	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	68,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4139	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	304	9	304	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	31,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4140	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	321	9	321	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	204,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4141	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	332	9	332	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4142	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	348	9	348	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	50,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4143	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	393	9	393	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	560,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4144	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	399	9	399	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	360,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4145	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	416	9	416	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	250,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4146	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	417	9	417	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	199,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4147	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	418	9	418	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	144,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4148	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	419	9	419	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	38,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4149	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	429	9	429	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	273	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4150	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	438	9	438	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	102,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4151	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	439	9	439	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	231,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4152	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	33	10	33	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	12,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4153	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	35	10	35	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	58,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4154	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	36	10	36	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	503,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4155	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	44	10	44	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	32,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4156	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	84	10	84	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	429	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4157	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	118	10	118	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	105,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4158	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	272	10	272	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	70,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4159	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	283	10	283	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	429,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4160	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	286	10	286	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	352,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4161	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	288	10	288	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	230,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4162	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	309	10	309	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	117	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4163	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	310	10	310	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	166,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4164	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	311	10	311	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	174,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4165	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	339	10	339	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	106,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4166	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	343	10	343	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	420,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4167	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	344	10	344	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	627,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4168	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	360	10	360	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	211,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4169	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	429	10	429	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	76,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4170	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	437	10	437	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	79,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4171	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	443	10	443	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	409,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4172	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	555	10	555	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	236,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4173	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	632	10	632	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	152,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4174	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	633	10	633	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	337,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4175	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	643	10	643	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	734	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4176	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	33	11	33	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	26,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4177	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	34	11	34	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	131	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4178	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	45	11	45	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	549,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4179	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	46	11	46	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	148,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4180	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	55	11	55	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	156,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4181	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	112	11	112	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	197,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4182	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	125	11	125	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	443,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4183	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	130	11	130	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	268,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4184	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	149	11	149	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	326,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4185	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	154	11	154	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	367,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4186	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	155	11	155	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	123,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4187	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	162	11	162	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	726,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4188	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	193	11	193	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1448,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4189	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	257	11	257	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	133,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4190	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	259	11	259	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	65,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4191	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	260	11	260	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	125	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4192	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	261	11	261	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	66,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4193	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	286	11	286	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	235	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4194	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	293	11	293	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	51,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4195	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	303	11	303	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	71,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4196	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	309	11	309	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	325,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4197	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	311	11	311	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	173,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4198	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	312	11	312	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	210,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4199	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	333	11	333	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	73,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4200	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	348	11	348	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	162,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4201	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	350	11	350	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	71,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4202	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	398	11	398	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	91,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4203	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	399	11	399	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	154	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4204	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	413	11	413	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	33,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4205	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	452	11	452	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	233,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4206	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	544	11	544	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	91,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4207	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	552	11	552	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	41,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4208	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	217	12	217	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3254,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4209	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	218	12	218	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2456	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4210	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	219	12	219	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2742,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4211	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	220	12	220	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3400,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4212	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	40	13	40	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	114,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4213	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	42	13	42	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	79,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4214	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	43	13	43	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	51,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4215	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	44	13	44	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	36,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4216	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	45	13	45	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	57,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4217	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	46	13	46	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	26,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

4218	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	144	13	144	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	149,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4219	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	145	13	145	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	133,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4220	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	125	11	14	11	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	28	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4221	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	125	110	14	110	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	95,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4222	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	125	111	14	111	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	8,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4223	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	125	113	14	113	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	179,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4224	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	125	186	14	186	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	188,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4225	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	22	15	22	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	77,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4226	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	92	15	92	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	415,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4227	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	130	15	130	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	67,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4228	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	166	15	166	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	164,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4229	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	258	15	258	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	178,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4230	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	272	15	272	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	420,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4231	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	298	15	298	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	60,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4232	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	345	15	345	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	38,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4233	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	371	15	371	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	67,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4234	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	374	15	374	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	159,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4235	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	387	15	387	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	108,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4236	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	395	15	395	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	126,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4237	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	396	15	396	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	41,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4238	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	442	15	442	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	47,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4239	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	443	15	443	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	46,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4240	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	467	15	467	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	90,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4241	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	468	15	468	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	138,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4242	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	471	15	471	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	71,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4243	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	507	15	507	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	23,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4244	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	516	15	516	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	152,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4245	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	540	15	540	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	231,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4246	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	561	15	561	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	23,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4247	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	562	15	562	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	7,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4248	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	603	15	603	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	50,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4249	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	657	15	657	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	43	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4250	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	661	15	661	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	177,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4251	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	676	15	676	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	452,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4252	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	680	15	680	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1123,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4253	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	754	15	754	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	95,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4254	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	755	15	755	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	139,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4255	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	148	16	148	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	87,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4256	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	149	16	149	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	28,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4257	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	150	16	150	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	22,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4258	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	157	16	157	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	232,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4259	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	158	16	158	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	46,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4260	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	159	16	159	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	103,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4261	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	160	16	160	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	70,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4262	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	161	16	161	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	69,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4263	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	162	16	162	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	90,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4264	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	203	16	203	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	99	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4265	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	205	16	205	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	68,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4266	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	219	16	219	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	22	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4267	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	222	16	222	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	207,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4268	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	235	16	235	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	822,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4269	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	266	16	266	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	101,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4270	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	273	16	273	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	54,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4271	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	297	16	297	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	75,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4272	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	300	16	300	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	93,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4273	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	354	16	354	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	94,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4274	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	355	16	355	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	135,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4275	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	356	16	356	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	140,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4276	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	357	16	357	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	51,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4277	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	387	16	387	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	137,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4278	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	388	16	388	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	143,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4279	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	433	16	433	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	88,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4280	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	434	16	434	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	73,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4281	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	435	16	435	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	95,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4282	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	441	16	441	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	916,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4283	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	443	16	443	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	70,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4284	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	444	16	444	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	42,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4285	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	447	16	447	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	77,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4286	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	448	16	448	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	83,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4287	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	449	16	449	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	130,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4288	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	450	16	450	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	340,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4289	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	479	16	479	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	191,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4290	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	482	16	482	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	78,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4291	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	483	16	483	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	83,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4292	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	491	16	491	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	45,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4293	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	535	16	535	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	47	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4294	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	536	16	536	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	35,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4295	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	544	16	544	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	646,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4296	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	548	16	548	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	383,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4297	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	561	16	561	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	535,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4298	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	563	16	563	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1171,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4299	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	564	16	564	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	411	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4300	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	577	16	577	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	81	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4301	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	583	16	583	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	39,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4302	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	587	16	587	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	64,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4303	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	610	16	610	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	157,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4304	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	612	16	612	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	247,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4305	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	696	16	696	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	22,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4306	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	697	16	697	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	27,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4307	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	698	16	698	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	69,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4308	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	699	16	699	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	43,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4309	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	5	17	5	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	315,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4310	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	7	17	7	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	195,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4311	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	66	17	66	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	68,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4312	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	77	17	77	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	199,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4313	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	79	17	79	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	105,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4314	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	88	17	88	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	93	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4315	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	101	17	101	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	65,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4316	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	102	17	102	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	145,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4317	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	103	17	103	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	101,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4318	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	122	17	122	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	81,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4319	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	130	17	130	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1301,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4320	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	142	17	142	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	339,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4321	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	143	17	143	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	183,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4322	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	163	17	163	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	286,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4323	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	188	17	188	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	257,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4324	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	211	17	211	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	77	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4325	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	212	17	212	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	61,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4326	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	214	17	214	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	53,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4327	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	216	17	216	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	317,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4328	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	217	17	217	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	168,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4329	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	231	17	231	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	137,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4330	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	233	17	233	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	177,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4331	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	234	17	234	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	238,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4332	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	238	17	238	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	110	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

4333	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	241	17	241	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	380	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4334	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	243	17	243	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	46,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4335	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	254	17	254	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	48,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4336	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	255	17	255	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	242,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4337	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	281	17	281	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	663,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4338	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	144	18	144	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	197,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4339	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	173	18	173	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	325,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4340	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	179	18	179	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	599,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4341	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	180	18	180	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	264,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4342	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	186	18	186	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	500,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4343	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	195	18	195	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	194,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4344	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	196	18	196	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	272,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4345	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	197	18	197	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	91,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4346	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	212	18	212	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1566,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4347	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	221	18	221	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	482	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4348	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	222	18	222	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	422,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4349	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	223	18	223	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	375,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4350	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	224	18	224	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	423,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4351	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	237	18	237	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	316,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4352	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	307	18	307	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3920,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4353	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	346	18	346	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	275,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4354	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	353	18	353	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3524	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4355	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	129	354	18	354	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	4516,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4356	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	130	5	19	5	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	10,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4357	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	130	17	19	17	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	397,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4358	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	130	19	19	19	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	37,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4359	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	130	32	19	32	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	283	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4360	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	130	33	19	33	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	330	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4361	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	130	43	19	43	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	700,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4362	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	130	47	19	47	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	346,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4363	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	130	56	19	56	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	670	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4364	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	130	57	19	57	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	305,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4365	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	130	58	19	58	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	283,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4366	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	130	103	19	103	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1146	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4367	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	131	41	20	41	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	312,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4368	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	131	115	20	115	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	49,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4369	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	2	21	2	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	655,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4370	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	19	21	19	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	37,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4371	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	20	21	20	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	153,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4372	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	21	21	21	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	24,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4373	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	33	21	33	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	86,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4374	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	42	21	42	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	77	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4375	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	46	21	46	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	58,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4376	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	52	21	52	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	175,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4377	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	53	21	53	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	50,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4378	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	54	21	54	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	26,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4379	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	55	21	55	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	69,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4380	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	91	21	91	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	64,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4381	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	113	21	113	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	238,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4382	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	118	21	118	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	181,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4383	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	121	21	121	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	69,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4384	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	144	21	144	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	100,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4385	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	147	21	147	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	124,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4386	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	149	21	149	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	133,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4387	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	151	21	151	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	76,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4388	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	166	21	166	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	60	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4389	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	167	21	167	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	94,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4390	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	168	21	168	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	47,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4391	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	311	21	311	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	76,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4392	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	312	21	312	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	118,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4393	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	313	21	313	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	143,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4394	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	315	21	315	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	32,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4395	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	61	22	61	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	347,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4396	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	67	22	67	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	640,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4397	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	151	22	151	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	50,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4398	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	152	22	152	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	97	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4399	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	165	22	165	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	210,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4400	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	175	22	175	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	155,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4401	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	177	22	177	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	40,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4402	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	180	22	180	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	28,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4403	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	224	22	224	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	194,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4404	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	287	22	287	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	209,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4405	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	133	331	22	331	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	924,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4406	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	9	23	9	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	669,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4407	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	23	23	23	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	469,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4408	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	63	23	63	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	667,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4409	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	87	23	87	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	803,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4410	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	128	23	128	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	340,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4411	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	129	23	129	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	321,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4412	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	131	23	131	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	197,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4413	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	133	23	133	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	119,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4414	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	135	23	135	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	98	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4415	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	146	23	146	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	108,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4416	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	167	23	167	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	294,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4417	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	168	23	168	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	355,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4418	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	175	23	175	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	882,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4419	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	177	23	177	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	44,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4420	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	227	23	227	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	285,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4421	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	229	23	229	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	110	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4422	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	230	23	230	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	65,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4423	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	241	23	241	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	578,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4424	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	135	25	24	25	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	261,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4425	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	135	34	24	34	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	412,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4426	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	135	37	24	37	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	450	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4427	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	135	43	24	43	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	283,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4428	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	135	58	24	58	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	570,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4429	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	135	129	24	129	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	926,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4430	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	135	167	24	167	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	68	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4431	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	136	27	25	27	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	42,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4432	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	136	30	25	30	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	61,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4433	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	136	31	25	31	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	80,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4434	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	136	32	25	32	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	83,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4435	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	136	33	25	33	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	85,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4436	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	137	87	26	87	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	258,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4437	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	7	28	7	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	341,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4438	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	24	28	24	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	147,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4439	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	50	28	50	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	121,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4440	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	93	28	93	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	614,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4441	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	99	28	99	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2180,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4442	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	122	28	122	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	42,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4443	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	268	28	268	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	146,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

4444	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	275	28	275	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	82,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4445	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	276	28	276	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	295,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4446	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	139	277	28	277	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	350,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4447	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	140	41	29	41	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	27,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4448	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	7	31	7	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	107,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4449	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	8	31	8	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	157,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4450	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	9	31	9	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	361,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4451	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	27	31	27	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	628,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4452	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	87	31	87	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	285,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4453	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	88	31	88	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	207,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4454	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	98	31	98	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	49,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4455	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	99	31	99	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	15	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4456	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	106	31	106	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	98	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4457	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	108	31	108	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	348,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4458	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	110	31	110	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	365,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4459	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	111	31	111	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	118,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4460	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	122	31	122	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	414,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4461	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	124	31	124	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	278,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4462	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	136	31	136	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	52,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4463	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	138	31	138	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	91,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4464	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	141	31	141	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	127,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4465	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	155	31	155	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	262,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4466	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	168	31	168	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	47,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4467	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	169	31	169	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	28,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4468	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	170	31	170	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	41,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4469	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	214	31	214	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	54,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4470	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	216	31	216	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	116,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4471	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	217	31	217	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	127,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4472	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	218	31	218	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	54,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4473	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	219	31	219	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	29,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4474	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	250	31	250	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	73,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4475	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	282	31	282	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	256,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4476	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	283	31	283	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	103,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4477	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	284	31	284	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	139,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4478	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	309	31	309	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	123,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4479	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	315	31	315	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	31,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4480	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	316	31	316	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	37,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4481	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	320	31	320	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	19,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4482	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	345	31	345	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	386,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4483	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	356	31	356	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	275,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4484	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	399	31	399	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	326	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4485	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	143	5	32	5	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2014,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4486	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	143	18	32	18	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	154,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4487	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	143	34	32	34	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	60,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4488	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	143	95	32	95	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	442,9	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4489	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	143	166	32	166	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	228,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4490	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	143	177	32	177	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	83,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4491	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	143	178	32	178	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	138,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4492	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	143	220	32	220	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	73,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4493	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	3	33	3	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	118	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4494	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	4	33	4	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	198	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4495	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	27	33	27	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	13,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4496	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	30	33	30	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	29,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4497	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	31	33	31	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	24,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4498	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	59	33	59	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	25,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4499	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	86	33	86	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	49	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4500	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	98	33	98	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	130,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4501	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	111	33	111	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	97	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4502	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	159	33	159	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1997,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4503	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	165	33	165	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	380,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4504	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	166	33	166	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	44,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4505	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	192	33	192	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	51	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4506	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	195	33	195	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	12,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4507	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	198	33	198	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	79,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4508	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	199	33	199	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	80,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4509	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	200	33	200	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	36,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4510	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	223	33	223	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	27,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4511	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	248	33	248	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	27,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4512	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	269	33	269	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	581,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4513	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	14	34	14	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	16,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4514	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	22	34	22	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	165,7	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4515	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	39	34	39	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	185,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4516	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	64	34	64	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	24,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4517	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	95	34	95	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	44,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4518	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	96	34	96	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	51	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4519	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	97	34	97	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	37,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4520	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	98	34	98	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	30,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4521	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	99	34	99	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	72,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4522	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	100	34	100	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	60,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4523	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	101	34	101	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	72,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4524	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	102	34	102	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	76,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4525	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	142	34	142	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	381,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4526	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	149	34	149	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	51,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4527	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	164	34	164	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	21,8	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4528	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	176	34	176	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	210,1	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4529	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	223	34	223	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	401,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4530	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	266	34	266	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	265,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4531	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	146	2	35	2	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	424,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4532	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	146	31	35	31	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	221,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4533	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	146	54	35	54	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2426,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4534	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	146	65	35	65	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	181,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4535	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	147	3	36	3	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	26,3	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4536	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	147	9	36	9	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	105,4	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4537	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10048	39	10048	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3800,6	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4538	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10049	39	10049	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	116,5	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4539	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10054	39	10054	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1186,2	LUC	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4540	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	8	72	8	72	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	616,7	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4541	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	18	32	18	32	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	75,7	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4542	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	18	60	18	60	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	57,7	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4543	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	21	191	21	191	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	519,0	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4544	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	32	108	32	108	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1889,0	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4545	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	53	4	53	4	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2426,5	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4546	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	53	34	53	34	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	226,8	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4547	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	53	43	53	43	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	156,9	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4548	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	71	10	71	10	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3,5	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4549	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	75	181	75	181	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1415,6	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4550	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	75	294	75	294	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1458,0	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4551	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	94	54	94	54	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1116,7	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4552	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	114	36	3	36	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	25,2	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4553	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	114	41	3	41	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	148,9	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4554	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	114	42	3	42	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	201	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4555	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	114	43	3	43	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	115,4	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4556	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	114	44	3	44	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	185,1	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4557	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	114	45	3	45	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	204	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4558	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	114	46	3	46	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	202,2	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4559	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	114	51	3	51	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	63,7	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4560	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	114	52	3	52	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	79,6	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4561	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	114	54	3	54	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	65,9	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

4562	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	114	55	3	55	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	120,6	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4563	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	114	56	3	56	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	173,8	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4564	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	36	4	36	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	29,1	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4565	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	78	4	78	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	350	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4566	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	115	167	4	167	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	27,4	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4567	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	116	237	5	237	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	106,4	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4568	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	119	3	8	3	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	385,2	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4569	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	119	4	8	4	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	385,4	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4570	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	7	9	7	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	223	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4571	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	11	9	11	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	345	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4572	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	17	9	17	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	91,1	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4573	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	24	9	24	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	298,8	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4574	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	25	9	25	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	126,7	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4575	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	28	9	28	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	258,8	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4576	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	102	9	102	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	215,1	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4577	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	131	9	131	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	24,4	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4578	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	400	9	400	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	18,4	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4579	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	443	9	443	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1323,1	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4580	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	446	9	446	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	95,4	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4581	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	447	9	447	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	95,1	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4582	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	456	9	456	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	113,8	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4583	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	457	9	457	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	26,3	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4584	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	10	10	10	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	16,5	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4585	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	26	10	26	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	162,1	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4586	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	52	10	52	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	390,7	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4587	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	53	10	53	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	577,9	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4588	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	54	10	54	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	42,5	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4589	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	65	10	65	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	318,6	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4590	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	102	10	102	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	79,2	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4591	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	103	10	103	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	133,9	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4592	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	129	10	129	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	15	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4593	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	154	10	154	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	31,7	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4594	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	240	10	240	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	27,2	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4595	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	284	10	284	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	500,1	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4596	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	359	10	359	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	38,6	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4597	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	412	10	412	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	300,2	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4598	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	413	10	413	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	269,1	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4599	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	414	10	414	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	256,5	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4600	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	432	10	432	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	6,5	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4601	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	451	10	451	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	630,6	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4602	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	452	10	452	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	561,3	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4603	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	453	10	453	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	224,8	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4604	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	454	10	454	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	103,8	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4605	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	455	10	455	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	260,2	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4606	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	456	10	456	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	121	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4607	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	121	506	10	506	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	19,3	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4608	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	134	11	134	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	257,2	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4609	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	169	11	169	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	31,1	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4610	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	170	11	170	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	26,3	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4611	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	245	11	245	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	41,5	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4612	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	122	553	11	553	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	117	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4613	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	31	12	31	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	70,4	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4614	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	123	116	12	116	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	810,2	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4615	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	19	13	19	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	16	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4616	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	53	13	53	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	5,2	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4617	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	118	13	118	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	108,5	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4618	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	213	13	213	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	17,1	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4619	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	124	251	13	251	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	31,8	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4620	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	125	8	14	8	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	171,7	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4621	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	125	9	14	9	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	110,8	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4622	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	125	112	14	112	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	88,1	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4623	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	84	15	84	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	30,7	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4624	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	208	15	208	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	8,6	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4625	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	392	15	392	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	19,5	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4626	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	442	16	442	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	46	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4627	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	127	446	16	446	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	100,9	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4628	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	337	17	337	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	54,4	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4629	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	344	17	344	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	106,9	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4630	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	345	17	345	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	163,1	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4631	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	346	17	346	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	189,1	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4632	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	371	17	371	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	389,8	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4633	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	372	17	372	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	257,1	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4634	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	382	17	382	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	268,2	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4635	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	128	383	17	383	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	165,2	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4636	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	130	36	19	36	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	91,2	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4637	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	130	62	19	62	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	117,9	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4638	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	130	69	19	69	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	71,2	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4639	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	130	70	19	70	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	49	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4640	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	130	79	19	79	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	262,3	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4641	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	130	80	19	80	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	173,2	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4642	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	130	83	19	83	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	12,2	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4643	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	130	86	19	86	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1046	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4644	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	133	21	133	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	82,9	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4645	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	137	21	137	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	81,5	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4646	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	262	21	262	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	177,2	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4647	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	269	21	269	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	51,7	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4648	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	272	21	272	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	187,4	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4649	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	280	21	280	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	76,6	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4650	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	299	21	299	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	197,2	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4651	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	132	307	21	307	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	49,8	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4652	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	134	237	23	237	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	27	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4653	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	136	18	25	18	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	50,7	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4654	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	136	26	25	26	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	284,8	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4655	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	136	34	25	34	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	396,3	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4656	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	138	69	27	69	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	11,5	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4657	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	141	37	30	37	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	28	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4658	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	36	31	36	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	315,2	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4659	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	240	31	240	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	17,2	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4660	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	260	31	260	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	135	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4661	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	143	6	32	6	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	3561,7	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4662	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	143	179	32	179	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	163,3	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4663	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	143	181	32	181	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	133,4	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4664	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	48	33	48	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	8,9	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4665	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	184	33	184	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	39,8	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4666	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	144	226	33	226	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	15,6	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4667	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	70	34	70	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	39	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4668	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	115	34	115	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	36,4	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4669	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	124	34	124	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	134,6	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4670	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	146	34	146	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	81,3	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4671	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	148	34	148	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	72,1	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4672	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	150	34	150	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	58,9	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4673	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	151	34	151	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	13,1	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4674	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	145	233	34	233	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	60,9	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4675	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	146	69	35	69	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	183,6	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4676	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	147	33	36	33	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	273	LUK	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4677	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	9	149	9	149	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	83,3	NTS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4678	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	28	240	28	240	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	102,5	NTS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4679	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	16	40	16	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	91,5	NTS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4680	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	40	18	40	18	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	123,7	NTS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

4681	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	50	370	50	370	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	288,0	NTS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4682	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	113	255	2	255	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	47,2	NTS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4683	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	176	9	176	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	23,2	NTS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4684	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	178	9	178	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	23,8	NTS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4685	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	179	9	179	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	97,2	NTS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4686	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	120	182	9	182	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	144,6	NTS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4687	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	126	190	15	190	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	94	NTS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4688	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	135	17	24	17	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2347,8	NTS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4689	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	138	21	27	21	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	41	NTS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4690	UBND xã Ba Vinh		Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	138	40	27	40	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	97,8	NTS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4691	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	142	102	31	102	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	464,7	NTS	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4692	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	74	439	74	439	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7735,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4693	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	1	102	1	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1805,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4694	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	2	102	2	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13276,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4695	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	3	102	3	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5287,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4696	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	4	102	4	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	24376,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4697	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	5	102	5	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	86472,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4698	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	6	102	6	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7691,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4699	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	7	102	7	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10687,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4700	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	8	102	8	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18256,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4701	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	9	102	9	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4894,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4702	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	10	102	10	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3906,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4703	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	11	102	11	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3983,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4704	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	12	102	12	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2138,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4705	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	13	102	13	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2975,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4706	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	14	102	14	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2078,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4707	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	15	102	15	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10071,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4708	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	16	102	16	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1955,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4709	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	17	102	17	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13073,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4710	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	18	102	18	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11518,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4711	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	19	102	19	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5567,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4712	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	21	102	21	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8880,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4713	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	22	102	22	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2692,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4714	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	23	102	23	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11000,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4715	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	24	102	24	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2425,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4716	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	25	102	25	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	25256,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4717	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	26	102	26	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4296,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4718	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	28	102	28	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6075,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4719	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	30	102	30	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2980,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4720	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	31	102	31	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9689,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4721	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	32	102	32	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10200,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4722	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	34	102	34	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8244,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4723	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	36	102	36	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2366	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4724	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	37	102	37	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1515,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4725	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	38	102	38	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15772,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4726	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	39	102	39	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13405,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4727	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	40	102	40	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18483,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4728	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	41	102	41	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1236,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4729	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	42	102	42	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1015,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4730	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	43	102	43	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6823,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4731	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	44	102	44	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	28881,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4732	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	45	102	45	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5218,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4733	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	47	102	47	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4338,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4734	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	50	102	50	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1474,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4735	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	51	102	51	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1786,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4736	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	52	102	52	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7728,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4737	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	53	102	53	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14127,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4738	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	54	102	54	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1314,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4739	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	55	102	55	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3791,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4740	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	56	102	56	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7722,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4741	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	57	102	57	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	120164,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4742	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	58	102	58	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	21212,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4743	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	59	102	59	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8394,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4744	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	60	102	60	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7675,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4745	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	62	102	62	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14430,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4746	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	63	102	63	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14051,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4747	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	64	102	64	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1622,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4748	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	65	102	65	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4981,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4749	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	66	102	66	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4611,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4750	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	67	102	67	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2079,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4751	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	68	102	68	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1212,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4752	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	71	102	71	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2634,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4753	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	72	102	72	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	494,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4754	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	75	102	75	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8633,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4755	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	76	102	76	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	24932,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4756	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	77	102	77	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7196,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4757	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	78	102	78	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5702,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4758	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	79	102	79	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6880,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4759	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	81	102	81	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3020,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4760	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	82	102	82	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2659,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4761	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	86	102	86	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6777,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4762	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	87	102	87	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9914,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4763	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	88	102	88	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4086,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4764	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	89	102	89	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2719,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4765	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	90	102	90	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8911,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4766	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	92	102	92	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2738,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4767	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	96	102	96	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6994,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4768	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	97	102	97	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1285,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4769	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	98	102	98	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1373,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4770	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	99	102	99	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8856,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4771	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	100	102	100	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12863,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4772	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	101	102	101	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7841,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4773	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	105	102	105	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3523,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4774	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	106	102	106	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	767,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4775	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	107	102	107	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5369,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4776	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	108	102	108	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1277,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4777	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	111	102	111	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2148,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4778	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	112	102	112	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2778,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4779	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	113	102	113	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1853,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4780	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	114	102	114	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3918,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4781	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	115	102	115	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4183,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4782	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	117	102	117	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4242,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4783	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	118	102	118	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1059,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4784	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	119	102	119	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4523,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4785	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	120	102	120	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3844,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4786	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	121	102	121	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3838,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4787	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	122	102	122	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8527,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4788	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	123	102	123	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2023,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4789	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	124	102	124	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7635,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4790	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	125	102	125	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6002,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4791	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	126	102	126	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6194,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4792	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	127	102	127	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10088,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4793	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	128	102	128	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	16314,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

4794	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	131	102	131	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1968,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4795	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	133	102	133	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4195,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4796	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	136	102	136	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9169,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4797	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	137	102	137	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12767,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4798	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	141	102	141	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7071,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4799	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	142	102	142	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13215,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4800	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	145	102	145	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1819,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4801	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	146	102	146	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5713,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4802	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	147	102	147	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10096,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4803	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	148	102	148	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1971,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4804	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	149	102	149	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	956,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4805	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	151	102	151	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3608,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4806	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	152	102	152	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2835,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4807	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	153	102	153	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1676,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4808	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	154	102	154	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7794,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4809	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	160	102	160	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4959,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4810	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	161	102	161	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8658,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4811	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	162	102	162	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3189,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4812	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	165	102	165	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2259,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4813	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	166	102	166	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1756,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4814	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	167	102	167	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1454,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4815	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	168	102	168	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1812,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4816	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	169	102	169	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2745,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4817	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	170	102	170	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2451,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4818	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	171	102	171	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	31208,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4819	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	172	102	172	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9838,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4820	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	175	102	175	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4720,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4821	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	176	102	176	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1535,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4822	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	1001	102	1001	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	751,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4823	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	10001	102	10001	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	42974,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4824	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	10002	102	10002	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	958,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4825	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	10003	102	10003	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	280,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4826	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	10004	102	10004	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	243,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4827	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	102	10005	102	10005	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	21,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4828	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	103	35	103	35	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	63269,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4829	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	103	50	103	50	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	381653,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4830	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	103	51	103	51	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	16702,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4831	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	103	52	103	52	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5902,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4832	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	103	53	103	53	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9594,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4833	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	103	54	103	54	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	267646,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4834	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	103	55	103	55	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	151565,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4835	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	103	56	103	56	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7383,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4836	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	103	57	103	57	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	36026,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4837	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	103	58	103	58	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	35050,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4838	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	103	67	103	67	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	139186,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4839	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	103	70	103	70	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	59458,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4840	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	103	10000	103	10000	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8813,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4841	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	103	10002	103	10002	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	53656,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4842	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	103	10003	103	10003	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1288,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4843	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	103	10004	103	10004	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	30909,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4844	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	103	10005	103	10005	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	35024,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4845	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	104	3	104	3	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	98549,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4846	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	104	4	104	4	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	120691,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4847	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	104	1000	104	1000	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	81040,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4848	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	104	10000	104	10000	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	33590,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4849	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1	105	1	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1201,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4850	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	2	105	2	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2336,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4851	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	3	105	3	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3726,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4852	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	4	105	4	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3188,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4853	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	5	105	5	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4237,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4854	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	6	105	6	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2708,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4855	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	7	105	7	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1619,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4856	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	8	105	8	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5334,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4857	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	9	105	9	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3430,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4858	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	11	105	11	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3616,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4859	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	12	105	12	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	615,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4860	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	15	105	15	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1105,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4861	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	19	105	19	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6421,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4862	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	20	105	20	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5521,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4863	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	22	105	22	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1093,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4864	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	23	105	23	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	412,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4865	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	25	105	25	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1241,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4866	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	26	105	26	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3684,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4867	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	29	105	29	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4389,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4868	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	31	105	31	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3414,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4869	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	32	105	32	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2102,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4870	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	33	105	33	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2247,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4871	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	34	105	34	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	19861,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4872	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	35	105	35	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1873,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4873	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	36	105	36	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4028,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4874	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	38	105	38	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2702,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4875	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	40	105	40	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7774,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4876	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	41	105	41	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	885,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4877	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	42	105	42	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2422,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4878	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	43	105	43	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2066,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4879	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	45	105	45	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7865,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4880	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	46	105	46	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6503,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4881	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	47	105	47	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1267,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4882	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	48	105	48	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	923,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4883	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	50	105	50	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2785,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4884	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	52	105	52	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4438,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4885	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	53	105	53	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5319,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4886	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	55	105	55	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1851,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4887	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	57	105	57	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7586,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4888	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	58	105	58	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1080,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4889	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	62	105	62	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7528,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4890	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	63	105	63	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3481,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4891	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	65	105	65	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6337,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4892	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	66	105	66	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4089,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4893	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	68	105	68	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1906,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4894	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	69	105	69	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7258,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4895	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	70	105	70	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2753,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4896	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	72	105	72	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5873,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4897	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	73	105	73	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1167,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4898	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	74	105	74	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7618,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4899	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	82	105	82	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5293,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4900	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	83	105	83	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2615,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4901	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	84	105	84	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3243,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4902	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	85	105	85	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3924,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4903	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	86	105	86	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3388,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4904	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	87	105	87	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4514,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4905	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	88	105	88	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2239,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4906	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	89	105	89	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1449,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4907	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	90	105	90	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2663,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4908	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	95	105	95	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5816,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4909	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	96	105	96	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6203,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4910	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	98	105	98	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3209,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4911	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	99	105	99	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3806,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4912	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	101	105	101	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6969,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4913	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	102	105	102	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6505,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4914	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	103	105	103	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4040,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

4915	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	104	105	104	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2166,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4916	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	105	105	105	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2732,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4917	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	106	105	106	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2731,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4918	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	107	105	107	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6606,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4919	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	108	105	108	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3303,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4920	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	109	105	109	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	30592,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4921	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	111	105	111	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3979,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4922	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	112	105	112	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3944,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4923	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	114	105	114	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6874,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4924	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	116	105	116	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3180,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4925	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	118	105	118	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4259,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4926	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	119	105	119	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9089,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4927	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	120	105	120	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3588,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4928	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	121	105	121	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12900,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4929	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	122	105	122	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8493,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4930	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	123	105	123	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4357,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4931	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	124	105	124	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3848,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4932	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	125	105	125	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6331,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4933	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	126	105	126	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4810,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4934	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	128	105	128	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4233,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4935	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	129	105	129	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	403,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4936	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	130	105	130	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7039,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4937	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	134	105	134	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5824,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4938	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	136	105	136	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4579,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4939	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	137	105	137	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1400,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4940	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	139	105	139	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	962,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4941	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	140	105	140	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2007,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4942	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	141	105	141	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5888,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4943	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	142	105	142	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4157,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4944	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	145	105	145	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6734,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4945	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	146	105	146	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2386,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4946	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	147	105	147	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5696,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4947	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	148	105	148	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2898,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4948	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	149	105	149	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1801,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4949	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	151	105	151	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3352,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4950	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	152	105	152	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1288,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4951	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	153	105	153	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2122,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4952	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	155	105	155	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5937,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4953	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	156	105	156	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6094,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4954	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	157	105	157	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1034,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4955	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	158	105	158	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1072,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4956	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	159	105	159	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	26740,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4957	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	160	105	160	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1248,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4958	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	162	105	162	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5399,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4959	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	163	105	163	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	304,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4960	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	164	105	164	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3353,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4961	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	165	105	165	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	988,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4962	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	166	105	166	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2948,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4963	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	167	105	167	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2690,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4964	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	168	105	168	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3174,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4965	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	169	105	169	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3422,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4966	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	170	105	170	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1938,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4967	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	171	105	171	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2160,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4968	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	173	105	173	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1503,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4969	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	175	105	175	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1588,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4970	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	176	105	176	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1163,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4971	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	178	105	178	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4354,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4972	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	179	105	179	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8390,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4973	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	181	105	181	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2980,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4974	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	183	105	183	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1498,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4975	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	184	105	184	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1783,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4976	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	185	105	185	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1832,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4977	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	186	105	186	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2142,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4978	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	187	105	187	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4197,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4979	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	190	105	190	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7298,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4980	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	191	105	191	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8365,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4981	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	192	105	192	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2393,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4982	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	196	105	196	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2517,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4983	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	198	105	198	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	354,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4984	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	204	105	204	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	521,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4985	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	205	105	205	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2607,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4986	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	207	105	207	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	16227,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4987	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	216	105	216	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	186,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4988	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	218	105	218	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3501,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4989	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	219	105	219	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8094,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4990	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	221	105	221	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2070,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4991	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	224	105	224	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10943,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4992	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	225	105	225	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2511,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4993	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	230	105	230	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3791,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4994	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	232	105	232	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3315,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4995	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	234	105	234	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	28215,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4996	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	236	105	236	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2555,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4997	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	238	105	238	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4464,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4998	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	239	105	239	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3966,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
4999	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	240	105	240	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4100,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5000	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	241	105	241	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10260,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5001	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	243	105	243	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5766,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5002	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	244	105	244	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6180,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5003	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	246	105	246	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12931,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5004	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	247	105	247	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11354,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5005	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	249	105	249	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1207,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5006	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	250	105	250	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5203,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5007	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	251	105	251	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	20248,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5008	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	252	105	252	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8968,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5009	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	253	105	253	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7109,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5010	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	255	105	255	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	20623,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5011	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	256	105	256	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1690,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5012	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	257	105	257	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2320,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5013	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	258	105	258	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12770,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5014	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	260	105	260	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	809,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5015	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	261	105	261	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8407,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5016	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	262	105	262	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1546,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5017	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	263	105	263	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3168,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5018	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	264	105	264	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2029,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5019	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	265	105	265	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	806,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5020	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	267	105	267	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1420,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5021	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	268	105	268	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	442,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5022	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	270	105	270	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3475,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5023	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	272	105	272	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1549,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5024	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	273	105	273	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1210,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5025	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	274	105	274	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15774,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5026	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	275	105	275	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	562,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5027	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	276	105	276	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6024,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5028	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	278	105	278	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1017,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5029	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	280	105	280	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2669,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5030	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	281	105	281	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3719,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5031	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	282	105	282	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2987,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5032	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	284	105	284	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2369,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5033	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	285	105	285	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	19068,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5034	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	286	105	286	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8796,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5035	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	287	105	287	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4961,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

5036	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	290	105	290	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10502,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5037	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	291	105	291	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4655,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5038	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	292	105	292	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5422,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5039	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	293	105	293	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2119,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5040	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	294	105	294	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12532,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5041	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	295	105	295	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4248,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5042	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	299	105	299	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18581,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5043	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	300	105	300	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12932,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5044	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	301	105	301	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8176,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5045	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	302	105	302	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7506,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5046	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	303	105	303	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8496,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5047	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	304	105	304	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5139,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5048	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	305	105	305	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1094,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5049	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	310	105	310	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4775,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5050	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	311	105	311	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3096,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5051	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	312	105	312	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	20677,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5052	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	313	105	313	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2731,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5053	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	314	105	314	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9651,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5054	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	315	105	315	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5074,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5055	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	316	105	316	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5891,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5056	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	317	105	317	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5195,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5057	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	319	105	319	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	328,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5058	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	320	105	320	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3246,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5059	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	327	105	327	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4087,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5060	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	330	105	330	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5693,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5061	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	331	105	331	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1717,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5062	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	332	105	332	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	978,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5063	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	333	105	333	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1251,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5064	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	335	105	335	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2451,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5065	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	336	105	336	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5661,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5066	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	337	105	337	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5059,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5067	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	338	105	338	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3859,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5068	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	341	105	341	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2287,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5069	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	343	105	343	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1851,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5070	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	346	105	346	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	20604,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5071	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	347	105	347	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14130,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5072	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	348	105	348	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4763,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5073	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	349	105	349	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2757,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5074	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	350	105	350	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2392,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5075	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	351	105	351	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1507,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5076	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	352	105	352	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2569,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5077	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	353	105	353	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1399,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5078	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	354	105	354	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18637,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5079	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	355	105	355	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2026,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5080	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	356	105	356	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8110,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5081	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	357	105	357	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1344,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5082	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	358	105	358	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1105,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5083	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	360	105	360	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11736,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5084	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	361	105	361	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14421,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5085	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	367	105	367	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7890,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5086	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	368	105	368	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3582,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5087	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	369	105	369	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9145,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5088	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	370	105	370	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2163,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5089	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	374	105	374	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4431,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5090	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	378	105	378	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7354,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5091	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	379	105	379	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5103,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5092	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	386	105	386	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2283,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5093	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	387	105	387	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4214,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5094	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	388	105	388	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4740,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5095	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	392	105	392	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6795,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5096	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	393	105	393	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	29305,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5097	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	395	105	395	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6435,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5098	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	396	105	396	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4141,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5099	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	397	105	397	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	31067,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5100	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	404	105	404	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1265,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5101	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	405	105	405	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2265,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5102	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	409	105	409	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5066,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5103	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	410	105	410	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3872,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5104	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	414	105	414	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	641,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5105	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	415	105	415	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5842,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5106	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	416	105	416	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2347,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5107	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	417	105	417	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3883,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5108	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	420	105	420	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7487,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5109	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	421	105	421	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5452,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5110	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	422	105	422	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2637,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5111	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	423	105	423	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8845,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5112	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	424	105	424	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13837,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5113	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	425	105	425	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1007,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5114	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	429	105	429	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4455,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5115	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	433	105	433	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15348,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5116	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	435	105	435	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2091,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5117	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	436	105	436	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7659,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5118	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	439	105	439	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	637,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5119	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	442	105	442	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	588,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5120	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	443	105	443	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8257,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5121	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	444	105	444	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1875,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5122	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	445	105	445	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	665,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5123	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	446	105	446	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1985,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5124	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	449	105	449	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4535,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5125	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	450	105	450	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7804,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5126	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	451	105	451	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2122,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5127	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	452	105	452	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	990,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5128	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	453	105	453	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6836,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5129	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	460	105	460	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3203,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5130	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	461	105	461	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3283,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5131	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	462	105	462	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12839,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5132	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	463	105	463	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1404,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5133	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	464	105	464	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4016,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5134	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	465	105	465	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1953,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5135	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	467	105	467	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8696,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5136	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	470	105	470	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	153,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5137	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	471	105	471	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2812,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5138	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	473	105	473	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4062,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5139	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	474	105	474	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6888,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5140	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	476	105	476	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7945,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5141	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	477	105	477	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3047,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5142	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	478	105	478	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2043,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5143	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	479	105	479	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2496,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5144	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	480	105	480	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1183,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5145	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	491	105	491	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10056,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5146	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	492	105	492	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12176,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5147	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	495	105	495	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2660,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5148	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	496	105	496	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4588,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5149	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	502	105	502	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1662,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5150	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	511	105	511	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12903,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5151	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	513	105	513	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3000,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5152	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	514	105	514	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1039,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5153	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	521	105	521	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7734,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5154	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	523	105	523	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	774,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5155	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	527	105	527	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5832,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5156	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	528	105	528	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14540,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

5157	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	536	105	536	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2756,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5158	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	537	105	537	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2725,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5159	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	539	105	539	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5100,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5160	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	545	105	545	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2072,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5161	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	546	105	546	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6307,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5162	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	550	105	550	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5026,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5163	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	551	105	551	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3105,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5164	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	552	105	552	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1244,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5165	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	553	105	553	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1179,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5166	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	554	105	554	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4040,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5167	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	561	105	561	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6275,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5168	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	562	105	562	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	48426,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5169	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	573	105	573	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3729,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5170	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	578	105	578	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6203,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5171	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	579	105	579	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1371,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5172	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	580	105	580	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8965,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5173	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	582	105	582	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4129,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5174	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	583	105	583	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4088,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5175	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	590	105	590	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2264,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5176	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	591	105	591	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4560,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5177	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	592	105	592	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1399,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5178	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	595	105	595	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1327,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5179	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	599	105	599	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2594,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5180	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	602	105	602	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1777,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5181	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	603	105	603	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8342,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5182	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	604	105	604	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	20959,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5183	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	605	105	605	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3859,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5184	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	606	105	606	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1754,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5185	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	610	105	610	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14344,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5186	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	611	105	611	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3064,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5187	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	617	105	617	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3153,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5188	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	618	105	618	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3643,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5189	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	621	105	621	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4615,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5190	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	627	105	627	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10375,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5191	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	631	105	631	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5841,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5192	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	636	105	636	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15538,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5193	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	639	105	639	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1455,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5194	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	644	105	644	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5203,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5195	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	651	105	651	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5296,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5196	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	652	105	652	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13608,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5197	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	653	105	653	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5342,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5198	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	654	105	654	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8524,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5199	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	658	105	658	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12895,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5200	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	659	105	659	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1070,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5201	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	662	105	662	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18481,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5202	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	663	105	663	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7534,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5203	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	669	105	669	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2448,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5204	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	670	105	670	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4543,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5205	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	678	105	678	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	580,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5206	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	684	105	684	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4736,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5207	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	685	105	685	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4897,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5208	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	689	105	689	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	909,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5209	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	691	105	691	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2227,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5210	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	695	105	695	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3654,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5211	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	700	105	700	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4901,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5212	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	708	105	708	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4171,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5213	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	709	105	709	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7258,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5214	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	710	105	710	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8872,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5215	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	711	105	711	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2313,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5216	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	712	105	712	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4178,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5217	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	713	105	713	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	665,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5218	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	715	105	715	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2746,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5219	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	717	105	717	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1785,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5220	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	724	105	724	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4782,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5221	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	725	105	725	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10271,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5222	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	727	105	727	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1464,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5223	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	728	105	728	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2225,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5224	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	729	105	729	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1286,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5225	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	739	105	739	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1070,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5226	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	740	105	740	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2927,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5227	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	741	105	741	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1695,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5228	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	742	105	742	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1118,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5229	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	744	105	744	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2671,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5230	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	745	105	745	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4561,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5231	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	746	105	746	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8572,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5232	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	747	105	747	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2856,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5233	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	748	105	748	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2907,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5234	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	750	105	750	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2986,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5235	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	757	105	757	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	651,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5236	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	758	105	758	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	973,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5237	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	759	105	759	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	399,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5238	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	762	105	762	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1492,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5239	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	763	105	763	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	695,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5240	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	764	105	764	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13897,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5241	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	765	105	765	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5021,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5242	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	766	105	766	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1497,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5243	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	767	105	767	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	788,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5244	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	768	105	768	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1117,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5245	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	769	105	769	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	750,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5246	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	770	105	770	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7723,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5247	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	771	105	771	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1325,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5248	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	772	105	772	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	179,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5249	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	773	105	773	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	324,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5250	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	774	105	774	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	430,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5251	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	775	105	775	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	595,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5252	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	776	105	776	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	856,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5253	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	777	105	777	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2393,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5254	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	782	105	782	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4289,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5255	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	784	105	784	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6960,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5256	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	787	105	787	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	420,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5257	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	788	105	788	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3251,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5258	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	789	105	789	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3863,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5259	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	790	105	790	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	811,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5260	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	791	105	791	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3178,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5261	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	792	105	792	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1946,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5262	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	793	105	793	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	797,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5263	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	794	105	794	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5106,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5264	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	796	105	796	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2751,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5265	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	797	105	797	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3367,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5266	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	800	105	800	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3653,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5267	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	801	105	801	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	568,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5268	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	802	105	802	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3574,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5269	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	803	105	803	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	994,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5270	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	804	105	804	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2171,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5271	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	805	105	805	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1108,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5272	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	806	105	806	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1299,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5273	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	807	105	807	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2787,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5274	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	808	105	808	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	482,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5275	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	809	105	809	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	376,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5276	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	810	105	810	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	425,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5277	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	811	105	811	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	971,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

5278	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	812	105	812	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1437,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5279	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	813	105	813	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4637,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5280	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	814	105	814	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	886,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5281	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	815	105	815	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4291,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5282	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	818	105	818	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3628,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5283	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	819	105	819	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2322,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5284	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	820	105	820	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1433,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5285	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	821	105	821	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	307,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5286	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	822	105	822	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	619,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5287	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	823	105	823	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2535,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5288	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	824	105	824	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10168,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5289	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	826	105	826	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3187,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5290	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	827	105	827	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1217,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5291	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	828	105	828	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	756,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5292	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	829	105	829	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	955,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5293	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	830	105	830	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7991,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5294	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	831	105	831	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2538,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5295	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	833	105	833	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3004,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5296	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	834	105	834	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3374,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5297	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	835	105	835	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3203,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5298	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	836	105	836	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1278,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5299	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	837	105	837	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4279,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5300	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	841	105	841	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1865,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5301	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	844	105	844	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4685,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5302	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	845	105	845	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	710,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5303	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	846	105	846	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1404,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5304	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	850	105	850	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1405,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5305	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	851	105	851	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7675,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5306	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	852	105	852	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4999,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5307	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	854	105	854	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1626,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5308	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	855	105	855	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1918,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5309	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	859	105	859	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5945,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5310	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	860	105	860	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7770,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5311	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	861	105	861	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	803,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5312	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	862	105	862	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	450,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5313	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	864	105	864	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2141,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5314	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	865	105	865	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3419,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5315	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	866	105	866	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2249,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5316	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	868	105	868	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1051,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5317	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	869	105	869	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1351,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5318	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	870	105	870	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	398,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5319	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	876	105	876	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4627,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5320	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	877	105	877	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1002,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5321	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	880	105	880	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7362,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5322	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	881	105	881	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1006,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5323	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	882	105	882	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3318,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5324	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	888	105	888	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7442,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5325	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	889	105	889	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	686,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5326	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	890	105	890	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2542,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5327	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	898	105	898	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3951,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5328	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	900	105	900	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9918,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5329	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	901	105	901	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2072,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5330	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	903	105	903	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1325,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5331	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	905	105	905	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2350,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5332	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	906	105	906	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1090,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5333	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	907	105	907	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3512,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5334	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	908	105	908	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1848,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5335	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	910	105	910	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2606,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5336	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	911	105	911	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6096,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5337	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	912	105	912	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3023,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5338	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	913	105	913	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1700,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5339	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	914	105	914	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4245,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5340	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	915	105	915	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5230,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5341	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	919	105	919	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2215,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5342	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	922	105	922	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5674,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5343	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	923	105	923	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4392,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5344	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	924	105	924	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1079,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5345	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	927	105	927	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1997,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5346	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	928	105	928	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1828,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5347	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	929	105	929	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7138,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5348	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	930	105	930	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1396,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5349	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	931	105	931	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1695,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5350	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	935	105	935	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1668,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5351	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	936	105	936	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3172,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5352	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	937	105	937	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1585,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5353	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	938	105	938	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1673,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5354	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	946	105	946	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5423,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5355	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	947	105	947	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2255,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5356	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	948	105	948	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6091,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5357	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	949	105	949	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2417,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5358	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	950	105	950	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2269,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5359	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	953	105	953	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10059,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5360	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	954	105	954	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6731,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5361	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	955	105	955	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1382,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5362	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	956	105	956	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1916,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5363	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	957	105	957	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1039,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5364	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	962	105	962	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5950,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5365	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	963	105	963	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9384,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5366	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	964	105	964	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2810,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5367	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	965	105	965	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1961,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5368	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	966	105	966	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5932,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5369	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	971	105	971	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2501,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5370	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	972	105	972	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3066,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5371	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	973	105	973	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3444,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5372	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	974	105	974	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7753,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5373	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	979	105	979	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2168,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5374	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	983	105	983	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4023,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5375	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	989	105	989	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5593,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5376	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	992	105	992	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15244,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5377	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1003	105	1003	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7402,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5378	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1004	105	1004	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8251,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5379	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1006	105	1006	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	65014,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5380	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1007	105	1007	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	62298,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5381	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1008	105	1008	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14050,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5382	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1009	105	1009	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	52773,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5383	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1011	105	1011	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11132,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5384	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1012	105	1012	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	47477,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5385	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1013	105	1013	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2835,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5386	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1014	105	1014	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5641,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5387	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1015	105	1015	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6112,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5388	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1016	105	1016	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	109943,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5389	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1020	105	1020	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3096,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5390	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1021	105	1021	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	39239,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5391	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1024	105	1024	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4491,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5392	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1025	105	1025	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14572,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5393	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1026	105	1026	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2770,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5394	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1027	105	1027	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1896,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5395	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1028	105	1028	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5903,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5396	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1029	105	1029	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	195437,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5397	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1030	105	1030	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	29225,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5398	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1031	105	1031	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	39718,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

5399	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1035	105	1035	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1272,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5400	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1036	105	1036	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1263,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5401	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1039	105	1039	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7053,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5402	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1043	105	1043	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4093,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5403	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1045	105	1045	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1105,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5404	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1046	105	1046	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8754,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5405	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	1047	105	1047	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3064,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5406	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	5000	105	5000	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	66,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5407	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	5002	105	5002	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	146267,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5408	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10001	105	10001	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	203,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5409	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10002	105	10002	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5410	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10004	105	10004	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6868,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5411	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10005	105	10005	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9756,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5412	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10006	105	10006	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	16536,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5413	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10007	105	10007	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8548,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5414	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10008	105	10008	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6812,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5415	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10009	105	10009	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4366,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5416	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10022	105	10022	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	22253,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5417	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10080	105	10080	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	900,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5418	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10081	105	10081	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3624,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5419	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	105	10082	105	10082	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2972,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5420	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1	106	1	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7473,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5421	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	2	106	2	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8548,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5422	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	7	106	7	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6018,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5423	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	17	106	17	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5695,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5424	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	23	106	23	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6796,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5425	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	24	106	24	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11098,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5426	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	35	106	35	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13470,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5427	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	36	106	36	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4986,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5428	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	37	106	37	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3075,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5429	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	39	106	39	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7647,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5430	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	40	106	40	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6717,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5431	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	49	106	49	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5709,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5432	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	53	106	53	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5195,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5433	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	54	106	54	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1173,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5434	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	64	106	64	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5420,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5435	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	65	106	65	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6789,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5436	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	68	106	68	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8136,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5437	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	73	106	73	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6760,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5438	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	74	106	74	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11071,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5439	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	76	106	76	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5829,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5440	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	84	106	84	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	25469,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5441	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	90	106	90	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4001,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5442	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	91	106	91	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4594,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5443	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	94	106	94	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4460,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5444	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	110	106	110	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4466,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5445	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	111	106	111	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4493,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5446	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	113	106	113	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2690,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5447	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	114	106	114	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	798,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5448	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	115	106	115	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1069,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5449	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	116	106	116	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2877,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5450	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	118	106	118	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3321,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5451	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	122	106	122	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5513,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5452	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	132	106	132	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6308,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5453	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	133	106	133	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1835,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5454	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	137	106	137	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1073,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5455	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	141	106	141	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3679,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5456	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	146	106	146	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7153,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5457	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	147	106	147	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14096,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5458	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	148	106	148	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1826,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5459	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	151	106	151	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4307,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5460	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	154	106	154	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7191,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5461	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	156	106	156	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2055,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5462	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	158	106	158	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	868,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5463	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	159	106	159	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5597,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5464	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	160	106	160	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1516,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5465	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	162	106	162	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6434,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5466	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	165	106	165	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1263,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5467	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	167	106	167	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1902,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5468	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	168	106	168	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4954,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5469	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	170	106	170	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4099,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5470	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	171	106	171	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3055,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5471	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	173	106	173	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3590,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5472	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	175	106	175	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3086,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5473	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	176	106	176	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14647,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5474	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	178	106	178	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3005,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5475	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	181	106	181	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8775,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5476	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	190	106	190	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8387,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5477	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	191	106	191	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6040,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5478	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	192	106	192	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2648,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5479	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	193	106	193	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1327,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5480	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	194	106	194	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2082,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5481	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	196	106	196	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10560,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5482	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	197	106	197	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5347,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5483	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	198	106	198	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4360,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5484	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	199	106	199	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14637,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5485	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	200	106	200	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6745,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5486	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	201	106	201	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1716,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5487	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	202	106	202	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1979,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5488	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	206	106	206	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1524,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5489	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	207	106	207	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5279,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5490	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	208	106	208	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	342,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5491	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	209	106	209	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4006,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5492	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	212	106	212	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5939,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5493	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	213	106	213	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2402,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5494	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	214	106	214	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1935,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5495	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	216	106	216	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2080,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5496	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	217	106	217	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	25108,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5497	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	218	106	218	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4583,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5498	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	219	106	219	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7086,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5499	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	221	106	221	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10957,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5500	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	227	106	227	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1345,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5501	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	228	106	228	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5953,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5502	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	229	106	229	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7538,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5503	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	230	106	230	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12855,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5504	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	233	106	233	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7542,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5505	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	234	106	234	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7449,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5506	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	235	106	235	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	35486,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5507	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	236	106	236	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3982,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5508	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	237	106	237	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2716,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5509	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	238	106	238	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18468,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5510	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	243	106	243	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9678,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5511	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	244	106	244	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3103,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5512	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	246	106	246	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1456,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5513	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	250	106	250	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	42362,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5514	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	252	106	252	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6500,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5515	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	253	106	253	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5591,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5516	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	255	106	255	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5988,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5517	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	256	106	256	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6267,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5518	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	257	106	257	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2779,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5519	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	260	106	260	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4180,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

5520	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	261	106	261	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12465,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5521	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	266	106	266	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9930,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5522	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	267	106	267	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1212,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5523	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	268	106	268	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4398,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5524	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	269	106	269	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3636,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5525	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	270	106	270	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1788,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5526	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	271	106	271	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4400,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5527	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	272	106	272	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12934,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5528	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	273	106	273	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5063,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5529	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	274	106	274	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6591,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5530	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	275	106	275	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2402,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5531	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	276	106	276	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	19055,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5532	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	277	106	277	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7694,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5533	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	278	106	278	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2625,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5534	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	280	106	280	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1451,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5535	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	281	106	281	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4003,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5536	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	282	106	282	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14608,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5537	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	283	106	283	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2772,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5538	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	284	106	284	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18883,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5539	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	285	106	285	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6010,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5540	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	287	106	287	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1508,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5541	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	288	106	288	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1940,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5542	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	289	106	289	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4354,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5543	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	292	106	292	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5598,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5544	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	294	106	294	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2936,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5545	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	295	106	295	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8634,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5546	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	296	106	296	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1644,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5547	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	297	106	297	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1213,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5548	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	298	106	298	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2709,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5549	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	299	106	299	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	721,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5550	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	300	106	300	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3420,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5551	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	301	106	301	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5664,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5552	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	303	106	303	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11077,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5553	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	304	106	304	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	903,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5554	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	308	106	308	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2355,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5555	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	309	106	309	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3865,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5556	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	312	106	312	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11506,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5557	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	314	106	314	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1279,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5558	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	316	106	316	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6096,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5559	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	317	106	317	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	19030,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5560	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	318	106	318	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2475,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5561	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	320	106	320	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6865,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5562	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	321	106	321	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10281,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5563	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	322	106	322	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1783,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5564	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	323	106	323	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2880,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5565	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	324	106	324	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2634,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5566	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	328	106	328	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10514,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5567	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	329	106	329	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12026,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5568	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	330	106	330	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5120,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5569	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	332	106	332	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2961,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5570	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	333	106	333	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1568,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5571	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	334	106	334	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2282,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5572	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	336	106	336	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4750,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5573	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	337	106	337	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5402,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5574	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	339	106	339	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3078,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5575	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	340	106	340	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2344,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5576	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	341	106	341	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3314,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5577	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	344	106	344	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	40280,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5578	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	348	106	348	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1637,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5579	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	349	106	349	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1192,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5580	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	350	106	350	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2151,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5581	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	351	106	351	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1765,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5582	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	352	106	352	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2648,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5583	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	353	106	353	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11524,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5584	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	357	106	357	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5258,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5585	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	358	106	358	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1563,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5586	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	359	106	359	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	32806,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5587	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	360	106	360	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3518,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5588	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	361	106	361	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2425,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5589	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	362	106	362	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7391,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5590	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	365	106	365	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3721,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5591	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	366	106	366	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4996,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5592	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	367	106	367	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5167,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5593	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	368	106	368	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	611,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5594	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	369	106	369	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	550,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5595	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	370	106	370	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	375,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5596	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	371	106	371	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2499,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5597	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	372	106	372	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2376,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5598	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	373	106	373	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2351,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5599	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	374	106	374	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5862,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5600	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	377	106	377	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3827,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5601	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	378	106	378	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1521,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5602	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	379	106	379	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1029,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5603	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	380	106	380	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	24717,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5604	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	382	106	382	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11599,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5605	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	383	106	383	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1247,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5606	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	384	106	384	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5570,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5607	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	385	106	385	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2296,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5608	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	386	106	386	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	624,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5609	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	387	106	387	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4965,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5610	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	388	106	388	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1567,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5611	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	389	106	389	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2303,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5612	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	390	106	390	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	500,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5613	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	391	106	391	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2091,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5614	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	392	106	392	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3420,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5615	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	393	106	393	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1733,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5616	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	396	106	396	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2201,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5617	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	397	106	397	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2474,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5618	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	398	106	398	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	738,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5619	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	399	106	399	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2409,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5620	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	400	106	400	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3552,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5621	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	401	106	401	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	805,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5622	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	402	106	402	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1002,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5623	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	403	106	403	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5609,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5624	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	404	106	404	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4252,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5625	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	407	106	407	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	941,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5626	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	409	106	409	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	773,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5627	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	413	106	413	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3385,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5628	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	414	106	414	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3104,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5629	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	415	106	415	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	241,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5630	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	416	106	416	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1360,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5631	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	417	106	417	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	332,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5632	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	418	106	418	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13197,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5633	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	420	106	420	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9524,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5634	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	422	106	422	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11263,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5635	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	423	106	423	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1822,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5636	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	424	106	424	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3050,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5637	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	425	106	425	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1822,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5638	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	426	106	426	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6515,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5639	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	427	106	427	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1252,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5640	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	428	106	428	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2379,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

5641	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	434	106	434	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	641,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5642	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	435	106	435	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3537,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5643	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	437	106	437	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	985,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5644	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	439	106	439	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11814,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5645	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	442	106	442	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2018,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5646	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	443	106	443	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	640,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5647	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	444	106	444	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	742,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5648	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	445	106	445	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7312,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5649	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	448	106	448	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2738,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5650	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	449	106	449	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2435,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5651	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	450	106	450	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9490,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5652	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	451	106	451	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	919,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5653	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	452	106	452	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8404,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5654	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	453	106	453	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2010,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5655	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	454	106	454	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4005,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5656	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	455	106	455	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2315,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5657	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	456	106	456	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2210,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5658	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	457	106	457	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5674,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5659	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	459	106	459	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3495,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5660	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	460	106	460	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2278,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5661	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	461	106	461	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3340,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5662	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	462	106	462	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4765	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5663	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	464	106	464	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	875,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5664	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	468	106	468	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3294,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5665	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	473	106	473	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	699,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5666	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	474	106	474	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1381,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5667	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	475	106	475	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1033,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5668	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	479	106	479	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3323,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5669	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	480	106	480	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2280,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5670	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	481	106	481	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4354,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5671	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	482	106	482	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3442,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5672	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	483	106	483	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5158,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5673	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	491	106	491	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3454,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5674	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	492	106	492	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2169,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5675	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	493	106	493	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5243,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5676	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	496	106	496	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	306,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5677	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	497	106	497	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1387,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5678	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	498	106	498	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11751,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5679	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	499	106	499	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2315,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5680	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	502	106	502	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2696,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5681	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	503	106	503	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1604,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5682	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	504	106	504	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	422,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5683	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	505	106	505	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4843,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5684	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	508	106	508	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2721,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5685	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	509	106	509	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	889,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5686	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	510	106	510	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	950,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5687	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	511	106	511	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1702,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5688	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	512	106	512	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2348,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5689	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	514	106	514	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10556,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5690	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	516	106	516	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	65203,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5691	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	518	106	518	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3177,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5692	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	519	106	519	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2671,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5693	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	523	106	523	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	804,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5694	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	524	106	524	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1575,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5695	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	525	106	525	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1840,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5696	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	526	106	526	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	41727,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5697	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	528	106	528	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12449,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5698	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	529	106	529	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	759,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5699	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	530	106	530	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2915,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5700	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	531	106	531	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4527,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5701	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	532	106	532	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1504,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5702	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	533	106	533	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4817,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5703	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	536	106	536	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1285,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5704	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	537	106	537	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7069,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5705	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	538	106	538	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1303,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5706	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	539	106	539	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	636,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5707	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	540	106	540	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6495,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5708	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	542	106	542	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	16100,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5709	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	543	106	543	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5544,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5710	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	546	106	546	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4265,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5711	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	547	106	547	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1339,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5712	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	549	106	549	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5637,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5713	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	550	106	550	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3807,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5714	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	551	106	551	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	966,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5715	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	552	106	552	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2568,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5716	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	554	106	554	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2375,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5717	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	555	106	555	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	677,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5718	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	558	106	558	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1794,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5719	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	559	106	559	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1281,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5720	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	561	106	561	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	714,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5721	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	564	106	564	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	427,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5722	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	567	106	567	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7289,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5723	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	569	106	569	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4465,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5724	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	570	106	570	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3936,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5725	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	575	106	575	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4511,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5726	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	579	106	579	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7043,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5727	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	580	106	580	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3753,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5728	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	581	106	581	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9367,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5729	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	582	106	582	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5880,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5730	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	583	106	583	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3279,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5731	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	584	106	584	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3132,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5732	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	587	106	587	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9513,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5733	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	593	106	593	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	19561,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5734	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	599	106	599	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2345,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5735	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	600	106	600	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5004,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5736	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	601	106	601	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8979,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5737	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	603	106	603	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3258,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5738	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	608	106	608	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2506,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5739	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	611	106	611	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5051,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5740	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	615	106	615	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5600,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5741	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	616	106	616	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8022,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5742	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	621	106	621	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2951,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5743	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	623	106	623	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4705,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5744	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	624	106	624	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7687,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5745	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	627	106	627	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	985,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5746	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	639	106	639	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	70283,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5747	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	651	106	651	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	17104,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5748	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	675	106	675	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2163,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5749	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	679	106	679	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2981,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5750	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	689	106	689	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18713,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5751	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	696	106	696	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1736,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5752	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	700	106	700	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5812,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5753	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	709	106	709	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5290,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5754	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	711	106	711	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1674,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5755	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	713	106	713	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2005,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5756	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	726	106	726	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3416,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5757	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	727	106	727	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5688,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5758	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	729	106	729	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15054,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5759	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	732	106	732	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3877,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5760	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	737	106	737	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5256,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5761	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	739	106	739	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7014,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

5762	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	740	106	740	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7402,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5763	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	744	106	744	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2446,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5764	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	745	106	745	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4905,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5765	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	753	106	753	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	785,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5766	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	754	106	754	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	25327,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5767	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	755	106	755	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1493,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5768	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	757	106	757	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5730,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5769	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	762	106	762	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1741,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5770	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	763	106	763	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4844,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5771	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	764	106	764	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4028,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5772	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	765	106	765	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1869,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5773	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	772	106	772	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5117,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5774	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	773	106	773	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	703,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5775	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	774	106	774	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3918,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5776	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	788	106	788	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	526,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5777	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	789	106	789	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3021,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5778	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	793	106	793	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9314,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5779	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	794	106	794	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4020,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5780	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	800	106	800	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12497,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5781	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	804	106	804	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1373,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5782	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	805	106	805	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8725,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5783	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	806	106	806	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3569,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5784	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	821	106	821	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3075,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5785	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	828	106	828	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15042,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5786	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	840	106	840	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	20735,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5787	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	859	106	859	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	21468,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5788	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	879	106	879	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4768,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5789	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	881	106	881	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3844,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5790	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	882	106	882	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8307,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5791	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	890	106	890	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6083,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5792	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	898	106	898	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2022,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5793	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	899	106	899	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2193,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5794	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	900	106	900	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1935,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5795	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	902	106	902	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6278,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5796	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	905	106	905	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1989,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5797	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	906	106	906	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4659,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5798	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	907	106	907	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	19916,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5799	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	908	106	908	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7371,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5800	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	911	106	911	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8422,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5801	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	913	106	913	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7313,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5802	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	914	106	914	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1627,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5803	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	915	106	915	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1733,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5804	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	916	106	916	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	288,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5805	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	922	106	922	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1595,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5806	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	927	106	927	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6427,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5807	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	928	106	928	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1282,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5808	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	929	106	929	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	610,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5809	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	930	106	930	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2609,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5810	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	931	106	931	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1483,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5811	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	935	106	935	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18090,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5812	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	937	106	937	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	905,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5813	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	939	106	939	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1794,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5814	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	941	106	941	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1309,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5815	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	945	106	945	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	19197,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5816	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	946	106	946	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2421,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5817	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	947	106	947	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1257,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5818	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	950	106	950	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8844,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5819	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	951	106	951	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2954,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5820	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	952	106	952	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	786,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5821	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	955	106	955	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4290,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5822	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	959	106	959	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2085,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5823	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	965	106	965	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1111,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5824	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	966	106	966	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	684,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5825	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	968	106	968	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2049,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5826	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	969	106	969	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1630,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5827	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	971	106	971	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6162,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5828	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	972	106	972	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3016,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5829	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	973	106	973	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	871,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5830	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	976	106	976	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1498	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5831	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	978	106	978	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2096,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5832	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	979	106	979	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4828,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5833	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	983	106	983	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9561	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5834	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	986	106	986	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9657,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5835	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	988	106	988	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1377,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5836	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	989	106	989	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2125,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5837	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	990	106	990	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1462,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5838	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	992	106	992	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1399,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5839	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	996	106	996	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1259	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5840	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1001	106	1001	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2333,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5841	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1002	106	1002	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3190,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5842	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1003	106	1003	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2997,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5843	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1004	106	1004	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2538,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5844	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1006	106	1006	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1174,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5845	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1007	106	1007	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1465,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5846	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1010	106	1010	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3873,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5847	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1011	106	1011	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4255,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5848	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1012	106	1012	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1062,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5849	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1013	106	1013	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1671,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5850	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1016	106	1016	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1686,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5851	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1017	106	1017	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1603,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5852	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1018	106	1018	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1016,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5853	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	1034	106	1034	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3856,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5854	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	5000	106	5000	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	65,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5855	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10002	106	10002	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	145041,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5856	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10003	106	10003	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1885,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5857	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10004	106	10004	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	37042,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5858	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10005	106	10005	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	104361,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5859	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10006	106	10006	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9950,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5860	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10007	106	10007	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	118217,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5861	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10008	106	10008	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	41532,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5862	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10013	106	10013	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	144282,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5863	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10017	106	10017	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	109,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5864	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10019	106	10019	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7011,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5865	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10020	106	10020	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2390,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5866	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10022	106	10022	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	466,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5867	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10040	106	10040	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1635,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5868	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10041	106	10041	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	31036,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5869	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10045	106	10045	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4613,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5870	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10046	106	10046	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	78,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5871	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10047	106	10047	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	123,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5872	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10048	106	10048	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14330,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5873	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10049	106	10049	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3694,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5874	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10050	106	10050	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2641,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5875	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10052	106	10052	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18470,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5876	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10055	106	10055	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4680,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5877	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10056	106	10056	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	206,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5878	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10057	106	10057	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	813,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5879	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10058	106	10058	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8695,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5880	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	106	10100	106	10100	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7774,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5881	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	1	107	1	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4786,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5882	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	6	107	6	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2479,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

5883	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	17	107	17	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10708,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5884	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	18	107	18	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1829,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5885	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	24	107	24	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5326,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5886	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	25	107	25	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2591,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5887	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	26	107	26	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5112,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5888	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	29	107	29	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5710,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5889	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	30	107	30	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4373,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5890	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	41	107	41	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1370,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5891	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	42	107	42	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3701,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5892	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	43	107	43	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9311,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5893	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	47	107	47	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	27407,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5894	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	48	107	48	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7226,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5895	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	49	107	49	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2186,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5896	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	56	107	56	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7014,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5897	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	57	107	57	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3989,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5898	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	58	107	58	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13240,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5899	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	68	107	68	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4904,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5900	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	71	107	71	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	32386,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5901	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	72	107	72	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7471,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5902	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	73	107	73	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3523,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5903	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	74	107	74	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1086,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5904	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	81	107	81	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2850,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5905	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	82	107	82	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2931,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5906	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	84	107	84	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6104,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5907	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	95	107	95	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4315,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5908	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	98	107	98	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11001,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5909	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	99	107	99	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	792,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5910	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	100	107	100	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	338,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5911	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	101	107	101	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2963,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5912	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	102	107	102	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4209,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5913	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	103	107	103	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1060,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5914	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	115	107	115	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7432,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5915	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	119	107	119	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2192,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5916	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	132	107	132	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3649,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5917	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	143	107	143	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	55270,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5918	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	179	107	179	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18140,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5919	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	184	107	184	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	950,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5920	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	185	107	185	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3860,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5921	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	186	107	186	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1732,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5922	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	196	107	196	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	916,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5923	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	197	107	197	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1075,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5924	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	214	107	214	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2513,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5925	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	231	107	231	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3767,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5926	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	239	107	239	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3170,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5927	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	240	107	240	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4213,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5928	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	264	107	264	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1874,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5929	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	288	107	288	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2370,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5930	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	289	107	289	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6090,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5931	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	333	107	333	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6106,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5932	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	337	107	337	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2208,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5933	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	360	107	360	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6493,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5934	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	372	107	372	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1157,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5935	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	391	107	391	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6835,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5936	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	409	107	409	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4354,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5937	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	418	107	418	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3021,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5938	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	419	107	419	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4259,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5939	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	438	107	438	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2768,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5940	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	441	107	441	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4038,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5941	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	442	107	442	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	932,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5942	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	443	107	443	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3629,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5943	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	456	107	456	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3321,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5944	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	462	107	462	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7673,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5945	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	463	107	463	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5641,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5946	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	476	107	476	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4225,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5947	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	477	107	477	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3528,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5948	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	482	107	482	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1424,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5949	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	493	107	493	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3441,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5950	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	495	107	495	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2049,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5951	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	501	107	501	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1960,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5952	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	502	107	502	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1994,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5953	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	504	107	504	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	22969,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5954	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	511	107	511	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3426,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5955	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	514	107	514	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1293,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5956	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	524	107	524	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	490195,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5957	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	529	107	529	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2412,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5958	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	538	107	538	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	20491,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5959	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	539	107	539	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2001,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5960	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	540	107	540	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1245,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5961	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	542	107	542	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1608,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5962	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	543	107	543	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1233,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5963	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	557	107	557	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2404,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5964	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	558	107	558	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1648,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5965	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	566	107	566	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	776,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5966	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	567	107	567	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7066,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5967	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	568	107	568	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2834,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5968	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	569	107	569	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2544,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5969	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	570	107	570	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10415,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5970	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	571	107	571	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	66274,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5971	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	581	107	581	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2546,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5972	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	585	107	585	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	33037,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5973	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	587	107	587	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7659,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5974	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	588	107	588	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6005,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5975	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	589	107	589	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1125,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5976	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	590	107	590	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1038,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5977	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	591	107	591	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1150,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5978	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	594	107	594	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4473,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5979	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	596	107	596	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3344,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5980	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	597	107	597	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	899,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5981	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	598	107	598	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1642,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5982	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	599	107	599	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2582,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5983	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	600	107	600	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5847,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5984	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	603	107	603	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1876,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5985	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	604	107	604	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2636,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5986	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	605	107	605	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5153,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5987	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	609	107	609	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4802,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5988	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	610	107	610	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1691,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5989	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	611	107	611	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1952,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5990	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	612	107	612	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4422,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5991	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	613	107	613	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1310,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5992	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	614	107	614	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	940,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5993	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	615	107	615	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1387,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5994	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	616	107	616	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2936,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5995	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	617	107	617	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3818,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5996	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	618	107	618	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1580,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5997	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	619	107	619	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18457,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5998	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	620	107	620	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11801,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
5999	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	623	107	623	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	20401,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6000	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	625	107	625	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2978,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6001	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	626	107	626	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9495,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6002	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	629	107	629	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1318,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6003	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	630	107	630	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2563,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

6004	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	631	107	631	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2074,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6005	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	634	107	634	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2500,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6006	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	635	107	635	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6081,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6007	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	638	107	638	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12249,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6008	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	642	107	642	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15957,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6009	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	644	107	644	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3797,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6010	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	646	107	646	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8436,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6011	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	648	107	648	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4141,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6012	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	651	107	651	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2867,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6013	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	652	107	652	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	25461,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6014	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	653	107	653	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4347,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6015	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	654	107	654	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6827,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6016	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	655	107	655	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3517,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6017	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	663	107	663	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3817,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6018	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	667	107	667	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	39951,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6019	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	668	107	668	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10670,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6020	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	670	107	670	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18776,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6021	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	674	107	674	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7989,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6022	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	675	107	675	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2706,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6023	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	678	107	678	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7219,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6024	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	685	107	685	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	21147,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6025	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	695	107	695	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3492,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6026	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	696	107	696	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13418,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6027	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	697	107	697	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	24621,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6028	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	702	107	702	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13674,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6029	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	705	107	705	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3439,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6030	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	706	107	706	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4432,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6031	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	712	107	712	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18801,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6032	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	713	107	713	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12849,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6033	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	721	107	721	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	44801,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6034	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	722	107	722	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7381,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6035	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	724	107	724	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4118,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6036	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	728	107	728	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15379,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6037	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	730	107	730	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3889,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6038	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	731	107	731	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1542,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6039	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	737	107	737	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	19283,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6040	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	740	107	740	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1666,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6041	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	745	107	745	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	16026,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6042	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	746	107	746	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4423,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6043	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	748	107	748	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	36508,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6044	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	749	107	749	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12229,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6045	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	750	107	750	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7980,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6046	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	751	107	751	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5354,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6047	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	756	107	756	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11801,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6048	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	762	107	762	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	19203,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6049	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	764	107	764	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11007,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6050	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	765	107	765	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2150,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6051	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	766	107	766	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18154,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6052	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	773	107	773	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	16826,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6053	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	774	107	774	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6151,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6054	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	776	107	776	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	20441,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6055	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	777	107	777	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2998,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6056	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	778	107	778	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3108,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6057	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	784	107	784	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3258,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6058	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	786	107	786	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	22330,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6059	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	794	107	794	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5915,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6060	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	795	107	795	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	21716,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6061	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	796	107	796	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8889,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6062	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	797	107	797	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9202,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6063	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	820	107	820	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10388,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6064	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	821	107	821	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4172,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6065	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	822	107	822	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5517,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6066	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	823	107	823	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3576,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6067	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	824	107	824	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1607,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6068	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	835	107	835	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2820,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6069	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	836	107	836	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2841,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6070	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	837	107	837	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6281,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6071	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	854	107	854	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6586,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6072	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	859	107	859	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14514,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6073	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	861	107	861	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3686,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6074	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	865	107	865	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1429,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6075	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	866	107	866	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18811,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6076	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	873	107	873	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3887,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6077	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	874	107	874	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12886,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6078	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	877	107	877	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14242,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6079	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	878	107	878	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1021,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6080	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	882	107	882	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2369,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6081	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	884	107	884	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5485,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6082	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	887	107	887	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6286,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6083	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	889	107	889	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2635,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6084	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	890	107	890	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	907,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6085	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	891	107	891	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1418,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6086	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	892	107	892	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3745,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6087	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	894	107	894	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	23587,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6088	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	895	107	895	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3081,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6089	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	896	107	896	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15474,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6090	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	900	107	900	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4855,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6091	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	904	107	904	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1599,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6092	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	905	107	905	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2970,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6093	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	906	107	906	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8395,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6094	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	907	107	907	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2413,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6095	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	909	107	909	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3730,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6096	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	914	107	914	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1705,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6097	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	915	107	915	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	22838,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6098	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	916	107	916	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7750,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6099	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	919	107	919	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	17132,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6100	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	920	107	920	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1592,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6101	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	924	107	924	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9429,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6102	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	931	107	931	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8762,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6103	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	932	107	932	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2248,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6104	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	937	107	937	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1509,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6105	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	938	107	938	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1885,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6106	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	939	107	939	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1566,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6107	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	940	107	940	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5883,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6108	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	941	107	941	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4631,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6109	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	944	107	944	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1973,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6110	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	945	107	945	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6543,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6111	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	947	107	947	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11002,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6112	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	955	107	955	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1662,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6113	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	956	107	956	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4990,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6114	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	968	107	968	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1048,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6115	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	969	107	969	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5458,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6116	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	972	107	972	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2403,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6117	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	978	107	978	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14129,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6118	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	984	107	984	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2807,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6119	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	989	107	989	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	26965,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6120	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	999	107	999	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6415,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6121	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	1127	107	1127	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7683,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6122	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	1136	107	1136	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	93869,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6123	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10000	107	10000	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	311,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6124	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10002	107	10002	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	984,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

6125	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10003	107	10003	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	756,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6126	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10006	107	10006	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1717,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6127	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10007	107	10007	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	644,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6128	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10008	107	10008	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	644,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6129	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10009	107	10009	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	31,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6130	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10010	107	10010	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5012,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6131	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	107	10011	107	10011	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5091,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6132	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	14	108	14	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3548,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6133	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	19	108	19	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3877,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6134	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	24	108	24	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11215,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6135	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	32	108	32	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6923,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6136	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	36	108	36	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10498,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6137	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	39	108	39	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1498,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6138	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	50	108	50	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4938,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6139	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	53	108	53	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1203,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6140	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	66	108	66	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4089,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6141	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	67	108	67	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1451,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6142	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	68	108	68	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3724,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6143	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	75	108	75	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1124,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6144	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	78	108	78	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3022,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6145	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	85	108	85	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2076,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6146	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	86	108	86	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2531,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6147	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	89	108	89	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7196,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6148	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	92	108	92	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	805,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6149	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	104	108	104	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2348,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6150	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	105	108	105	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	519,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6151	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	112	108	112	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6419,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6152	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	114	108	114	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6902,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6153	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	123	108	123	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3429,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6154	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	125	108	125	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5282,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6155	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	132	108	132	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1283,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6156	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	133	108	133	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1688,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6157	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	134	108	134	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3186,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6158	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	135	108	135	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4033,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6159	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	139	108	139	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8185,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6160	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	140	108	140	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2284,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6161	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	141	108	141	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4237,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6162	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	148	108	148	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5127,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6163	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	149	108	149	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4207,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6164	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	164	108	164	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2682,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6165	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	165	108	165	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3976,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6166	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	175	108	175	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3045,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6167	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	176	108	176	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14503,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6168	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	186	108	186	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9318,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6169	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	203	108	203	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4961,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6170	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	220	108	220	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8607,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6171	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	226	108	226	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1528,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6172	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	249	108	249	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3841,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6173	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	341	108	341	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2670,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6174	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	495	108	495	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2090,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6175	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	496	108	496	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2571,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6176	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	499	108	499	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5731,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6177	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	500	108	500	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1694,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6178	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	520	108	520	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5508,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6179	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	522	108	522	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1378,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6180	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	525	108	525	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1437,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6181	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	543	108	543	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2010,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6182	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	545	108	545	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2365,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6183	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	546	108	546	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2496,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6184	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	547	108	547	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3394,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6185	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	548	108	548	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11914,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6186	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	553	108	553	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1676,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6187	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	568	108	568	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2780,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6188	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	573	108	573	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2190,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6189	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	577	108	577	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13258,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6190	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	578	108	578	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4185,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6191	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	579	108	579	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2460,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6192	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	581	108	581	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4108,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6193	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	592	108	592	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4865,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6194	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	595	108	595	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1598,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6195	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	596	108	596	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1325,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6196	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	597	108	597	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1311,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6197	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	611	108	611	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2022,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6198	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	612	108	612	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3039,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6199	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	614	108	614	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18474,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6200	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	617	108	617	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15070,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6201	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	618	108	618	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	52429,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6202	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	620	108	620	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1080,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6203	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	621	108	621	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2462,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6204	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	622	108	622	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2788,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6205	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	632	108	632	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2069,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6206	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	633	108	633	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1369,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6207	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	636	108	636	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	57586,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6208	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	637	108	637	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9176,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6209	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	642	108	642	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	467,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6210	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	643	108	643	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1801,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6211	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	656	108	656	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1599,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6212	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	657	108	657	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1391,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6213	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	658	108	658	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1317,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6214	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	662	108	662	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11804,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6215	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	665	108	665	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	882,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6216	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	666	108	666	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	765,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6217	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	667	108	667	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2249,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6218	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	675	108	675	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1846,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6219	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	676	108	676	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3662,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6220	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	680	108	680	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2391,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6221	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	681	108	681	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5138,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6222	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	682	108	682	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	790,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6223	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	683	108	683	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2064,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6224	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	693	108	693	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3910,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6225	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	695	108	695	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6158,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6226	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	696	108	696	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9828,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6227	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	697	108	697	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	23621,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6228	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	698	108	698	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	22154,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6229	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	700	108	700	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3289,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6230	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	701	108	701	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2110,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6231	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	703	108	703	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	33515,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6232	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	712	108	712	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7843,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6233	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	716	108	716	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3120,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6234	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	717	108	717	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2250,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6235	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	727	108	727	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2543,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6236	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	728	108	728	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3627,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6237	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	729	108	729	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1582,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6238	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	732	108	732	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10540,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6239	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	736	108	736	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1781,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6240	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	745	108	745	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4195,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6241	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	756	108	756	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1529,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6242	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	757	108	757	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1184,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6243	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	758	108	758	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6998,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6244	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	759	108	759	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	28014,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6245	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	760	108	760	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3052,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

6246	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	764	108	764	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6557,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6247	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	771	108	771	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7280,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6248	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	772	108	772	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9411,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6249	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	788	108	788	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5228,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6250	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	789	108	789	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	25474,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6251	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	790	108	790	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8001,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6252	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	791	108	791	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	17612,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6253	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	792	108	792	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4502,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6254	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	798	108	798	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5792,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6255	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	801	108	801	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	253,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6256	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	802	108	802	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	927,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6257	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	803	108	803	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2237,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6258	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	806	108	806	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4052,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6259	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	807	108	807	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12410,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6260	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	810	108	810	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3433,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6261	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	811	108	811	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7989,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6262	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	817	108	817	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	19629,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6263	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	820	108	820	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13528,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6264	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	825	108	825	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1214,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6265	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	826	108	826	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	373,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6266	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	827	108	827	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2210,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6267	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	828	108	828	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1932,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6268	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	829	108	829	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2031,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6269	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	830	108	830	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	466,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6270	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	837	108	837	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13766,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6271	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	845	108	845	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4052,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6272	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	846	108	846	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6244,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6273	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	847	108	847	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	837,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6274	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	848	108	848	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8587,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6275	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	849	108	849	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2414,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6276	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	850	108	850	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	879,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6277	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	851	108	851	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2633,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6278	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	855	108	855	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1064,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6279	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	856	108	856	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5375,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6280	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	857	108	857	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10017,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6281	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	858	108	858	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13109,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6282	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	866	108	866	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5428,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6283	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	872	108	872	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14799,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6284	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	876	108	876	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1213,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6285	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	891	108	891	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13968,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6286	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	892	108	892	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15438,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6287	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	893	108	893	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14931,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6288	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10000	108	10000	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	60491,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6289	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	108	10016	108	10016	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	137089,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6290	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	11	109	11	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2238,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6291	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	12	109	12	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2325,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6292	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	14	109	14	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4942,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6293	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	15	109	15	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2542,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6294	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	17	109	17	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5486,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6295	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	18	109	18	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2537,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6296	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	19	109	19	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1160,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6297	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	20	109	20	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1927,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6298	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	21	109	21	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3892,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6299	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	22	109	22	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	812,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6300	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	25	109	25	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4112,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6301	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	26	109	26	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2270,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6302	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	27	109	27	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10822,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6303	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	28	109	28	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2641,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6304	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	30	109	30	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	594,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6305	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	31	109	31	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10341,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6306	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	32	109	32	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1227,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6307	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	33	109	33	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1193,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6308	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	34	109	34	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2352,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6309	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	37	109	37	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2715,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6310	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	38	109	38	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	803,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6311	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	50	109	50	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4870,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6312	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	53	109	53	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6388,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6313	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	54	109	54	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2676,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6314	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	56	109	56	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1223,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6315	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	57	109	57	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	914,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6316	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	59	109	59	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6881,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6317	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	60	109	60	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1643,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6318	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	61	109	61	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	242,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6319	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	64	109	64	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9937,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6320	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	65	109	65	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4842,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6321	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	66	109	66	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4086,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6322	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	68	109	68	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1819,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6323	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	71	109	71	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1196,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6324	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	74	109	74	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4861,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6325	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	75	109	75	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1722,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6326	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	79	109	79	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6649,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6327	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	81	109	81	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1644,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6328	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	84	109	84	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2242,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6329	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	85	109	85	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1889,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6330	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	89	109	89	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14117,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6331	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	91	109	91	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5358,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6332	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	92	109	92	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2134,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6333	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	100	109	100	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4171,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6334	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	101	109	101	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1456,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6335	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	103	109	103	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3282,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6336	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	104	109	104	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1070,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6337	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	108	109	108	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1008,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6338	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	110	109	110	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4585,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6339	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	114	109	114	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1780,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6340	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	118	109	118	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1999,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6341	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	121	109	121	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1182,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6342	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	127	109	127	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3145,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6343	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	129	109	129	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4129,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6344	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	131	109	131	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2306,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6345	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	132	109	132	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3318,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6346	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	134	109	134	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4165,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6347	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	140	109	140	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2737,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6348	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	150	109	150	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4160,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6349	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	153	109	153	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6674,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6350	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	154	109	154	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8441,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6351	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	165	109	165	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6463,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6352	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	171	109	171	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4809,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6353	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	174	109	174	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4224,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6354	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	178	109	178	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	17564,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6355	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	179	109	179	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1037,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6356	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	182	109	182	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	21312,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6357	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	186	109	186	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7171,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6358	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	187	109	187	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7505,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6359	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	188	109	188	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1353,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6360	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	189	109	189	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3666,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6361	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	191	109	191	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	14128,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6362	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	193	109	193	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11681,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6363	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	194	109	194	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2977,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6364	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	196	109	196	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1627,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6365	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	197	109	197	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2837,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6366	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	199	109	199	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1693,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	

6367	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	201	109	201	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6812,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6368	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	203	109	203	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	20497,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6369	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	204	109	204	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1034,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6370	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	205	109	205	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1107,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6371	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	206	109	206	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12267,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6372	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	207	109	207	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3428,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6373	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	208	109	208	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13946,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6374	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	209	109	209	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11689,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6375	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	210	109	210	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1113,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6376	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	211	109	211	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13067,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6377	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	212	109	212	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9366,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6378	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	213	109	213	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5939,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6379	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	214	109	214	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9217,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6380	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	215	109	215	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10937,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6381	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	217	109	217	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8531,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6382	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	218	109	218	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5398,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6383	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	219	109	219	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	19261,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6384	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	220	109	220	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2392,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6385	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	221	109	221	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15443,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6386	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	222	109	222	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7955,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6387	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	223	109	223	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	467,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6388	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	228	109	228	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3465,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6389	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	259	109	259	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10980,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6390	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	109	5005	109	5005	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2334,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6391	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	110	1	110	1	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	81337,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6392	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	110	23	110	23	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12365,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6393	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	110	27	110	27	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15413,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6394	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	110	30	110	30	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13838,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6395	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	110	31	110	31	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	10515,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6396	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	110	37	110	37	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15575,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6397	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	1	111	1	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	9326,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6398	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	10	111	10	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12945,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6399	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	11	111	11	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3313,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6400	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	12	111	12	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6890,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6401	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	13	111	13	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5258,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6402	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	19	111	19	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	17618,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6403	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	20	111	20	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	11434,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6404	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	25	111	25	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	122168,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6405	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	32	111	32	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6395,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6406	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	33	111	33	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8616,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6407	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	34	111	34	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2501,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6408	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	41	111	41	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	13467,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6409	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	42	111	42	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5354,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6410	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	43	111	43	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3784,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6411	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	49	111	49	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	17928,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6412	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	56	111	56	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5411,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6413	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	57	111	57	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	12437,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6414	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	58	111	58	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	4345,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6415	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	67	111	67	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2503,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6416	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	68	111	68	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	1744,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6417	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	75	111	75	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	15399,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6418	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	76	111	76	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6010,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6419	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	77	111	77	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3641,9	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6420	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	78	111	78	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6931,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6421	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	86	111	86	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	61318,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6422	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	87	111	87	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3452,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6423	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	88	111	88	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	2134,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6424	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	89	111	89	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3543,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6425	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	98	111	98	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6633,1	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6426	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	106	111	106	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8003,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6427	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	107	111	107	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	7899,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6428	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	108	111	108	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5739,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6429	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	114	111	114	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	18720,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6430	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	115	111	115	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	8907,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6431	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	117	111	117	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	72888,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6432	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	120	111	120	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	5298,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6433	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	143	111	143	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	335177,0	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6434	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	5000	111	5000	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	6,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6435	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	5001	111	5001	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	316,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6436	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	5002	111	5002	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	3893,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6437	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	111	10000	111	10000	xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh	34627,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6438	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	148	2	37	2	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1219367,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6439	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	149	14	38	14	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	973253,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6440	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	792	39	792	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	452115,6	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6441	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	150	10045	39	10045	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	57819	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6442	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	120	40	120	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	6685,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6443	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	1000	40	1000	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	31126	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6444	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	1001	40	1001	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	77420,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6445	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	10005	40	10005	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	1921,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6446	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	10006	40	10006	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2672,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6447	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	151	10017	40	10017	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2200,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6448	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	152	75	41	75	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	11942,3	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6449	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	152	90	41	90	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	115526,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6450	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10005	42	10005	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	12530,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6451	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10006	42	10006	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	260445,2	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6452	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10012	42	10012	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	24496,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6453	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10033	42	10033	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	23602,7	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6454	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10035	42	10035	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	2489	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6455	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	153	10036	42	10036	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	428,4	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6456	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	154	1	43	1	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	137758,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6457	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	154	2	43	2	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	24621	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6458	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	154	3	43	3	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	44140,8	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	
6459	UBND xã Ba Vinh		xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	154	10000	43	10000	xã Ba Vinh	Xã Ba Điền	545639,5	RSX	Chưa xác định	Nhà nước giao đất để quản lý	